



BẢO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ THAM GIA CỦA TRẺ EM VIỆT NAM

Tiếng nói trẻ em Việt Nam



Save the
Children

*Dự án "Phòng chống bạo lực thể chất, tinh thần và phân biệt đối xử
đối với trẻ em, trong đó có trẻ khuyết tật" (AVAC)*

Hà Nội - 2024

*Dự án "Phòng chống bạo lực thể chất, tinh thần và phân biệt đối xử
đối với trẻ em, trong đó có trẻ khuyết tật" (AVAC)*

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ THAM GIA CỦA TRẺ EM VIỆT NAM
(Tiếng nói trẻ em Việt Nam)**

Quý độc giả thân mến,

Báo cáo khảo sát **“Tiếng nói Trẻ em Việt Nam”** lần đầu tiên được Viện Nghiên cứu Quản lý và Phát triển bền vững (MSD) và Tổ chức Cứu trợ Trẻ em tại Việt Nam (SC) thực hiện vào năm 2020, với những phản hồi tích cực từ các bên liên quan đặc biệt trong nỗ lực hướng đến thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em Việt Nam. Tiếp nối những nỗ lực này, kết hợp với các nhu cầu và bối cảnh hiện tại của việc thực hiện Công ước Quốc tế về Quyền Trẻ em và Luật Trẻ em năm 2016 tại Việt Nam, MSD và SC tiếp tục triển khai thực hiện Báo cáo khảo sát “Đánh giá sự tham gia của trẻ em”. Khảo sát được thực hiện tại 6 tỉnh, thành phố ở cả 3 miền Bắc - Trung - Nam gồm: Yên Bái, Hà Nội, Đà Nẵng, Kon Tum, TP.HCM và Đồng Tháp trong thời gian từ tháng 12/2023 đến tháng 05/2024, với sự tham gia chia sẻ ý kiến từ 831 trẻ em, trong đó có 50 trẻ em khuyết tật và trẻ em LGBTQI+, cùng với phụ huynh, người chăm sóc và các bên liên quan gồm: cán bộ bảo vệ trẻ em các cấp tại địa phương, lãnh đạo cơ sở giáo dục, luật sư, phóng viên, lãnh đạo câu lạc bộ/đội/nhóm có sự tham gia của trẻ em.

Báo cáo **“Đánh giá sự tham gia của trẻ em”** nhằm mục tiêu cung cấp thông tin tổng quan về sự tham gia của trẻ em và việc thực thi quyền tham gia của trẻ em tại các môi trường vi mô như gia đình, trung mô như nhà trường, và vĩ mô như cộng đồng, và cả trên môi trường mạng. Kết quả khảo sát bao gồm các phát hiện, khuyến nghị và đề xuất của trẻ em trong khuôn khổ báo cáo này được kỳ vọng sẽ là cơ sở tham chiếu và nguồn dữ liệu để các bên liên quan, đặc biệt là các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương, trường học, tổ chức xã hội và tổ chức quốc tế tham khảo, vận dụng trong quá trình xây dựng chiến lược, hoạch định chính sách và chương trình thực hiện hiệu quả về quyền tham gia của trẻ em.

Để bảo vệ trẻ em và thực thi Quyền Trẻ em một cách toàn diện, việc lắng nghe ý kiến của trẻ em nhằm thúc đẩy sự tham gia tích cực và có ý nghĩa của trẻ em trong các vấn đề liên quan đến trẻ em cần phải được thực hiện nghiêm túc. Chúng tôi tin rằng việc cập nhật khảo sát về sự tham gia của trẻ em ở các quy mô từ vi mô đến vĩ mô, về các vấn đề liên quan trực tiếp và gián tiếp đến sự an toàn và phát triển của trẻ sẽ là cơ sở tham chiếu cho các hoạt động, giải pháp và can thiệp phù hợp ở những phạm vi, cấp độ và hình thức khác nhau hướng đến việc thực thi Quyền Trẻ em hiệu quả, phù hợp với thực trạng phát triển xã hội trong bối cảnh hiện nay.

Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn trân trọng tới Tổ chức Cứu trợ Trẻ em tại Việt Nam (SC) VÀ Tổ chức Cứu trợ Trẻ em Hồng Kông đã hỗ trợ tài chính và kỹ thuật cho khảo sát này. Xin cảm ơn nhóm nghiên cứu TS. Vũ Văn Hiệu và các thành viên nhóm điều phối và nhóm khảo sát đã tích cực hỗ trợ thực hiện cuộc khảo sát này. Trân trọng cảm ơn các chuyên gia phản biện bao gồm TS. Nguyễn Hải Hữu, Th.S Nguyễn Hải Anh và Th.S Mai Đức Vũ đã đưa ra những góp ý và thông tin hữu ích trong quá trình hoàn thiện báo cáo. Xin cảm ơn TS. Nguyễn Hải Duy Nguyễn đã thực hiện hiệu đính bản báo cáo tiếng Anh. Đặc biệt, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn tới Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Giám hiệu của các trường học, các tổ chức xã hội đã hỗ trợ tiếp cận trẻ em tại 6 tỉnh, thành phố và xin gửi lời cảm ơn trân trọng nhất tới 831 trẻ em đã tham gia khảo sát này.

Rất mong nhận được phản hồi tích cực của Quý độc giả.

Trân trọng,

Viện MSD.

DANH MỤC BẢNG, BIỂU ĐỒ	3
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	4
TÓM TẮT BÁO CÁO	5
PHẦN I. MỞ ĐẦU	10
1. Bối cảnh	10
2. Mục đích và mục tiêu nghiên cứu	11
2.1. Mục đích	11
2.2. Mục tiêu	11
3. Phạm vi nghiên cứu	11
4. Phương pháp nghiên cứu	12
4.1. Câu hỏi nghiên cứu	12
4.2. Phương pháp tiếp cận	12
4.3. Phương pháp thu thập thông tin	13
4.3.1. Nghiên cứu tài liệu thứ cấp	13
4.3.2. Thu thập thông tin định lượng	14
4.3.3. Thu thập thông tin định tính	15
4.4. Quy định về đạo đức nghiên cứu	16
5. Giải thích thuật ngữ	16
6. Một số hạn chế của nghiên cứu	17
PHẦN II. MỘT SỐ NỘI DUNG PHÁT HIỆN TỪ NGHIÊN CỨU	18
1. Khung pháp lý quốc tế và Việt Nam về sự tham gia của trẻ em	18
1.1. Khung pháp lý quốc tế về sự tham gia của trẻ em	18
1.2. Khung pháp lý của Việt Nam về sự tham gia của trẻ em	19
1.3. Một số điểm tương đồng, khác biệt và khoảng trống/bất cập trong quy định về sự tham gia của trẻ em giữa quốc tế và Việt Nam	21
2. Thực trạng sự tham gia của trẻ em	22
2.1. Mức độ tham gia của trẻ em	22
2.1.1. Mức độ tham gia của trẻ em tại gia đình	22
2.1.2. Mức độ tham gia của trẻ em tại trường học	26
2.1.3. Mức độ tham gia của trẻ em tại cộng đồng	31
2.1.4. Mức độ tham gia của trẻ em trên môi trường mạng	34
2.2. Yếu tố tác động đến sự tham gia của trẻ em	37
2.2.1. Nhận thức về Quyền Trẻ em	37
2.2.2. Kênh tiếp cận thông tin về Quyền Trẻ em	39
2.2.3. Quan điểm và hành động của các bên liên quan	39
2.3. Giải pháp thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em	43
2.3.1. Giải pháp thúc đẩy sự tham gia của trẻ em tại gia đình	43
2.3.2. Giải pháp thúc đẩy sự tham gia của trẻ em tại trường học	44
2.3.3. Giải pháp thúc đẩy sự tham gia của trẻ em tại cộng đồng	44
2.3.4. Giải pháp thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trên môi trường mạng	46
3. Mô hình điển hình về thúc đẩy sự tham gia của trẻ em	46
4. Vai trò của các tổ chức xã hội trong việc thúc đẩy sự tham gia của trẻ em	48
PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	50
1. Kết luận	50
2. Khuyến nghị	52
Đối với cơ quan quản lý nhà nước	52
Đối với gia đình	52
Đối với trường học	53
Đối với tổ chức xã hội	53
TÀI LIỆU THAM KHẢO	54

DANH MỤC BẢNG, BIỂU ĐỒ

Bảng 1.1.	Đặc điểm trẻ em tham gia trả lời khảo sát	15
Bảng 1.2.	Đặc điểm khách thể trả lời phỏng vấn sâu	15
Bảng 2.1.	Đánh giá về mức độ tự chủ của trẻ em trong gia đình	23
Bảng 2.2.	Đánh giá về mức độ tham gia của trẻ em với các hoạt động tại trường	29
Bảng 2.3.	Đánh giá về mức độ tự chủ của trẻ em với các nội dung tại trường học	30
Bảng 2.4.	Đánh giá về mức độ tham gia các hoạt động tại cộng đồng của trẻ em	33
Bảng 2.5.	Đánh giá về mức độ tự chủ của trẻ em với các nội dung tại cộng đồng	33
Biểu đồ 2.1.	Trải nghiệm về mức độ lắng nghe/tôn trọng ý kiến của trẻ em	23
Biểu đồ 2.2.	Tỷ lệ trẻ em thường xuyên trò chuyện/tâm sự cùng cha mẹ	24
Biểu đồ 2.3.	Hành động của cha mẹ và trẻ em khi không đồng ý ý kiến của nhau	25
Biểu đồ 2.4.	Thực trạng chia sẻ thông tin cùng thầy cô của trẻ em	26
Biểu đồ 2.5.	Tỷ lệ trẻ em chia sẻ, tâm sự thường xuyên/rất thường xuyên với thầy cô	26
Biểu đồ 2.6.	Mức độ đánh giá của trẻ em về mức độ lắng nghe, tôn trọng ý kiến	27
Biểu đồ 2.7.	Trải nghiệm của trẻ em với bạo lực học đường	27
Biểu đồ 2.8.	Mức độ tham gia các hoạt động của lớp và của trường	28
Biểu đồ 2.9.	Tỷ lệ trẻ em tham gia thường xuyên/rất thường xuyên các hoạt động	28
Biểu đồ 2.10.	Ý kiến của trẻ em về mức độ quan tâm và tham gia	31
Biểu đồ 2.11.	Tỷ lệ trẻ em chứng kiến các hành vi bạo hành trẻ em tại cộng đồng	32
Biểu đồ 2.12.	Ý kiến của trẻ em về việc được lắng nghe ý kiến và tham gia	32
Biểu đồ 2.13.	Mục đích sử dụng điện thoại của trẻ em	34
Biểu đồ 2.14.	Những nội dung và kỹ năng mà học sinh đã được học	35
Biểu đồ 2.15.	Các kênh thông tin mà trẻ em tìm hiểu kiến thức	35
Biểu đồ 2.16.	Mức độ tự tin của trẻ em về kiến thức và kỹ năng ứng phó rủi ro	36
Biểu đồ 2.17.	Tình trạng trẻ em bị chửi rủa, đe dọa, quấy rối trên môi trường mạng	36
Biểu đồ 2.18.	Cách trẻ em phản ứng khi gặp mâu thuẫn trên mạng	37
Biểu đồ 2.19.	Mức độ hiểu biết của trẻ em về CRC	37
Biểu đồ 2.20.	Mức độ hiểu biết của trẻ em về CRC theo cấp học	38
Biểu đồ 2.21.	Mức độ hiểu biết về các Quyền Trẻ em qua đánh giá của trẻ em	38
Biểu đồ 2.22.	Kênh thông tin tìm hiểu về Quyền Trẻ em	39
Biểu đồ 2.23.	Mức độ được bố mẹ lắng nghe/tôn trọng ý kiến phân theo giới tính	40
Biểu đồ 2.24.	Mức độ được bố mẹ lắng nghe/tôn trọng ý kiến phân theo học lực	40
Biểu đồ 2.25.	Mức độ thường xuyên bố mẹ hỏi ý kiến của trẻ em liên quan	41
Biểu đồ 2.26.	Cách ứng xử khi khác biệt ý kiến	41
Biểu đồ 2.27.	Lý do không chia sẻ với thầy cô của trẻ em	41
Biểu đồ 2.28.	Mức độ thường xuyên đối thoại, trao đổi với lãnh đạo trường	42
Biểu đồ 2.29.	Mức độ trẻ em cảm thấy được lãnh đạo chính quyền lắng nghe	42
Biểu đồ 2.30.	Giải pháp tăng cường sự tham gia của trẻ em trong gia đình	43
Biểu đồ 2.31.	Giải pháp tăng cường sự tham gia của trẻ em tại trường học	44
Biểu đồ 2.32.	Giải pháp tăng cường sự tham gia của trẻ em tại cộng đồng	45
Biểu đồ 2.33.	Giải pháp tăng cường sự tham gia của trẻ em trên không gian mạng	46

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
BLĐTBXH	Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội
BVTE	Bảo vệ trẻ em
CLB	Câu lạc bộ
CRC	Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em
ĐTB	Điểm trung bình
GDTX	Giáo dục thường xuyên
LĐTBXH	Lao động thương binh xã hội
MSD	Viện Nghiên cứu Quản lý Phát triển bền vững
PVS	Phỏng vấn sâu
TLN	Thảo luận nhóm
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
TP.HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
UNICEF	Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc

TÓM TẮT BÁO CÁO

Báo cáo “**Đánh giá sự tham gia của trẻ em**” nhằm cung cấp bức tranh tổng quan về sự tham gia của trẻ em, việc thực thi quyền tham gia của trẻ em, qua đó các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương, trường học, tổ chức xã hội và tổ chức quốc tế có thể tham khảo, vận dụng trong quá trình xây dựng chiến lược, hoạch định chính sách và chương trình thực hiện hiệu quả về quyền tham gia của trẻ em.

Báo cáo vận dụng kết hợp phương pháp nghiên cứu dữ liệu thứ cấp, nghiên cứu định lượng (khảo sát bảng hỏi) và nghiên cứu định tính (phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm) với sự tham gia chia sẻ ý kiến từ trẻ em, phụ huynh, người chăm sóc và các bên liên quan gồm: cán bộ bảo vệ trẻ em các cấp tại địa phương, lãnh đạo cơ sở giáo dục, luật sư, phóng viên, lãnh đạo câu lạc bộ/đội/nhóm có sự tham gia của trẻ em. Báo cáo được thực hiện tại 6 tỉnh/thành phố ở cả 3 miền Bắc - Trung - Nam gồm: Yên Bái, Hà Nội, Đà Nẵng, Kon Tum, TP.HCM và Đồng Tháp trong thời gian từ tháng 12/2023 đến tháng 05/2024.

Một số phát hiện chính về khung pháp lý quốc tế và Việt Nam cũng như sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em, cụ thể bao gồm:

- Khung khổ pháp lý quốc tế và Việt Nam nhằm thúc đẩy hiệu quả và thực chất sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em ngày càng hoàn thiện. Trong khi Công ước CRC quy định các quyền tham gia của trẻ em có tính khái quát, tạo nền tảng căn bản/bao trùm thì pháp luật Việt Nam đã quy định từ khái quát đến cụ thể thể hiện ở các cấp độ khác nhau như: Hiến pháp, luật, nghị định, thông tư, quyết định, hướng dẫn.
- Mặt khác, Công ước CRC tập trung thể hiện về quyền tham gia của trẻ em (trẻ em được làm gì) còn hệ thống pháp luật Việt Nam đã cụ thể hóa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, gia đình, trường học nhằm bảo đảm sự tham gia thực chất của trẻ em.



- Sự tham gia của trẻ em trong gia đình có những điểm tích cực, cụ thể: 1) tỷ lệ trẻ em thường xuyên và rất thường xuyên được lắng nghe/tôn trọng ý kiến từ cha mẹ chiếm 56.7%; 2) tỷ lệ trẻ em lựa chọn phương án sẽ trao đổi để bố mẹ hiểu là 60% đồng thời tỷ lệ trẻ em cho rằng cha mẹ cố gắng giải thích để con cái hiểu cũng chiếm gần 70% khi hai bên có ý kiến/quan điểm trái chiều. Xét theo giới tính, tỷ lệ trẻ em nam thường xuyên và rất thường xuyên được cha mẹ lắng nghe/tôn trọng các quyết định và hỏi ý kiến về công việc của gia đình cao hơn so với trẻ em nữ, tỷ lệ tương ứng là 19.8% so với 17.8% (thường xuyên) và 10% so với 8.9% (rất thường xuyên).

88.3%



Trẻ em từng bị mắng chửi trong gia đình

54%

Trẻ em bị kiểm soát trong các mối quan hệ xã hội



59.8%

Trẻ em thường xuyên/rất thường xuyên được thầy cô lắng nghe



77.5%

Trẻ em từng chứng kiến bạo lực học đường

“Cũng có ban chỉ đạo ở xã trong đó có cán bộ Lao động - thương binh và xã hội và hiệu trưởng làm thường trực đấy nhưng ít hoạt động. Các hoạt động của trẻ em chủ yếu giao về trường học thôi. Mình chỉ phối hợp”
(PVS cán bộ LĐTBXH, Yên Bái).

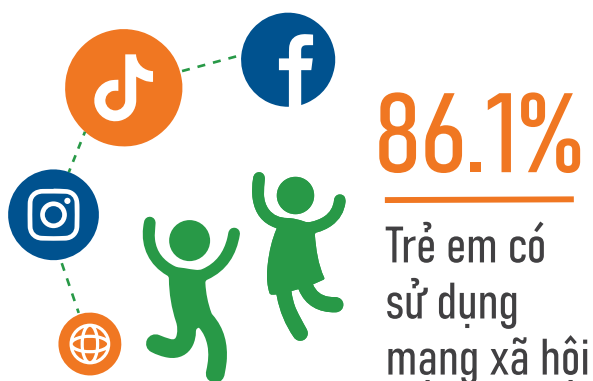
- Có đến 88.3% trẻ em đã từng bị mắng, chửi trong gia đình; 54.4% đã từng bị đánh, vụt trong gia đình; 54% bị kiểm soát trong các mối quan hệ xã hội (kết bạn, tình yêu); 45% trẻ em cho rằng mình bị phân biệt đối xử. Cha mẹ vẫn đang chấp nhận việc cha mẹ mắng, thậm chí đánh con như một hình thức giáo dục. Điều này cho thấy còn những tồn tại trong quản lý, giáo dục trẻ em tại gia đình.
- Đánh giá sự lắng nghe ý kiến trẻ em của thầy cô, có 59.8% trẻ em trong diện khảo sát cho rằng thường xuyên/rất thường xuyên được thầy cô lắng nghe/tôn trọng ý kiến của mình. Tuy vậy, tỷ lệ trẻ em chưa bao giờ trao đổi, đối thoại với lãnh đạo trường lại chiếm tỷ lệ khá cao (63%). Điều này cho thấy có khoảng cách/giới hạn nhất định giữa lãnh đạo trường học với trẻ em.
- Mức độ tự chủ của trẻ em với các nội dung tại trường học như học tập, sự riêng tư, tình bạn/tình yêu, đóng góp vào các hoạt động của trường đều ở mức khá cao khi điểm trung bình đều từ 3.61 trở lên trong thang điểm từ 1 (thấp nhất) đến 5 (cao nhất). Trong đó, mức độ tự chủ trong học tập có ĐTB cao nhất (4.06/5).

Mức độ tự chủ	ĐTB
Học tập	4.06
Sự riêng tư	3.87
Tình bạn/tình yêu	3.61
Đóng góp vào các hoạt động của trường	3.75

- Có đến 77.5% trẻ em từng chứng kiến bạo lực học đường. Phát hiện này tương đồng với kết quả của nghiên cứu trên 1.040 học sinh THCS và THPT tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh năm 2019 khi có 75.7% học sinh tham gia vào bắt nạt truyền thống. Đây là điểm hết sức lưu ý đối với các nhà trường trong quá tình tổ chức giáo dục và hoạt động rèn luyện đối với học sinh.
- Mức độ tham gia các hoạt động liên quan đến quyền tham gia của trẻ em tại cộng đồng của trẻ em còn nhiều hạn chế khi không có hoạt động nào có mức ĐTB từ 3 trở lên trong thang điểm từ 1 (thấp nhất) đến 5 (cao nhất). Các hoạt động sinh hoạt hè thanh thiếu niên là các hoạt động được tham gia tích cực nhất nhưng ĐTB cũng chỉ đạt 2.56/5. Tọa đàm, đối thoại với lãnh đạo địa phương có ĐTB thấp nhất, mức điểm chỉ đạt 1.91/5. So sánh với sự tham gia, mức độ tự chủ của trẻ em tại gia đình và tại trường học, sự tham gia

và mức độ tự chủ của trẻ em tại cộng đồng hạn chế hơn cả. Kết quả phỏng vấn sâu tại các tỉnh cũng cho thấy, nhiều địa phương không có nhiều các hoạt động có chất lượng, chiều sâu dành cho trẻ em: “Cũng có ban chỉ đạo ở xã trong đó có cán bộ Lao động- thương binh và xã hội và hiệu trưởng làm thường trực đây nhưng ít hoạt động. Các hoạt động của trẻ em chủ yếu giao về trường học thôi. Mình chỉ phối hợp” (PVS cán bộ LĐTBXH, Yên Bái).

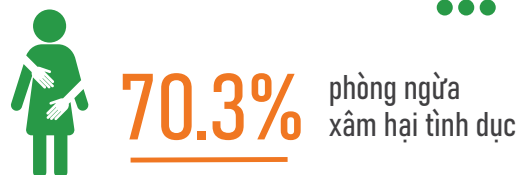
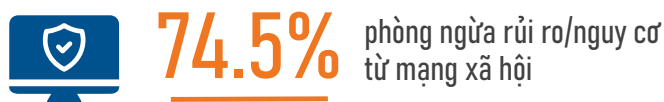
- Bên cạnh các môi trường gia đình, trường học, cộng đồng, môi trường mạng ngày càng có vai trò quan trọng trong đời sống của trẻ em nói chung và đảm bảo quyền của trẻ em nói riêng. Kết quả khảo sát cho thấy 83.9% trẻ em có sử dụng điện thoại, trong đó điện thoại thông minh chiếm 76%. 86.1% trẻ em được khảo sát có sử dụng mạng xã hội. 97% trẻ em được khảo sát sử dụng điện thoại từ 1h/ngày, trong đó gần 27% sử dụng điện thoại từ 5h/ngày. Mục đích sử dụng lớn nhất là giải trí gồm xem phim ảnh, nghe nhạc... (86%).



- Điều đáng mừng là tỷ lệ trẻ em đã học được những nội dung/kĩ năng để bảo vệ bản thân trên môi trường mạng là khá cao: phòng ngừa rủi ro/nguy cơ từ mạng xã hội (74.5%), bảo vệ thông tin riêng tư (72.9%), bảo vệ bản thân (71.2%), phòng ngừa xâm hại tình dục (70.3%). Tuy vậy, điều đáng lưu ý là tỷ lệ trẻ em vận dụng mạng xã hội để nâng tầm hiểu kiến thức lại cao nhất khi so sánh với các kênh khác gồm trường học, gia đình, bạn bè, hội thảo/diễn đàn vì khả năng lựa chọn/kiểm chứng thông tin/kiến thức vẫn còn những hạn chế nhất định.

- Các mô hình thúc đẩy sự tham gia của trẻ em khá đa dạng và ngày càng góp phần thúc đẩy sự tham gia của trẻ em theo hướng hiệu quả hơn. Diễn đàn trẻ em đã được tổ chức ở các cấp độ địa phương, quốc gia và khu vực. 61 Hội đồng trẻ em được thành lập ở các cấp (17 hội đồng trẻ em cấp tỉnh, 40 hội đồng trẻ em cấp huyện và 4 hội đồng trẻ em cấp xã) và phấn đấu đến năm 2027, 100% tỉnh/thành phố thành lập Hội đồng trẻ em cấp tỉnh. Phiên họp giả định Quốc hội trẻ em được tổ chức lần đầu tiên vào năm 2023 đã khẳng định sự quan tâm, tạo điều kiện/cơ hội để trẻ em bày tỏ/trải nghiệm tại cơ quan lập pháp quốc gia (Quốc hội). Đây là những nỗ lực rất lớn và thể hiện mạnh mẽ chủ trương, quan điểm của Việt Nam trong hội nhập khu vực và quốc tế về thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.
- Trong lĩnh vực thúc đẩy sự tham gia của trẻ em, các tổ chức xã hội có vai trò thúc đẩy thực hiện các chính sách và tạo điều kiện cho trẻ tham gia. Cách thức triển khai hoạt động liên quan đến thúc đẩy sự tham gia của trẻ em của các tổ chức xã hội cũng thể hiện tính chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và thích ứng nhanh chóng với bối cảnh có nhiều thay đổi. Mặc dù đã thể hiện nhiều vai trò trong việc thúc đẩy sự tham gia của trẻ em, tuy vậy, các tổ chức xã hội còn gặp một số khó khăn, thách thức về nguồn lực, chính sách, tính liên kết... Điều đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả, phạm vi và mức độ tác động của các tổ chức xã hội so với yêu cầu về bảo đảm và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trên thực tế.

Tỷ lệ trẻ em đã học được những nội dung/kĩ năng để bảo vệ bản thân trên môi trường mạng



Trên cơ sở một số phát hiện chính nêu trên, đánh giá đưa ra một số khuyến nghị đối với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ trẻ em, đối với gia đình, trường học và tổ chức xã hội. Các khuyến nghị cụ thể như sau:

Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

- Cần xây dựng một hệ thống ghi nhận và đánh giá mức độ tham gia của trẻ em và cũng như theo dõi các quan điểm và khuyến nghị của trẻ em được cân nhắc, sử dụng thế nào trong quá trình xây dựng và thực thi các chính sách liên quan. Hệ thống này được quản lý, điều phối bởi Cục Trẻ em (cấp Trung ương) và cơ quan chuyên trách về bảo vệ trẻ em thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố (cấp địa phương).
- Các tiêu chuẩn và hướng dẫn về sự tham gia của trẻ em cần được xây dựng và áp dụng một cách đầy đủ và nghiêm túc. Trong đó bao gồm các hướng dẫn về lựa chọn trẻ em từ các nhóm trẻ em, các môi trường xã hội khác nhau để đảm bảo cơ hội tham gia đầy đủ và bình đẳng cho các nhóm trẻ em.
- Tiếp tục tổ chức các chương trình đào tạo về kỹ thuật thúc đẩy sự tham gia của trẻ em và các nguyên tắc cơ bản cho các cơ quan chủ chốt các cấp tại địa phương. Khóa đào tạo nên bao gồm các nguyên tắc cơ bản về sự tham gia của trẻ em cũng như kiến thức và kỹ năng về các phương pháp thúc đẩy sự tham gia khác nhau. Trẻ em cũng cần được đào tạo để có thể chủ động, lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá hoạt động tham gia của mình.

Đối với gia đình:

- Phụ huynh và người chăm sóc trẻ cần tích cực tham gia các chương trình, hoạt động tư vấn, hướng dẫn, giáo dục, tập huấn... để tăng cường nhận thức và điều chỉnh hành vi ứng xử với trẻ em liên quan đến bảo đảm và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong gia đình. Một số khía cạnh, chủ đề trọng tâm như: Nói không với áp đặt, bạo hành ngôn ngữ (quát nạt, đe dọa, dẫn dắt...) khi trao đổi

ý kiến; Không phân biệt đối xử dựa theo giới trong bàn bạc, thảo luận và ra quyết định; Lắng nghe và làm bạn cùng con...

- Dành thời gian có chất lượng để lắng nghe, ghi nhận, khuyến khích và thúc đẩy trẻ em trong gia đình bày tỏ ý kiến, sáng kiến về những vấn đề liên quan đến trẻ em trong gia đình; phản hồi tích cực (đáp ứng hoặc có giải thích đầy đủ khi không đáp ứng) đối với tất cả ý kiến của trẻ em.
- Tạo điều kiện thuận lợi để trẻ em có thể tham gia vào các hoạt động được tổ chức tại trường học, cộng đồng dân cư... khi trẻ em bày tỏ nhu cầu, mong muốn tham gia; Hướng dẫn cách thức tham gia, biểu đạt ý kiến, đề xuất sáng kiến/ý tưởng... khi trẻ em gặp khó khăn trong tham gia các hoạt động tại trường học và cộng đồng.



**Nói không với áp đặt,
bạo hành ngôn ngữ
khi trao đổi ý kiến**

Đối với trường học:

Trường học và thầy cô cần lấy học sinh làm trung tâm, lắng nghe học sinh nhiều hơn, thúc đẩy học sinh chủ động, tích cực hơn:

- Tạo cơ hội tham gia các công việc của lớp, trường cho mọi học sinh;
- Lắng nghe, trao đổi và phản hồi tích cực hơn đối với học sinh;
- Tổ chức nhiều hơn vào các hoạt động ngoại khóa để tiếp cận và thúc đẩy sự tham gia của học sinh;
- Tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao kỹ năng thúc đẩy sự tham gia, bày tỏ ý kiến của học sinh đối với lãnh đạo cơ sở giáo dục và giáo viên;
- Cởi mở hơn trong vấn đề tình bạn/tình yêu của học sinh;
- Phối hợp chặt chẽ hơn với phụ huynh và chính quyền tổ chức các hoạt động để lắng nghe chia sẻ của trẻ em;
- Thành lập các nhóm, CLB dựa trên sở thích, nhu cầu, điểm mạnh của trẻ em.

Đối với tổ chức xã hội:

- Tiến hành đánh giá hiệu quả và tác động của các hoạt động, mô hình tăng cường sự tham gia của trẻ em một cách có hệ thống, các bài học kinh nghiệm cần được chia sẻ rộng rãi để các bên, các cấp có thể học hỏi và vận dụng nhân rộng theo hệ thống của mình;
- Huy động và điều phối sự hỗ trợ của các tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ trong nỗ lực thúc đẩy sự tham gia của trẻ em theo hướng thực chất và hiệu quả;
- Tăng cường góp ý, xây dựng chính sách, hướng dẫn triển khai các mô hình thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em đối với cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp độ địa phương và quốc gia.

1. BỐI CẢNH

Công ước của Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em (CRC), được Đại hội đồng Liên Hợp Quốc thông qua ngày 20/11/1989 và có hiệu lực từ ngày 02/9/1990, quy định quyền tham gia là một trong bốn nhóm quyền quan trọng của trẻ em. CRC khuyến khích mọi trẻ em tham gia và cung cấp các hỗ trợ cần thiết để khuyến khích việc này, với cách nhìn mới về trẻ em như là những nhân tố thay đổi. Mặc dù là “người dễ bị tổn thương cần có sự bảo vệ và trợ giúp của gia đình, xã hội và nhà nước”, nhưng mỗi trẻ em có thể “hình thành và bày tỏ ý kiến, tham gia vào quá trình đưa ra quyết định và tạo ảnh hưởng tới các giải pháp, can thiệp trong vai trò là người cộng tác trong quá trình thay đổi xã hội.

Quyền tham gia của trẻ em bao gồm:

- i. *Quyền được tiếp cận thông tin phù hợp lứa tuổi, được kiến nghị, bày tỏ ý kiến, quan điểm riêng của mình về các vấn đề về trẻ em;*
- ii. *Quyền được người lớn lắng nghe và phản hồi các kiến nghị, ý kiến của mình;*
- iii. *Quyền được tham gia vào quá trình ra quyết định;*
- iv. *Quyền được kết giao, được thành lập hoặc tham gia các nhóm, hiệp hội và tham gia các hoạt động xã hội lành mạnh, phù hợp.*

Quyền tham gia của trẻ em được ghi nhận tại Điều 12 và Điều 13 "Trẻ em có quyền tự do bày tỏ ý kiến và được mọi người tôn trọng, xem xét những ý kiến đó vì lợi ích tốt nhất của trẻ em", "Trẻ em có quyền nói lên quan điểm của mình, thu nhận thông tin và làm cho tất cả mọi người biết đến thông tin đó"; Điều 15 “trẻ em được tự do kết giao và hội họp hòa bình”; Điều 17 “trẻ em được thu nhận

thông tin và tư liệu từ nhiều nguồn khác nhau, ở phạm vi quốc gia và quốc tế, đặc biệt là những thông tin, tư liệu nhằm mục đích cổ vũ cho lợi ích xã hội, tinh thần và đạo đức cũng như sức khỏe về thể chất và tinh thần của trẻ em”.

Luật Trẻ em 2016 của Việt Nam dành một chương (Chương V – “Sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em” từ Điều 74 đến Điều 78) quy định phạm vi và hình thức tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em, bảo đảm sự tham gia của trẻ em trong khuôn khổ pháp luật, gia đình, bảo đảm cho trẻ em tham gia vào nhà trường và các cơ sở giáo dục khác, các tổ chức, các cơ quan đại diện cho tiếng nói và mong muốn của trẻ em, bảo đảm cho trẻ em tham gia vào các vấn đề liên quan đến trẻ em. Cụ thể hóa các quy định của Luật Trẻ em, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ban hành ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, tổ chức đại diện cho tiếng nói và mong muốn của trẻ em, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở giáo dục, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ quan thông tin đại chúng, tổ chức cung cấp dịch vụ trên môi trường internet cũng như gia đình trong việc đảm bảo sự tham gia của trẻ em trong các vấn đề liên quan đến trẻ em.

Quyết định số 23/QĐ-TTg 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030, với Mục tiêu 4 tập trung thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em.

Thông tư số 27/2022/TT-BLDTBXH hướng dẫn trẻ em tham gia các hoạt động ngoài gia đình và ngoài cơ sở giáo dục. Đây là những văn bản pháp luật quan trọng thúc đẩy sự tham gia của trẻ em ở mọi cấp độ.

Từ tháng 9/2019 đến tháng 2/2020, Viện Quản lý và Phát triển bền vững (MSD) phối hợp với tổ chức Save the Children (SC) thực hiện khảo sát mang tên “Tiếng nói Trẻ Việt Nam” tại 7 tỉnh/thành phố trên cả 3 miền: Bắc, Trung, Nam (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM), Thừa Thiên Huế, Đắk Lắk, Lào Cai, Tiền Giang, Hải Phòng) với sự tham gia của 1.692 trẻ em từ 11 đến 16 tuổi. Báo cáo cho thấy trẻ em vẫn còn hạn chế trong việc tham gia tại gia đình, trường học, và cộng đồng⁽¹⁾.

Tương tự, báo cáo “Đánh giá sự tham gia của trẻ em thông qua các mô hình và hoạt động tại

TP.HCM, 2016-2020” do Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF) tài trợ cho nhóm tư vấn năm 2022 cũng nhấn mạnh: mặc dù có rất nhiều mô hình và hoạt động thúc đẩy sự tham gia của trẻ em tại TP.HCM và đã có những kết quả tích cực, nhưng vẫn có những hoạt động mang tính “biểu diễn” chứ chưa thực sự ưu tiên sự tham gia thực chất của trẻ em, đặc biệt là những trẻ em thuộc nhóm sử dụng dịch vụ bảo vệ trẻ em tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

Như vậy, việc cập nhật và tìm hiểu mức độ tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em rất cần thiết trong tiến trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em. Những phát hiện và ý kiến của trẻ em cũng như của những bên liên quan khác sẽ là cơ sở tham chiếu cho các hoạt động, giải pháp và can thiệp phù hợp ở những phạm vi, cấp độ và hình thức khác nhau.

2. MỤC ĐÍCH VÀ MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

2.1. Mục đích

Nghiên cứu đưa ra bức tranh tổng quan về sự tham gia của trẻ em, việc thực thi quyền tham gia của trẻ em, qua đó các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương, trường học, tổ chức xã hội và tổ chức quốc tế có thể tham khảo, vận dụng trong quá trình xây dựng chiến lược, hoạch định chính sách và chương trình thực hiện hiệu quả về quyền tham gia của trẻ em.

2.2. Mục tiêu

- Xác định những ưu điểm và hạn chế, khoảng trống trong chính sách, quy định và giải pháp, hành động cụ thể nhằm thúc đẩy sự tham gia của trẻ em;
- Đánh giá và đề xuất nhân rộng mô hình, hoạt động hiệu quả trong thúc đẩy sự tham gia của trẻ em ở nhiều cấp độ khác nhau;
- Phân tích, đánh giá thực trạng thực hiện quyền tham gia của trẻ em, từ đó đưa ra các khuyến nghị, đề xuất nhằm tăng cường thực hiện hiệu quả quyền tham gia của trẻ em.

3. PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- **Thời gian:** Nghiên cứu thực tiễn sự tham gia của trẻ em giai đoạn 2021- 2023.
- **Địa điểm:** Nghiên cứu thực hiện tại 6 tỉnh, thành phố thuộc ba miền Bắc, Trung, Nam, gồm: Yên Bái, Hà Nội, Đà Nẵng, Kon Tum, TP.HCM và Đồng Tháp.
- **Nội dung nghiên cứu:**
 - Khung pháp lý quốc tế và Việt Nam về sự tham gia của trẻ em: điểm tương đồng, khác biệt và khoảng cách/bất cập giữa hai khuôn khổ; những thuận lợi, khó khăn, thách thức trong việc thực hiện các quy định pháp luật quốc tế trong bối cảnh Việt Nam;

- Thực trạng sự tham gia của trẻ em trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và môi trường mạng: mức độ tham gia (được lắng nghe, tôn trọng ý kiến, được tạo điều kiện tham gia, mức độ tự chủ...); thuận lợi, khó khăn, kết quả, hạn chế; một số thực tiễn tốt nhất và những bài học kinh nghiệm;
- Vai trò của các tổ chức xã hội và các địa phương trong việc thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em;
- Đề xuất, khuyến nghị nhằm tăng cường hơn nữa sự tham gia của trẻ em.

(1) Báo cáo Kết quả khảo sát Tiếng nói Trẻ em Việt Nam, Viện MSD, 2020.

4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

4.1. Câu hỏi nghiên cứu

Nghiên cứu tập trung trả lời một số câu hỏi chính như sau:

1. Các quy định pháp lý hiện hành của quốc tế và Việt Nam liên quan đến thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em, trong đó có trẻ khuyết tật, bao gồm những quy định, văn bản nào? Các quy định pháp luật của Việt Nam có phù hợp với các quy định pháp luật của Công ước Quyền Trẻ em không?
2. Các quy định pháp luật của Việt Nam tạo ra những thuận lợi và thách thức gì trong việc đảm bảo sự tham gia của trẻ em và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em? Có bất kỳ khoảng trống hoặc thiếu sót trong các quy định đó?
3. Quyền tham gia của trẻ em được thực hiện như thế nào, trong đó có quyền của trẻ khuyết tật, được thực hiện trong gia đình, trường học, môi trường mạng và cộng đồng như thế nào? Thuận lợi, khó khăn, trở ngại là gì?
4. Mô hình điển hình hiện nay trong việc thực hiện quyền tham gia của trẻ em ở các cấp độ khác nhau là gì? Làm thế nào những mô hình này có thể được nhân rộng?
5. Vai trò của các tổ chức xã hội được thể hiện trong việc thúc đẩy sự tham gia của trẻ em là gì?
6. Cần có những đề xuất, khuyến nghị gì để thúc đẩy hơn nữa sự tham gia của trẻ em, trong đó có trẻ khuyết tật?

4.2. Phương pháp tiếp cận

• Tiếp cận dựa trên quyền

Quyền Trẻ em nói chung và quyền tham gia của trẻ em nói riêng đã được quy định cụ thể tại Công ước quốc tế về Quyền Trẻ em cũng như tại Luật Trẻ em năm 2016 của Việt Nam. Theo đó, trẻ em được bày tỏ quan điểm, ý kiến của mình về các vấn đề liên quan đến trẻ em và được các bên liên quan, xem xét vận dụng trong quá trình hoạch định chính sách liên quan đến trẻ em cũng như bảo đảm thực hiện quyền tham gia của trẻ em.

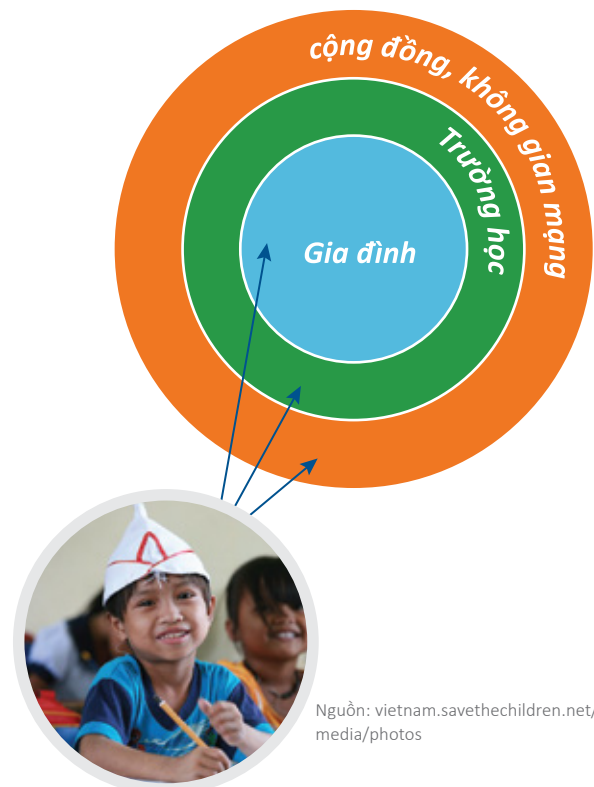
Vận dụng tiếp cận dựa trên quyền, nghiên cứu tập trung tìm hiểu cả 2 chiều cạnh gồm:

1. Thực trạng thực thi chính sách, quy định liên quan đến sự tham gia của trẻ em (thông qua tham vấn ý kiến của đại diện cơ quan, đoàn thể, tổ chức có liên quan đến bảo vệ trẻ em;
2. Thực trạng sự tham gia của trẻ em trong môi trường gia đình, nhà trường, cộng đồng và môi trường mạng.

Kết quả tìm hiểu 2 chiều cạnh trên góp phần cung cấp bức tranh phản chiếu về tính hiệu lực, hiệu quả của các chính sách, quy định hiện hành về sự tham gia của trẻ em.

• Tiếp cận hệ thống

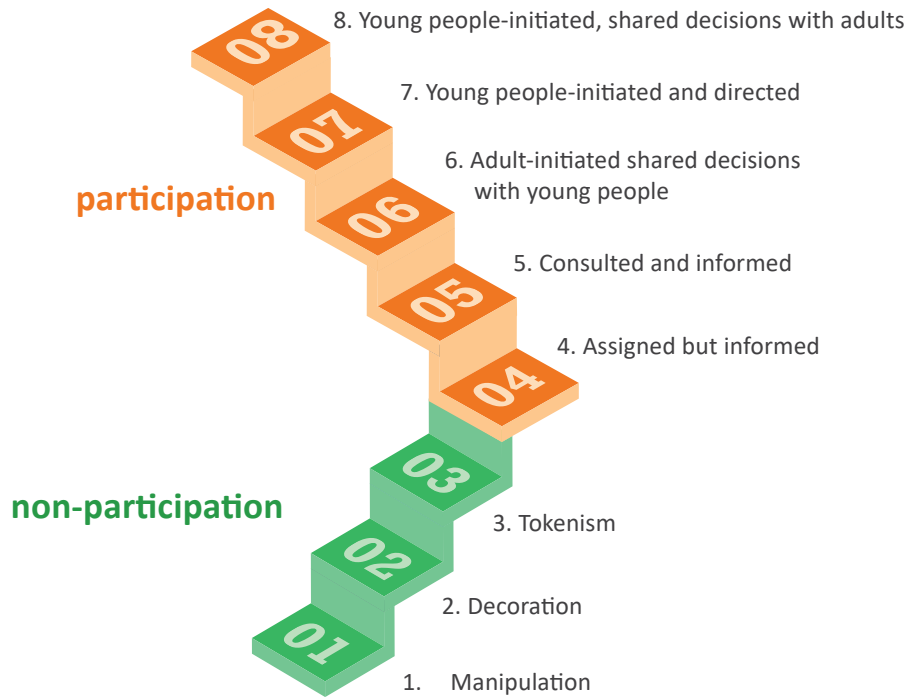
Hệ thống là một chỉnh thể được tạo nên từ các tiểu hệ thống và ngược lại cũng là một bộ phận của hệ thống lớn hơn (L.V. Bertalanffy, 1956). Trên cơ sở tiếp cận này, nghiên cứu tập trung tìm hiểu sự tham gia của trẻ em ở các hệ thống vi mô (gia đình), trung mô (trường học) và hệ thống vĩ mô (cộng đồng, môi trường mạng) cũng như thực trạng tiếp nhận, xử lý, phản hồi ý kiến/quan điểm của trẻ em từ các hệ thống này:



Nguồn: vietnam.savethechildren.net/media/photos

• **Khung lý thuyết phân tích sự tham gia của trẻ em:**

Nghiên cứu vận dụng khung lý thuyết về sự tham gia của trẻ em của Hart A. Roger 1992:



Theo khung lý thuyết này, trẻ em không có sự tham gia khi sự tham gia là do bị điều khiển bởi người khác, sự tham gia mang tính hình thức (trang trí) hoặc chỉ tham gia lấy lệ (tham gia cho có mặt chứ không có vai trò nào). Trẻ em có sự tham gia theo các mức độ từ thấp đến cao gồm: được thông báo, được giao nhiệm vụ, được hỏi ý kiến, người lớn khởi xướng và mời trẻ cùng tham gia ra quyết định, trẻ em khởi xướng và tự thực hiện, trẻ em khởi xướng và mời người lớn cùng tham gia ra quyết định.

Trên cơ sở khung lý thuyết, nghiên cứu tập trung phân tích và đánh giá mức độ tham gia của trẻ em trong các môi trường gia đình, trường học, cộng đồng và môi trường mạng. Qua đó, nghiên cứu làm nổi bật sự tham gia thực chất của trẻ em và mức độ tham gia của trẻ là như thế nào khi tham chiếu vào 8 bậc tham gia theo quan điểm của Hart A. Roger. Mặt khác, kết quả đánh giá mức độ tham gia của trẻ em còn được đồng thời tham chiếu vào các quy định trên các văn kiện pháp lý cũng như chiến lược, chương trình thúc đẩy sự tham gia của trẻ em hiện nay.

4.3. Phương pháp tiếp cận

4.3.1. Nghiên cứu tài liệu thứ cấp

Nghiên cứu tài liệu thứ cấp nhằm tìm hiểu khung khổ pháp lý quốc tế về sự tham gia của trẻ em nói chung và Việt Nam nói riêng đồng thời làm căn cứ lý luận cho nội dung nghiên cứu cũng như bộ công cụ thu thập thông tin.

Các tài liệu gồm:

- Khung lý thuyết 8 bậc về sự tham gia của trẻ em;
- Công ước quốc tế về Quyền Trẻ em; Văn bản luật, chính sách, quy định cấp trung ương và địa phương; Báo cáo thống kê, nghiên cứu liên quan...

Nguồn tài liệu:

- Cơ quan, ban ngành, đoàn thể về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em cấp trung ương và địa phương;
- Tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ quốc tế và trong nước hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

4.3.2. Thu thập thông tin định lượng

• **Mục đích:** Thu thập ý kiến của trẻ em từ 11 đến 16 tuổi về sự hiểu biết đối với Quyền Trẻ em và sự tham gia của các em tại gia đình, trường học, cộng đồng và môi trường mạng (mạng xã hội).

• **Công cụ:** Bảng hỏi khảo sát

• **Quy mô và cơ cấu mẫu trả lời khảo sát định lượng như sau:**

Vận dụng kết quả báo cáo “Tiếng nói trẻ Việt Nam 2020” do Save the Children và MSD công bố năm 2020: 9/10 trẻ em không có hoặc có

rất ít cơ hội để nêu ý kiến của mình với những người ra quyết định, điều đó có nghĩa là chỉ có 10% trẻ em có cơ hội chia sẻ quan điểm. Theo công thức tính dung lượng mẫu trả lời khảo sát của Yamane Taro (1967) đối với trường hợp chưa biết trước tổng thể:

$$n = Z^2 \times \frac{p \times (1-p)}{e^2}$$

Với hệ số $p = 0.5$, $e = 0.05$, quy mô mẫu trả lời khảo sát định lượng được xác định như sau:

p	e	Cỡ mẫu cho 1 cụm	Cỡ mẫu cho 2 cụm
0.5	0.05	385	770

Như vậy, nghiên cứu cần tiếp cận và thu thập thông tin từ ít nhất là 770 ý kiến trả lời khảo sát. Trong đó, cỡ mẫu này được phân bổ đồng đều ở 4 cấp học (tiểu học, THCS, THPT và GDNN-GDTX) tại 6 tỉnh thành (Yên Bái, Hà Nội, Đà Nẵng, Gia Lai, TP.HCM và Đồng Tháp), trung bình mỗi cấp học tại mỗi tỉnh thành là 30 học sinh (tổng số là 720 học sinh ở cả 6 tỉnh thành). Ngoài ra, nghiên cứu còn tiếp cận khoảng 50 học sinh còn lại có hoàn cảnh khó khăn gồm học sinh khuyết tật, học sinh LGBT...

• **Chiến lược lấy mẫu:** Nghiên cứu vận dụng phương pháp chọn mẫu xác suất, thuận tiện nhiều giai đoạn, cụ thể các bước như sau:

- **Bước 1:** Lựa chọn trường phù hợp, cân đối giữa khu vực thành thị và nông thôn.
- **Bước 2:** Tại mỗi trường, lựa chọn khối lớp trong độ tuổi từ 11 đến 16 tuổi (tương ứng trẻ em đang học từ lớp 5 đến lớp 10). Riêng tại các trường GDTX, có một số trẻ em được lựa chọn ở độ tuổi 17 và 18 (7.8%).
- **Bước 3:** Tại mỗi khối lớp, lựa chọn lớp có tỷ lệ học sinh nam và nữ tương đương, ưu tiên lớp có tỷ lệ học sinh nữ cao hơn học sinh nam.
- **Bước 4:** Thông qua giáo viên chủ nhiệm (hoặc giáo viên bộ môn được phân công), thu thập phiếu đồng thuận từ phụ huynh/người chăm sóc của học sinh được lựa chọn khảo sát.
- **Bước 5:** Phát phiếu và giới thiệu mục đích

nội dung khảo sát, giải thích thuật ngữ, quan sát để bảo đảm học sinh trả lời độc lập, thu phiếu tại chỗ, rà soát nhanh kết quả trả lời khảo sát.

◦ **Bước 6:** Rà soát và loại bỏ phiếu không hợp lệ (trẻ quá độ tuổi theo quy định, dữ liệu không chính xác... trước khi nhập dữ liệu lên phần mềm phân tích STATA.

• **Kết quả khảo sát:** Nghiên cứu đã tiếp cận và thu thập được 831 trẻ em. Số trẻ em tăng cao hơn so với tổng số ý kiến cần thu thập tối thiểu là 770 góp phần làm tăng độ tin cậy của dữ liệu xét từ góc độ quy mô mẫu trả lời khảo sát. Đặc điểm trẻ em trả lời khảo sát như sau:



Bảng 1.1. Đặc điểm trẻ em tham gia trả lời khảo sát

Đặc điểm	Tỷ lệ (%)				
	Theo giới tính	Nam	Nữ	Khác	Không chia sẻ
	45.8	47.7	1.4	5.1	
Theo cấp học	Tiểu học	THCS	THPT	GDTX	GD khác
	27.6	19.0	27.2	19.7	6.5
Theo khu vực	Thành thị		Nông thôn		
	47.3		52.7		

4.3.3. Thu thập thông tin định tính

- **Mục đích:** thu thập ý kiến của đại diện các bên liên quan đến sự tham gia của trẻ em, trên cơ sở đó phân tích và đối sánh với ý kiến của trẻ em về sự tham gia của trẻ em.
- **Đối với phỏng vấn sâu,** cơ cấu mẫu phỏng vấn sâu như sau:

Bảng 1.2. Đặc điểm khách thể trả lời phỏng vấn sâu

Khách thể	Số lượng
Các tổ chức phi chính phủ tại địa phương, tổ chức hội, cơ sở trợ giúp xã hội, mái ấm...	3
Lãnh đạo cơ sở giáo dục các cấp	5
Cán bộ bảo vệ trẻ em (BVTE) cấp tỉnh	2
Cán bộ BVTE cấp huyện	2
Cán bộ BVTE cấp xã	1
Chuyên gia BVTE	1
Total	14

• Đối với thảo luận nhóm:

- **Tiêu chí chọn thành viên tham gia nhóm thảo luận:** Thành viên được lựa chọn tham gia thảo luận nhóm có hiểu biết và khả năng trình bày, tự tin và sẵn sàng trình bày, phản biện nội dung được đưa ra thảo luận.
- **Tổ chức 11 thảo luận nhóm, trong đó:** 6 nhóm trẻ tại 6 tỉnh, 3 nhóm phụ huynh (1 ở thành thị (Đà Nẵng), 1 ở nông thôn (Đồng Tháp),

1 ở miền núi (Yên Bái)); 1 nhóm đại diện các câu lạc bộ, đội/nhóm có sự tham gia của trẻ em tại TP.HCM; và 1 nhóm phóng viên, nhà báo, luật sư tại TP.HCM.

- **Thu thập và phân tích:** dữ liệu phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm được chuyển từ dữ liệu âm thanh qua dữ liệu văn bản, mã hóa và phân tích với bảng ma trận (so sánh chéo).

4.4. Quy định về đạo đức nghiên cứu

- Nhóm tư vấn phối hợp chặt chẽ với MSD, SC và các đối tác địa phương để xây dựng kế hoạch nghiên cứu nhằm đảm bảo rằng mọi trẻ em (hoặc phụ huynh/người chăm sóc) tham gia khảo sát đều có cơ hội kết nối với các nguồn lực hoặc thông tin liên hệ cần thiết mà các em có thể sử dụng nếu cảm thấy lo lắng hoặc muốn có thêm thông tin trước khi trả lời khảo sát.
- Các cuộc phỏng vấn (bao gồm cả định lượng và định tính) sẽ chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý của những người tham gia nghiên cứu. Theo đó, khảo sát viên tuân thủ quy trình trước khi khảo sát gồm: giải thích mục tiêu nghiên cứu, quyền và lợi ích của người tham gia khảo sát, cơ hội từ chối tham gia nghiên cứu vào bất kỳ thời điểm nào của nghiên cứu.
- Đối với trẻ em tham gia nghiên cứu, mẫu đơn đồng ý cho trẻ tham gia nghiên cứu sẽ được áp dụng với sự đồng ý của cha mẹ/người chăm sóc hoặc đại diện cơ sở giáo dục, cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến thúc đẩy sự tham gia của trẻ em.
- Thông tin về nghiên cứu, đặc biệt là thông tin về người trả lời khảo sát được bảo mật tuyệt đối và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu. Thông tin cá nhân như tên, địa chỉ, chi tiết liên hệ và thông tin khác không được chia sẻ với bất kỳ cá nhân/tổ chức ngoài nhóm nghiên cứu.



Các cuộc phỏng vấn sẽ chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý của những người tham gia



Thông tin về nghiên cứu, người trả lời khảo sát được bảo mật tuyệt đối

5. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

- **Trẻ em:** Theo Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em (CRC), trẻ em là người dưới 18 tuổi, trừ trường hợp luật pháp áp dụng với trẻ em đó quy định tuổi thành niên sớm hơn (Điều 1, CRC). Theo Luật Trẻ em năm 2016 của Việt Nam, trẻ em là người dưới 16 tuổi (Điều 1, Luật Trẻ em năm 2016). Thuật ngữ “trẻ em” trong nghiên cứu này được hiểu là người dưới 18 tuổi.
- **Quyền Trẻ em:** Quyền Trẻ em được hiểu là những quyền con người được áp dụng riêng cho trẻ em. Quyền Trẻ em nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất cho trẻ, bảo vệ để trẻ em được sống trong môi trường an toàn và trẻ được phát triển, tham gia đầy đủ. Việt Nam là quốc gia đầu tiên ở Châu Á và quốc gia thứ hai trên Thế giới phê chuẩn Công ước của Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em vào ngày 20/02/1990. Quyền Trẻ em hiện nay cũng được quy định trong Luật Trẻ em năm 2016. Theo đó, trẻ em có 25 quyền và 5 nghĩa vụ của trẻ em đã được quy định trong Luật này (dẫn theo: Báo cáo Tiếng nói trẻ em Việt Nam, MSD, 2020).



20/02/1990

VIỆT NAM phê chuẩn
Công Ước của Liên Hợp Quốc
về Quyền Trẻ em

- **Sự tham gia của trẻ em:** Trong phạm vi nghiên cứu này, sự tham gia của trẻ là việc trẻ được tiếp cận thông tin, được bày tỏ ý kiến, được lắng nghe, được tôn trọng, được thành lập hoặc tham gia các nhóm và hiệp hội, được bàn bạc và quyết định... trong mọi vấn đề có liên quan đến bản thân trẻ (dẫn theo: Tài liệu Thúc đẩy sự tham gia có ý nghĩa của thanh thiếu niên vào việc thực thi các chương trình, chính sách có liên quan ở cấp cơ sở (kinh nghiệm từ Dự án “Thành phố an toàn và thân thiện với em gái” tại Hà Nội), 2023).

SỰ THAM GIA CỦA TRẺ EM



- được tiếp cận thông tin
- được bày tỏ ý kiến
- được lắng nghe, được tôn trọng
- được thành lập hoặc tham gia các nhóm và hiệp hội
- được bàn bạc và quyết định trong mọi vấn đề liên quan đến bản thân trẻ

- **Tổ chức xã hội:** Tổ chức được thành lập trên cơ sở ý chí tự nguyện của các thành viên nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của các thành viên và tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội (Từ điển Luật học, Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa, 2006; dẫn theo Tuấn Đạo Thanh, Pháp luật về tổ chức xã hội- nghề nghiệp của công chứng viên- Thực trạng và hướng hoàn thiện, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, 2022).

Tổ chức xã hội có nhiều loại khác nhau như tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức được thành lập theo dấu hiệu nghề nghiệp, sở thích hoặc dấu hiệu khác. Trong phạm vi nghiên cứu này, tổ chức xã hội được hiểu là một tổ chức có pháp nhân độc lập, được thành lập và hoạt động theo quy định của Nhà nước Việt Nam, có sứ mệnh bảo vệ lợi ích hợp pháp của thành viên hoặc cộng đồng mà tổ chức đó nhân danh, đại diện.



được thành lập trên cơ sở ý chí tự nguyện của các thành viên nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của các thành viên và tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội

6. MỘT SỐ HẠN CHẾ CỦA NGHIÊN CỨU

- Khảo sát được thực hiện vào tháng cuối cùng của năm (tháng 12/2023). Đây là tháng diễn ra rất nhiều hoạt động liên quan đến tổng kết, báo cáo của các cơ quan, tổ chức, đặc biệt là đơn vị cấp trung ương. Do vậy, nghiên cứu chưa thể tiếp cận và thu thập thông tin từ một số cơ quan quản lý và tổ chức quốc tế/phi chính phủ quốc tế hoạt động trong lĩnh vực thúc đẩy sự tham gia của trẻ em. Để khắc phục hạn chế này, nghiên cứu đã tiếp cận và khai thác dữ liệu từ các báo cáo, đánh giá do các cơ quan, tổ chức quốc tế/phi chính phủ quốc tế công bố.
- Thực hiện nguyên tắc “tự nguyện tham gia khảo sát” và “có thể dừng tham gia khảo sát, hoặc trả lời bất kỳ câu hỏi nào nếu không muốn” trong đạo đức nghiên cứu dẫn đến một số dữ liệu thông tin chưa đầy đủ như kỳ

vọng, nhất là thông tin đối với nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (khuyết tật, LGBT...). Nhóm nghiên cứu đã thực hiện bổ sung dữ liệu từ các phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm. Tuy vậy, sẽ thiếu những số liệu định lượng từ các nhóm trẻ em này.

- Việc lấy đồng thuận từ phụ huynh/người chăm sóc trẻ em thông qua giáo viên chủ nhiệm (hoặc giáo viên bộ môn) trước khi tiến hành khảo sát không được như kỳ vọng vì một số phụ huynh không được giải thích đầy đủ để đưa ra quyết định đồng ý cho trẻ em tham gia. Nghiên cứu đã tiến hành loại bỏ số phiếu không có sự đồng ý từ phụ huynh cho trẻ em tham gia nghiên cứu. Số phiếu loại bỏ chiếm tỷ lệ rất nhỏ và không ảnh hưởng đến quy mô mẫu cũng như chất lượng thông tin khảo sát.

PHẦN 2: MỘT SỐ NỘI DUNG PHÁT HIỆN TỪ NGHIÊN CỨU

1. KHUNG PHÁP LÝ QUỐC TẾ VÀ VIỆT NAM VỀ SỰ THAM GIA CỦA TRẺ EM

1.1. Khung pháp lý quốc tế về sự tham gia của trẻ em

Trong phạm vi nguồn lực và điều kiện còn hạn chế, nghiên cứu này tiếp cận và tổng hợp khung pháp lý quốc tế về sự tham gia của trẻ em từ các văn kiện chính thức gồm: Công ước của Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em (CRC) năm 1990, Tuyên bố Một thế giới phù hợp với trẻ em năm 2002, Bình luận chung của Ủy ban Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em năm 2009 và Tuyên bố của các nước ASEAN về thúc đẩy an sinh xã hội năm 2013.

• **Công ước của Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em (CRC)** được Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc thông qua ngày 20 tháng 11 năm 1989, có hiệu lực từ ngày 02 tháng 9 năm 1990. Theo đó: Quyền tham gia của trẻ em bao gồm: 1) Quyền được tiếp cận thông tin phù hợp lứa tuổi, được kiến nghị, bày tỏ ý kiến, quan điểm riêng của mình về các vấn đề về trẻ em; 2) Quyền được người lớn lắng nghe và phản hồi các kiến nghị, ý kiến của mình; 3) quyền được tham gia vào quá trình ra quyết định; 4) Quyền được kết giao, được thành lập hoặc tham gia các nhóm, hiệp hội và tham gia các hoạt động xã hội lành mạnh, phù hợp.

Quyền tham gia của trẻ em được ghi nhận tại Điều 12 và Điều 13 “Trẻ em có quyền tự do bày tỏ ý kiến và được mọi người tôn trọng, xem xét những ý kiến đó vì lợi ích tốt nhất của trẻ em”,

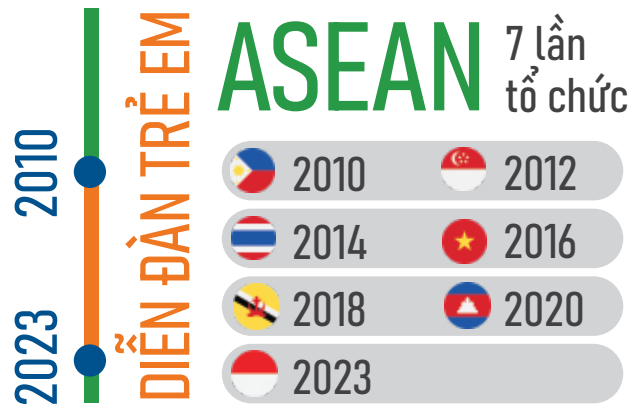
“Trẻ em có quyền nói lên quan điểm của mình, thu nhận thông tin và làm cho tất cả mọi người biết đến thông tin đó”; Điều 15 “trẻ em được tự do kết giao và hội họp hòa bình”; Điều 17 “trẻ em được thu nhận thông tin và tư liệu từ nhiều nguồn khác nhau, ở phạm vi quốc gia và quốc tế, đặc biệt là những thông tin, tư liệu nhằm mục đích cổ vũ cho lợi ích xã hội, tinh thần và đạo đức cũng như sức khỏe về thể chất và tinh thần của trẻ em”. Tháng 2 năm 1990, Việt Nam đã phê chuẩn Công ước này.

• **Tuyên bố Một thế giới phù hợp với trẻ em** được đưa ra tại một phiên họp đặc biệt của Đại Hội đồng Liên Hợp Quốc với sự tham gia của các nguyên thủ quốc gia từ ngày 08 đến ngày 10 tháng 5 năm 2002, tại New York (Mỹ). Tuyên bố đã nêu nguyên tắc lắng nghe ý kiến trẻ em và bảo đảm sự tham gia của các em: “Chúng ta phải tôn trọng các quyền của trẻ em được bày tỏ và tham gia vào các quyết định có ảnh hưởng đến chính các em theo lứa tuổi và sự hiểu biết. Trẻ em, bao gồm cả người chưa thành niên phải được tạo điều kiện để thực hiện quyền của mình và bày tỏ quan điểm một cách cởi mở theo khả năng tham gia của các em, xây dựng sự tự trọng, học hỏi kiến thức và kỹ năng”. Việt Nam đã đồng thuận và cam kết thực hiện Tuyên bố này.

• **Bình luận chung số 12 về Quyền được lắng nghe của trẻ em, Công ước của Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em, CRC/C/GC/12, ngày 01/7/2009** đưa ra định nghĩa về “sự tham gia” và mối tương quan với các chính sách như sau: Sự tham gia của trẻ em là “mọi trẻ em có quyền được lắng nghe và được cân nhắc đến ý kiến của mình một cách nghiêm túc” và “sự tham gia là một trong những giá trị chính yếu của Công ước và cần phải được xem xét đến khi giải nghĩa và thực hiện tất cả các quyền khác” (đoạn 2). Về quyền tiếp cận với thông tin được liên hệ với quyền bày tỏ ý kiến như sau: Nhà nước phải đảm bảo rằng trẻ em nhận được mọi thông tin và tư vấn cần thiết để ra quyết định vì lợi ích tốt nhất của trẻ (đoạn số 16). Ngoài ra, trẻ em cũng phải được thông tin trước về những điều kiện, vấn đề mà em được yêu cầu bày tỏ ý kiến của mình. Quyền được thông tin này rất thiết thực bởi vì đây là điều kiện tiên quyết để giúp trẻ tự quyết định về việc tham gia của mình (đoạn số 25). Quyền tham gia có ảnh hưởng tới mọi lĩnh vực đời sống của trẻ em và Ủy Ban cũng nhấn mạnh rằng khi thực hiện hầu hết các điều khoản trong Công ước đều cần “sự tham gia của trẻ trong mọi lĩnh vực có liên quan đến các em” và rằng “việc lên kế hoạch, làm việc cùng và tham vấn ý kiến của trẻ em là yêu cầu hiện diện trong toàn bộ Công ước” (đoạn 86).

• Trong phạm vi khu vực, **Tuyên bố của Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á** (Association of South East Asian Nations - Viết tắt là ASEAN) về thúc đẩy an sinh xã hội năm 2013 cũng đặc biệt quan tâm đến thúc đẩy môi trường có lợi cho phụ nữ và trẻ em, bao gồm cả phụ nữ và trẻ em bị xâm hại, bạo lực, mua bán. Từ năm 2010 tới 2023, ASEAN đã 7 lần tổ chức Diễn đàn trẻ em trong khu vực với các chủ đề khác nhau, tạo cơ hội cho trẻ em bày tỏ quan điểm, nguyện vọng của mình về các vấn đề của trẻ em trong khu vực và từng quốc gia (Philippines (2010), Singapore (2012), Thái Lan (2014), Việt Nam (2016), Brunei (2018), Cambodia (2020) và Indonesia (2023). Các

nước trong khu vực đều cử đại diện trẻ em tham dự các Diễn đàn trẻ em.



Qua phân tích khái quát nêu trên có thể nhận thấy quyền tham gia của trẻ em đã được quốc tế và khu vực quan tâm, ghi nhận và thể hiện nỗ lực thúc đẩy sự tham gia của trẻ em. Trong bối cảnh hội nhập chung với khu vực và toàn cầu, Việt Nam đã và đang có những chuyển biến rất tích cực về xây dựng khung khổ pháp lý cũng như hành động thực tiễn nhằm thúc đẩy ngày càng mạnh mẽ sự tham gia của trẻ em. Nội dung tiếp theo khái quát hóa về tiến trình hoàn thiện khung khổ pháp lý về sự tham gia của trẻ em ở Việt Nam.

1.2. Khung pháp lý của Việt Nam về sự tham gia của trẻ em

Quyền được tham gia của trẻ em đã được pháp luật Việt Nam quy định rất rõ ràng trong Hiến pháp, các Luật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Cụ thể như sau:

- Tại Hiến pháp năm 2013 quy định: “Trẻ em được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em...” (Khoản 1, Điều 37).
- Quyền tham gia của trẻ em được quy định trong Bộ luật dân sự năm 2015 (trẻ em có quyền quyết định liên quan đến hình ảnh của mình - Điều 32, quyền về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình - Điều 38; Luật Người khuyết tật (2010) nêu rõ cần phải giúp đỡ người khuyết tật (bao gồm cả trẻ em) được tham gia vào các hoạt động xã hội, các sự kiện văn hoá, thể thao và vui chơi giải trí cũng như các tổ chức xã hội (Điều 5, 36 và 37).

- Luật Trẻ em năm 2016 đã có những quy định rất cụ thể về sự tham gia của trẻ em như Điều 33. Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội và Điều 34. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp. Bên cạnh đó, Luật Trẻ em năm 2016 còn dành riêng một chương (Chương V) quy định về bảo đảm sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.
 - Cụ thể hóa Luật trẻ em, **Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017** của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em quy định trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm để trẻ em được tham gia vào các vấn đề về trẻ em (Điều 49, Điều 50). Mặt khác, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều quyết định nhằm thúc đẩy sự tham gia của trẻ em:
 - **Quyết định số 1235/QĐ-TTg ngày 03/8/2015** của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em giai đoạn 2016-2020.
 - **Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019** Ban hành Quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em, trong đó có Tiêu chí 11: Trẻ em được thực hiện quyền tham gia của trẻ em.
 - **Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021** phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 – 2030, trong đó có quy định các chỉ tiêu về đảm bảo quyền tham gia của trẻ em trong Mục tiêu 4 bao gồm: *i) Phần đầu 30% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp vào năm 2025 và 35% vào năm 2030; ii) Phần đầu 85% trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực và quyền tham gia của trẻ em vào năm 2015 và 90% vào năm 2030; iii) Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 30% vào năm 2015 và 35% vào năm 2030.*
 - Ở cấp độ bộ, ban ngành, đoàn thể Trung ương, nhiều thông tư, hướng dẫn, quyết định đã được ban hành và triển khai để hiện thực hóa những quy định trong luật, nghị định và quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể gồm có:
 - **Thông tư số 36/2018/TT-BLĐTBXH** của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội ngày 26/12/2018 về việc hướng dẫn thực hiện lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng chương trình, chính sách, pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em.
 - **Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019** của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em.
 - **Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019** của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức Diễn đàn trẻ em.
 - **Thông tư số 27/2022/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023** hướng dẫn sự tham gia của trẻ em vào hoạt động ngoài gia đình, ngoài cơ sở giáo dục.
 - **Hướng dẫn số: 35/HD-HĐĐTĐTW, ngày 08/3/2017** của Hội đồng Đội Trung ương hướng dẫn Xây dựng thí điểm mô hình “Hội đồng trẻ em” cấp tỉnh, thành phố, giai đoạn 2017 – 2020; Hướng dẫn số 299-HD/HĐĐTĐTW ngày 05/12/2023 hướng dẫn triển khai mô hình Hội đồng trẻ em các cấp giai đoạn 2023 – 2027.
 - **Quyết định số 233-QĐ/TWĐTN-CTTN ngày 08/8/2023** của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ban hành đề án Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em giai đoạn 2023 – 2027.
- Tóm lại**, quyền tham gia của trẻ em đã được ghi nhận khá toàn diện trong hệ thống pháp luật Việt Nam như là sự đảm bảo về mặt pháp lý của Nhà nước trong bảo vệ trẻ em nói chung và sự tham gia của trẻ em nói riêng. Việc ngày càng hoàn thiện các quy định về sự tham gia

của trẻ em cũng như xây dựng các cơ chế thúc đẩy, bảo đảm sự tham gia của trẻ em về các vấn đề về trẻ em ở Việt Nam hiện nay đã góp phần quan trọng đưa Quyền Trẻ em vào thực tiễn. Đây là sự cam kết mạnh mẽ của Việt Nam với cộng đồng quốc tế về bảo vệ Quyền Trẻ em.

1.3. Một số điểm tương đồng, khác biệt và khoảng trống/bất cập trong quy định về sự tham gia của trẻ em giữa quốc tế và Việt Nam

- **Về điểm tương đồng**, cả CRC và pháp luật Việt Nam đều coi trọng trẻ em - thế hệ chủ nhân tương lai, theo đó nỗ lực thúc đẩy và bảo đảm quyền tham gia của trẻ em về các vấn đề liên quan đến trẻ em. Cả hai khung khổ pháp lý đều nhấn mạnh đến một số quyền cụ thể như được tiếp cận thông tin, được bày tỏ ý kiến/quan điểm, được lắng nghe/tôn trọng/phản hồi ý kiến, được tham gia vào quá trình ra quyết định liên quan đến trẻ em, được tham gia sinh hoạt hội nhóm...



- **Về điểm khác biệt**, trong khi CRC quy định các quyền tham gia của trẻ em có tính khái quát, tạo nền tảng/căn bản thì pháp luật Việt Nam đã quy định từ khái quát đến cụ thể thể hiện ở các cấp độ khác nhau như: Hiến pháp, luật, nghị định, thông tư, quyết định, hướng dẫn. Ngoài ra, CRC tập trung thể hiện về quyền tham gia của trẻ em (trẻ em được làm gì) thì hệ thống pháp luật Việt Nam còn cụ thể hóa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, gia đình, trường học nhằm bảo đảm sự tham gia thực chất của trẻ em.
- Quy định về quyền tham gia của trẻ em trong

hệ thống pháp luật Việt Nam đã được cụ thể hóa để phù hợp với tình hình Việt Nam cũng như từng bước bổ sung, hoàn thiện với các quy định cụ thể chặt chẽ hơn (Luật Trẻ em 2016 và các văn bản dưới Luật) góp phần thúc đẩy sự tham gia của trẻ em, tạo môi trường thuận lợi để trẻ em được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng chính đáng của mình một cách tự do, có trách nhiệm, được tham gia vào các hoạt động, quyết định của gia đình, nhà trường, cộng đồng.

- Tuy vậy, vẫn còn **một số điểm hạn chế/bất cập trong các quy định**, cụ thể như sau:

- Quy định về bảo đảm và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em tại gia đình, trường học và cộng đồng khá đầy đủ thể hiện tại: Điều 74. Phạm vi, hình thức trẻ em tham gia vào các vấn đề về trẻ em; Điều 75. Bảo đảm sự tham gia của trẻ em trong gia đình; Điều 76. Bảo đảm sự tham gia của trẻ em trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; và Điều 78. Bảo đảm để trẻ em tham gia vào các vấn đề về trẻ em, Luật Trẻ em năm 2016. Tuy vậy, trên thực tế còn thiếu những hoạt động thúc đẩy sự tham gia thực sự có ý nghĩa và chưa đồng đều ở các địa phương, cụ thể là việc lắng nghe ý kiến của trẻ em, cân nhắc ý kiến của các em, khuyến khích sự tham gia của các nhóm trẻ em khác nhau.

Chẳng hạn, Theo báo cáo của Cục Trẻ em - Bộ LĐTBXH, một số bộ, ngành chưa thực sự quan tâm đến quyền tham gia của trẻ em và Diễn đàn trẻ em nên chưa trả lời về việc thực hiện kiến nghị của trẻ em sau Diễn đàn trẻ em quốc gia. Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành của một số địa phương còn chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời công tác tổ chức Diễn đàn trẻ em, không có đại diện lãnh đạo tham gia giao lưu, đối thoại với trẻ em tại Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, thành phố, huyện. Một số địa phương đã tổ chức Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh nhưng không lựa chọn trẻ em tham dự Diễn đàn trẻ em quốc gia. Bên cạnh đó có 05 tỉnh, thành phố chưa từng tham dự Diễn đàn trẻ em quốc gia⁽²⁾.

(2) Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Thừa Thiên Huế, Bến Tre.

- Việc lấy ý kiến trẻ em tại địa phương đã được triển khai thực hiện, tuy nhiên việc lấy ý kiến trẻ em về các văn bản luật pháp, chính sách, quyết định, quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em mới chỉ được thực hiện ở bước đầu và chỉ dừng lại ở một số tỉnh, thành phố⁽³⁾. Hoạt động lấy ý kiến trẻ em tổ chức còn lồng ghép trong tổ chức Diễn đàn, hội nghị, hội thảo và hình thức, chưa thực chất khi đăng tải các văn bản lấy ý kiến trẻ em lên website lấy ý kiến chung mà chưa có hình thức, nội dung cũng như các biện pháp hỗ trợ để trẻ em có thể tham gia được việc lấy ý kiến.
- Việc quy định trách nhiệm của Hội đồng nhân dân các trong việc tổ chức gặp mặt, đối thoại, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em về các vấn đề trẻ em quan tâm (khoản 2, Điều 78 Luật Trẻ em) cũng chưa được thực hiện nghiêm túc ở nhiều tỉnh, thành phố⁽⁴⁾.
- Cơ sở dữ liệu tổng thể cấp độ quốc gia và địa phương về trẻ em còn thiếu tính cập nhật, từ đó ảnh hưởng đến thiết kế chính sách thực hiện Quyền Trẻ em nói chung và quyền tham gia của trẻ em nói riêng.

2. THỰC TRẠNG SỰ THAM GIA CỦA TRẺ EM

2.1. Mức độ tham gia của trẻ em

Mức độ tham gia của trẻ em trong khảo sát được đo trên tại các môi trường/bối cảnh: gia đình, trường học, cộng đồng và môi trường mạng.

2.1.1. Mức độ tham gia của trẻ em tại gia đình

Đánh giá mức độ tham gia của trẻ em tại gia đình, nghiên cứu tìm hiểu ở các chiều cạnh: mức độ lắng nghe/tôn trọng ý kiến của trẻ em, mức độ tự chủ/được tôn trọng của trẻ em trong gia đình, một số mức độ trò chuyện/tâm sự giữa trẻ em và cha mẹ, và phản ứng của cha mẹ khi có mâu thuẫn về ý kiến với trẻ em.

Đối với việc lắng nghe/tôn trọng ý kiến của trẻ em trong gia đình, một thực hành quan trọng của quyền tham gia của trẻ em, khảo sát thực hiện qua bốn câu hỏi. Kết quả cho thấy: Gần 94% trẻ em cho thấy ý kiến của mình được lắng nghe/tôn trọng ở các mức độ khác nhau,

trong đó 56.7% được lắng nghe thường xuyên/rất thường xuyên. Tỷ lệ được hỏi ý kiến về các công việc quan trọng của gia đình có tỷ lệ thấp hơn nhưng vẫn ở mức 87% đã từng được hỏi, trong đó 31.6% cho rằng được hỏi ý kiến thường xuyên và rất thường xuyên.

Mức độ tham gia của trẻ em tại gia đình



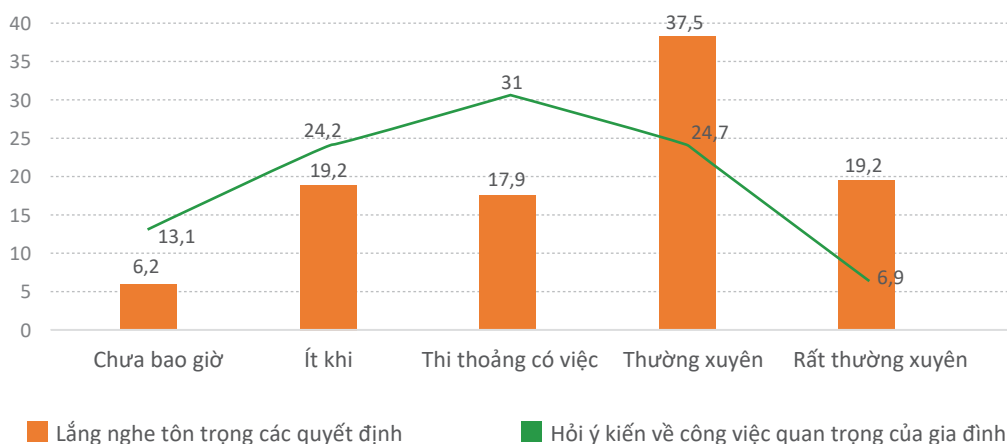
- mức độ lắng nghe/tôn trọng ý kiến của trẻ em
- mức độ tự chủ/được tôn trọng của trẻ em
- mức độ trò chuyện/tâm sự giữa trẻ em và cha mẹ
- phản ứng của cha mẹ khi có mâu thuẫn về ý kiến với trẻ em

(3) Đồng Tháp có phần mềm lấy ý kiến trẻ em trên internet. Hằng năm, Sở LĐTBXH tổ chức lấy ý kiến trẻ em thông qua mạng internet về các vấn đề liên quan đến thực hiện Quyền Trẻ em và các vấn đề trẻ em quan tâm trong toàn tỉnh để cập nhật tình hình và đánh giá được sự hiểu biết, quan tâm của trẻ em để phối hợp các ngành và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện các hoạt động đáp ứng nhu cầu thực tế và nguyện vọng chính đáng của trẻ em. Bình Định có fanpage “treembinhdinh”. Các văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cũng đã tổ chức lấy ý kiến trẻ em; Tỉnh đoàn đã tổ chức 76 hoạt động lấy ý kiến trẻ em vào các văn bản liên quan đến trẻ em thu hút gần 20.000 trẻ tham gia.

(4) Yên Bái định kỳ 01 năm 01 lần tổ chức hội nghị làm việc giữa Hội đồng trẻ em với thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; thành phố Hồ Chí Minh tổ chức gặp mặt, đối thoại giữa lãnh đạo Thành ủy với Hội đồng trẻ em thành phố dịp Tết Nguyên đán; tỉnh Lai Châu tổ chức gặp mặt, đối thoại giữa đoàn đại biểu Quốc hội với Hội đồng trẻ em năm 2019; Quảng Ninh mời trẻ em tham gia Hội đồng trẻ em dự khán một phiên họp của Hội đồng nhân dân tỉnh...

Biểu đồ 2.1. Trải nghiệm về mức độ lắng nghe/tôn trọng ý kiến của trẻ em

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Xét theo giới tính, tỷ lệ trẻ em nam thường xuyên và rất thường xuyên được cha mẹ lắng nghe/tôn trọng các quyết định và hỏi ý kiến về công việc của gia đình cao hơn so với trẻ em nữ, tỷ lệ tương ứng là 19.8% so với 17.8% (thường xuyên) và 10% so với 8.9% (rất thường xuyên). Ý kiến của các phụ huynh khi tham gia thảo luận nhóm ở Đà Nẵng và Đồng Tháp cho rằng các yếu tố khuyến khích trẻ em bày tỏ ý kiến trong gia đình bao gồm thời gian (cha mẹ có thời gian cho con cái hay không, và trẻ em có thời gian ngoài giờ học hay không); thái độ của cha mẹ và sự tin tưởng của trẻ; cách nói chuyện của cha mẹ (tự nhiên, gần gũi và thể hiện sự lắng nghe).

Về mức độ tự chủ/được tôn trọng của trẻ em trong gia đình, 54% bị kiểm soát trong các mối quan hệ xã hội (kết bạn, tình yêu), 45% trẻ em cho rằng mình bị phân biệt đối xử, 88.3% trẻ em đã từng bị mắng, chửi trong gia đình; 54.4% đã từng bị đánh, vụt trong gia đình. Trong đó có 12.6% thường xuyên bị kiểm soát trong các mối quan hệ xã hội (kết bạn, tình yêu); 16% trẻ em thường xuyên/rất thường xuyên bị mắng chửi trong gia đình; 3.4% trẻ em thường xuyên bị bạo lực thể chất (đánh/vụt). Đây là những con số cần chú ý vì các vi phạm Quyền Trẻ em là rất nghiêm trọng.

Đáng chú ý là tỷ lệ trẻ em cho biết chưa bao giờ bị mắng chửi chỉ ở mức 11.8%, thấp hơn rất nhiều so với các hành vi khác. Điều này cho thấy tâm lý phổ biến của dạng bạo hành này. Điều này cũng cho thấy văn hóa “Yêu cho roi cho vọt” vẫn phổ biến, trong khi đó pháp luật dù đã có quy định nhưng thực thi không hiệu quả do đặc trưng văn hóa. ***Trên thực tế, cha mẹ và xã hội vẫn đang chấp nhận chuyện cha mẹ mắng, thậm chí đánh con cái như một hình thức giáo dục. Điều này là minh chứng cho thấy quyền tham gia của trẻ em và Quyền Trẻ em trong gia đình cần phải có những cải thiện về khía cạnh thực tiễn.***

Trong trải nghiệm bạo lực, trẻ em nam có xu hướng ít bị phân biệt đối xử, bị mắng/chửi hay bị kiểm soát trong các mối quan hệ xã hội hơn nhưng tỷ lệ bị đánh/vụt lại cao hơn trẻ em nữ một chút. Sự khác biệt giữa các nhóm tuổi thể hiện qua, 56% trẻ em tiểu học cho rằng không bị kiểm soát các mối quan hệ xã hội thì tỷ lệ này ở THCS và THPT chỉ xấp xỉ 40%. ***Điều này cho thấy rõ quan điểm của cha mẹ trong quản lý con tại gia đình cũng như tồn tại những vấn đề về giới, dù trẻ em nam bị đánh nhiều hơn một chút nhưng bị kiểm soát ít hơn.***

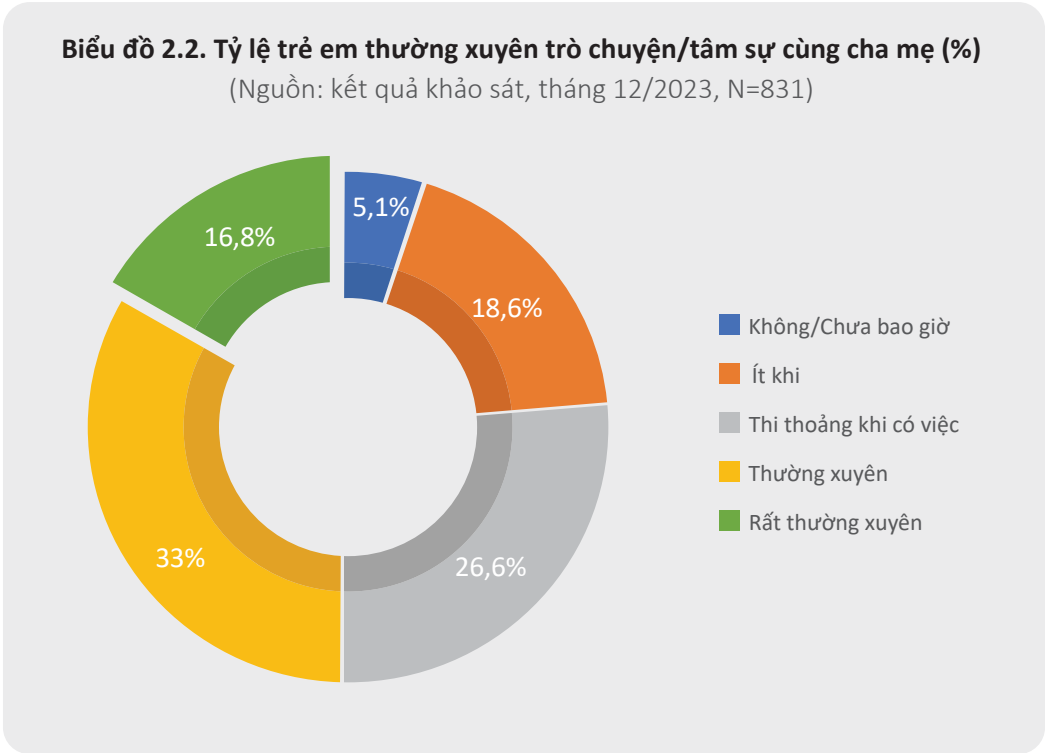
Một cách tổng thể, khi được hỏi mức độ tự chủ trong cuộc sống tại gia đình trong một số khía cạnh, điểm trung bình (ĐTB) ở tất cả các khía cạnh đều trên 3.5 (mức 1 là Không có tự chủ, mức 5 là Hoàn toàn tự chủ), trong thời trang có ĐTB cao nhất 3.92 và tự chủ trong tình bạn, tình yêu thấp nhất với 3.59/5. Điều này cho thấy mức độ tự chủ hay tự quyết của trẻ em tham gia khảo sát trong khuôn khổ gia đình là khá cao. Trong đó, khả năng tự quyết của các em trong việc chọn trang phục cho mình có mức độ cao nhất (3.92/5), và mức độ tự quyết thấp nhất (3.59/5) là trong quan hệ bạn bè và tình yêu.

Bảng 2.1. Đánh giá về mức độ tự chủ của trẻ em trong gia đình trong một số khía cạnh

Khía cạnh đời sống	ĐTB
Học tập	3.92
Không gian riêng tư	3.77
Tình bạn/tình yêu	3.59
Sử dụng mạng xã hội/điện thoại	3.81
Thời trang	3.92

Xét theo giới tính, trẻ em nữ có ĐTB về mức tự chủ trong thời trang cao hơn trẻ em nam (4.15 so với 3.65). Ở chiều ngược lại, trong vấn đề tình bạn/tình yêu, trẻ em nam lại có ĐTB cao hơn (3.67 so với 3.48). Có thể thấy cha mẹ và trẻ em thường thảo luận về chuyện học hành ở trường, thời gian học bài, làm việc nhà và vui chơi. Trẻ em được tham gia ý kiến quyết định (thể hiện qua việc các em xác định mức độ tự chủ) liên quan đến việc chơi với ai, ăn gì và mặc gì, và sử dụng điện thoại hay mạng xã hội ra sao.

Về mức độ trò chuyện/tâm sự giữa trẻ em và cha mẹ, kết quả khảo sát cho thấy: có 49.8% trẻ em thường xuyên/rất thường xuyên trò chuyện/tâm sự cùng bố mẹ.



Tỷ lệ trẻ em nam thường xuyên/rất thường xuyên chia sẻ với bố mẹ thấp hơn trẻ em nữ (47.3% so với 53.8%). Tỷ lệ này tỷ lệ nghịch theo từng cấp học. Nếu như ở cấp tiểu học, có 64.1% trẻ em thường xuyên/rất thường xuyên trò chuyện chia sẻ với bố mẹ thì lên cấp THCS con số này chỉ còn 47.8% và cấp THPT đạt thấp nhất 41.2%.

Một điều đáng mừng là khi bố mẹ và con cái khác ý kiến, có đến 60% trẻ em trong khảo sát lựa chọn sẽ trao đổi để bố mẹ hiểu. Ở chiều ngược lại, tỷ lệ trẻ em cho rằng cha mẹ cố gắng giải thích để con cái hiểu cũng chiếm gần 70%. Không có nhiều khác biệt giữa các giới tính và cấp học trong lựa chọn ứng xử khi có khác biệt trong ý kiến giữa bố mẹ và trẻ em được khảo sát. Nhìn chung, suy nghĩ của trẻ em vẫn có xu hướng cho rằng người lớn áp đặt cho trẻ em. Tuy nhiên, tỷ lệ gần 70% trẻ em cho rằng được trao đổi để hiểu và chấp nhận là khá tích cực.

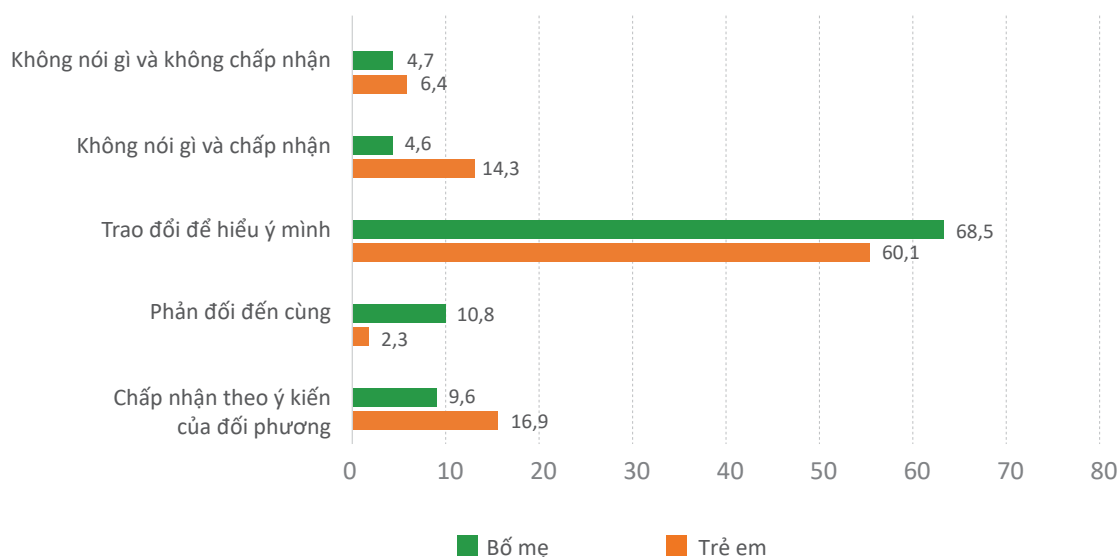
Tuy nhiên kết quả phỏng vấn sâu cho thấy, việc chia sẻ giữa cha mẹ và con cái chủ yếu xoay quanh vấn đề học tập. Theo ý kiến của trẻ em, cha mẹ ít dành thời gian cho con cái và chuyện tình yêu ít được chấp nhận.

“Em cũng hay nói chuyện với bố mẹ nhưng chủ yếu là chuyên học hành thôi. Còn mấy chuyện khác thì không. Chuyện thích ai thì tuổi bọn em có nhưng mình giữ, chủ yếu kể với bạn bè. Bố mẹ thì khó lắm.”
(PVS học sinh, lớp 11, nam, Yên Bái)

“Phần lớn là chuyện học hành, học thêm ở đâu thôi, chứ các chuyện khác thì không ạ.”
(TLN học sinh, THPT, Yên Bái)

Biểu đồ 2.3. Hành động của cha mẹ và trẻ em khi không đồng ý ý kiến của nhau

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Như vậy, sự tham gia của trẻ em ở gia đình có những lát cắt tích cực thể hiện qua tỷ lệ khá cao trẻ em được lắng nghe, trao đổi ý kiến với cha mẹ. Cách hành xử khi khác biệt ý kiến cũng tích cực khi tỷ lệ trao đổi với đối phương cao. Tuy nhiên, tỷ lệ phụ huynh trò chuyện/tâm sự với trẻ em ở mức độ thường xuyên và rất thường xuyên chưa cao (49.8%). Bạo hành gia đình vẫn xảy ra ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ em. Trong tham gia tại gia đình, trẻ em nam có xu hướng được tôn trọng, lắng nghe nhiều hơn.

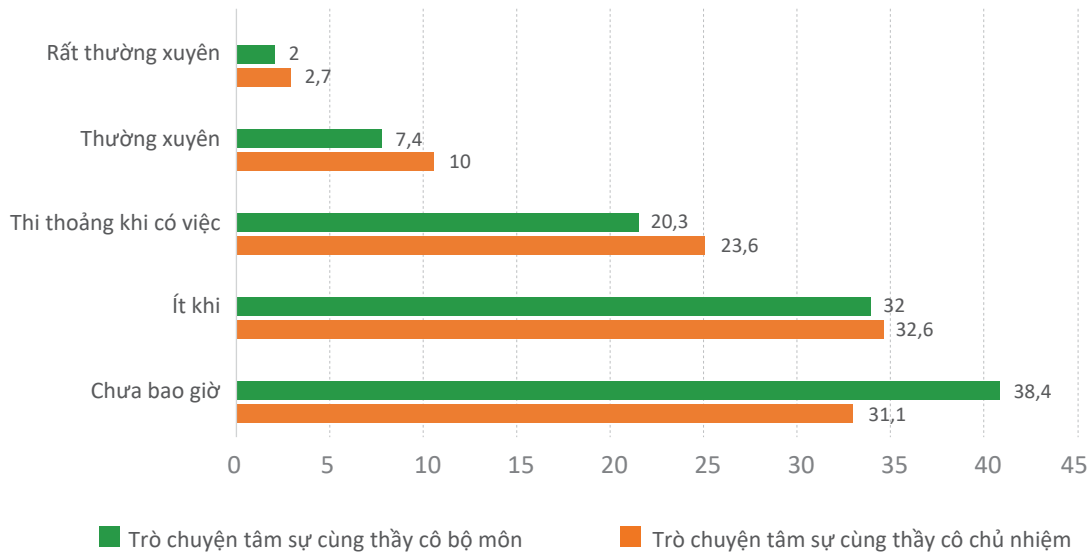
2.1.2. Mức độ tham gia của trẻ em tại trường học

Sự tham gia của trẻ em ở trường học được đo lường bằng các chỉ số trực tiếp như mức độ được lắng nghe, sự tự chủ của trẻ em trong các hoạt động của trẻ em học tập, sinh hoạt tại trường học. Đồng thời, sự tham gia của trẻ em cũng được thể hiện qua các chỉ báo gián tiếp như việc trò chuyện với thầy cô, trải nghiệm bạo lực học đường.

Tỷ lệ trẻ em có trò chuyện thường xuyên/rất thường xuyên với thầy cô tương đối thấp: 12.7% với thầy cô chủ nhiệm và 9.4% với thầy cô bộ môn. 31.1% trẻ em cho biết chưa bao giờ trò chuyện/tâm sự với thầy cô chủ nhiệm, trong khi đó tỷ lệ đối với thầy cô bộ môn lên tới 38.4%.

Biểu đồ 2.4. Thực trạng chia sẻ thông tin cùng thầy cô của trẻ em

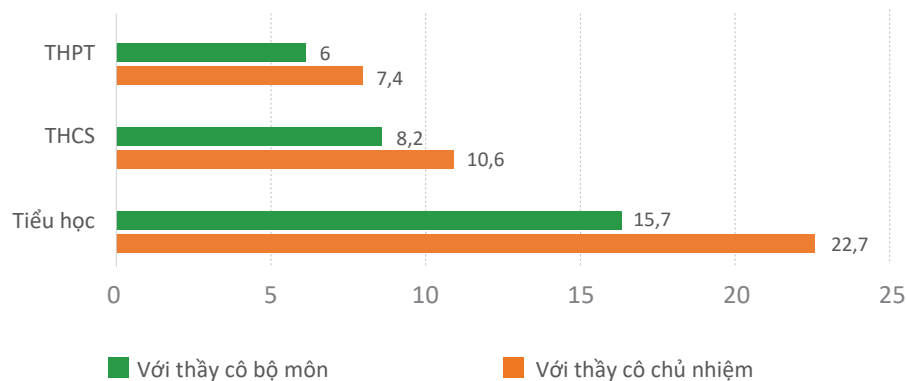
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Xét theo giới tính, điều khá ngạc nhiên là tỷ lệ trẻ em nam chia sẻ, tâm sự với thầy cô cao hơn trẻ em nữ (15% so với 10.9% với thầy cô chủ nhiệm; 11.5% so với 7% với thầy cô bộ môn). Trẻ em cấp tiểu học có tỷ lệ chia sẻ thường xuyên/rất thường xuyên với thầy cô chủ nhiệm, bộ môn cao hơn so với học sinh ở bậc THCS và THPT.

Biểu đồ 2.5. Tỷ lệ trẻ em chia sẻ, tâm sự thường xuyên/rất thường xuyên với thầy cô phân theo cấp học

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)

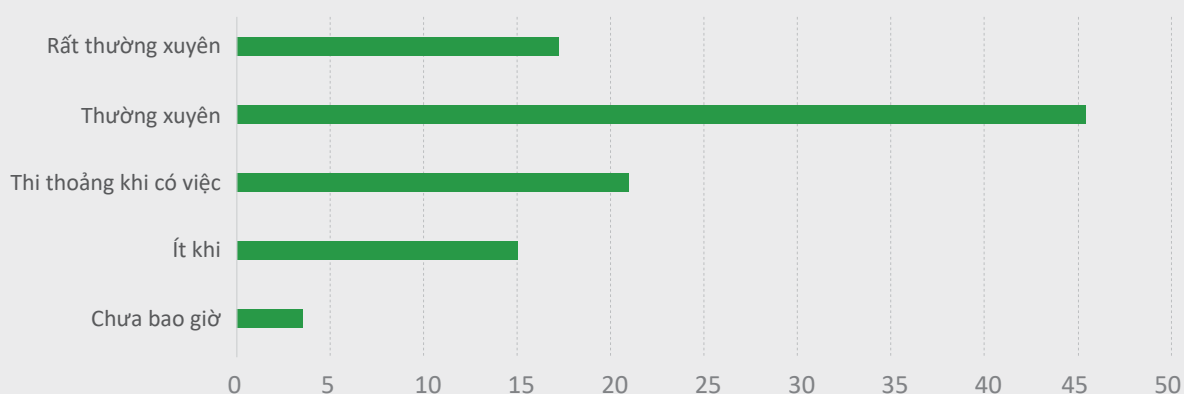


Vấn đề trẻ em trao đổi thường xuyên với thầy cô chủ yếu là về học tập (91.4%), sau đó là quan hệ bạn bè (22%). Tâm sự về tình yêu có tỷ lệ thấp nhất với tỷ lệ 5.8%, trong đó tỷ lệ nam và nữ chia sẻ chuyện tình yêu với thầy cô gần như nhau. Trao đổi với lãnh đạo trường có tỷ lệ thấp, trong đó 63% chưa bao giờ trao đổi, đối thoại với lãnh đạo trường.

Về đánh giá sự lắng nghe ý kiến trẻ em của thầy cô thì có 59.8% đánh giá là thầy cô thường xuyên/rất thường xuyên lắng nghe/tôn trọng ý kiến của các em. Tỷ lệ đánh giá có ít sự khác biệt giữa trẻ em nam và nữ. Về cấp học, cấp THCS có tỷ lệ trẻ em đánh giá về sự lắng nghe/tôn trọng của thầy cô cao nhất.

Biểu đồ 2.6. Đánh giá của trẻ em về mức độ lắng nghe, tôn trọng ý kiến của thầy cô

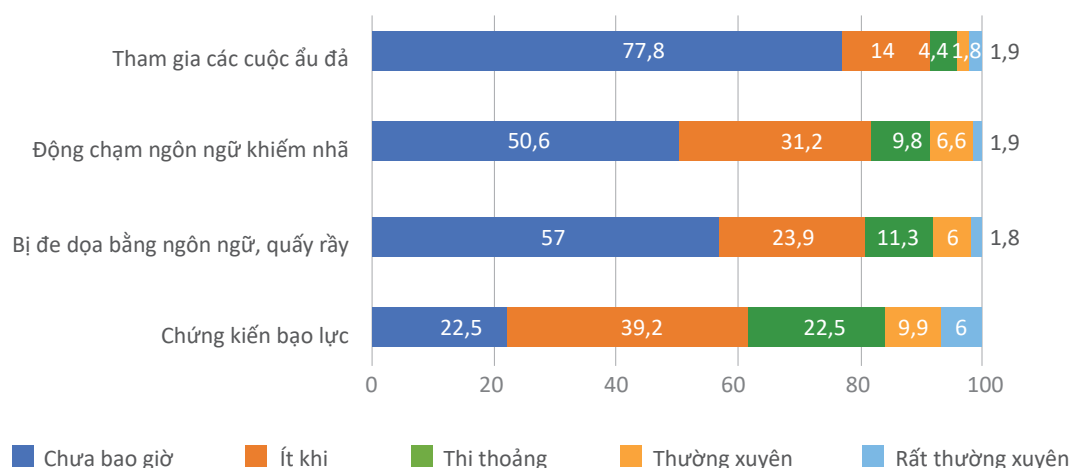
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Đối với bạo lực học đường bao gồm chứng kiến, tham gia bạo lực; bị đe dọa, quấy rầy, 77.5% trẻ em từng chứng kiến bạo lực học đường. Phát hiện này tương đồng với kết quả của nghiên cứu trên 1.040 học sinh THCS và THPT tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh năm 2019 cho thấy, 75.7% học sinh tham gia vào bắt nạt truyền thống và 32.5% học sinh tham gia vào bắt nạt trực tuyến ở các mức độ khác nhau, trong đó 15.9% là thường xuyên/rất thường xuyên; 43% từng bị đe dọa bằng ngôn ngữ, quấy rầy, trong đó tỷ lệ thường xuyên/rất thường xuyên là 7.8%; 49.4% từng bị làm phiền bởi ngôn ngữ bất lịch sự và đụng chạm cơ thể trong đó tỷ lệ thường xuyên/rất thường xuyên là 8.5%; 22.2% trẻ em có tham gia các cuộc ẩu đả, trong đó 3.7% tham gia thường xuyên/rất thường xuyên.

Biểu đồ 2.7. Trải nghiệm của trẻ em với bạo lực học đường

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)

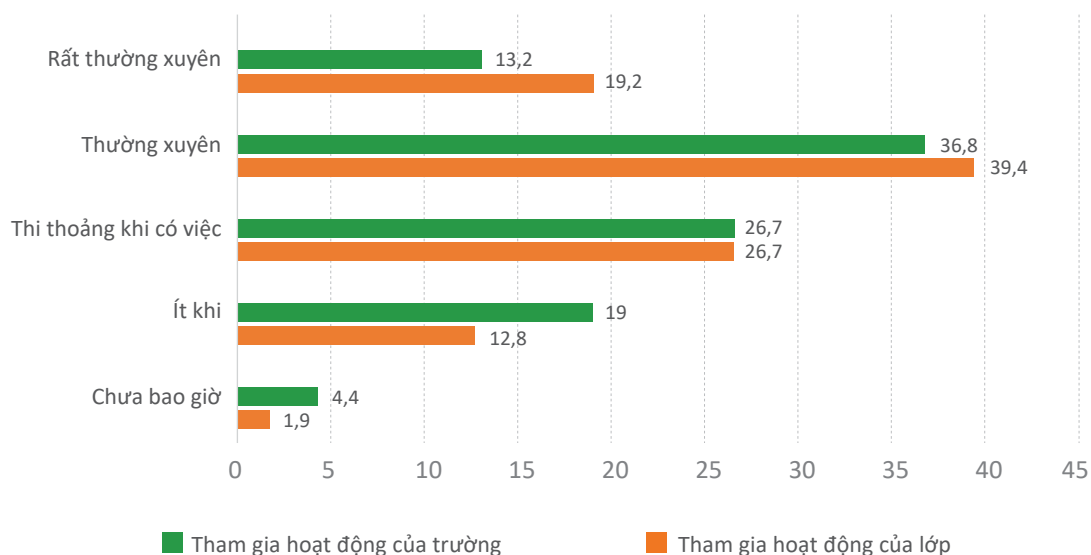


11.7% trẻ em được khảo sát ít hoặc chưa bao giờ cảm thấy an toàn tại trường học. Tỷ lệ này tương đương ở cả trẻ em nam và trẻ em nữ. Tỷ lệ trẻ em cấp tiểu học cảm thấy an toàn/rất an toàn cao hơn so với cấp THCS và cấp THPT (56.5% so với 42% và 40.1%).

Về các hoạt động tham gia cụ thể, thì mức độ tham gia các hoạt động của lớp cao hơn so với các hoạt động của trường. Tuy nhiên vẫn có đến 1.9% trẻ em chưa bao giờ tham gia các hoạt động của lớp và 4.4% chưa bao giờ tham các hoạt động của trường.

Biểu đồ 2.8. Mức độ tham gia các hoạt động của lớp và của trường

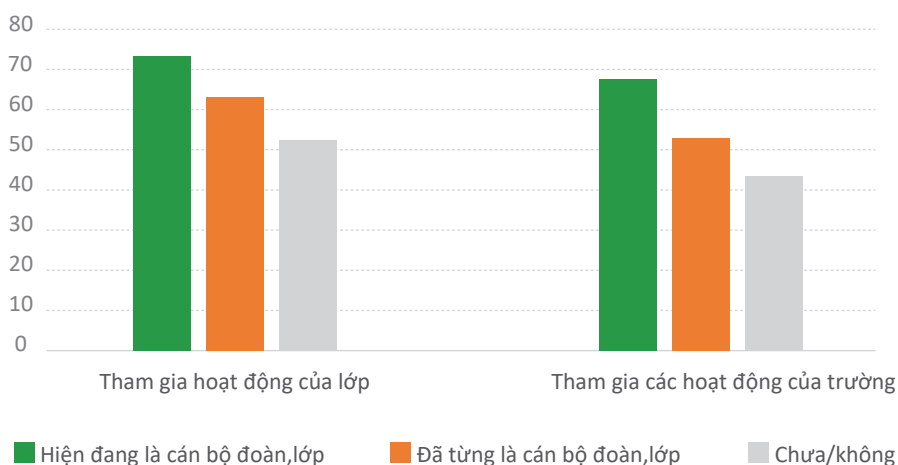
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Một điều đáng chú ý và hoàn toàn phù hợp trên thực tế là trẻ em có liên quan đến hoạt động Đoàn (đã hoặc đang là cán bộ Đoàn) đều có tỷ lệ thường xuyên/rất thường xuyên tham gia các hoạt động của lớp và của trường cao hơn. Điều này cho thấy vai trò của hoạt động Đoàn, Đội đối với thực hành tham gia của trẻ em trong trường học. Đây là kênh có thể tăng cường để góp phần thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các hoạt động trong trường học.

Biểu đồ 2.9. Tỷ lệ trẻ em tham gia thường xuyên/rất thường xuyên các hoạt động của trường, lớp phân theo tính chất hoạt động Đoàn, Đội, lớp

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Đối với các hoạt động tham gia cụ thể tại trường học, ĐTB của các hoạt động đều khá thấp, ở giữa mức “Tham gia nhưng không tích cực” và “Tham gia và thi thoảng tích cực”, trong đó hoạt động “Tọa đàm, đối thoại với lãnh đạo địa phương” có ĐTB thấp nhất (1.91/5) trong khi “Các hoạt động sinh hoạt hè thanh thiếu niên” có ĐTB cao nhất cũng chỉ đạt 2.71/5. Trong thực tế, đây là các hoạt động ít được triển khai hoặc triển khai không thường xuyên do thiếu nguồn lực hoặc không có hiệu quả thực tiễn.

Bảng 2.2. Đánh giá về mức độ tham gia của trẻ em với các hoạt động tại trường

Các hoạt động	ĐTB
Các hoạt động sinh hoạt hè thanh thiếu niên	2.71
Diễn đàn trẻ em (huyện/tỉnh/quốc gia)	2.13
Tọa đàm, đối thoại với lãnh đạo địa phương	1.91
Câu lạc bộ (CLB) Phóng viên nhỏ	1.97
CLB Quyền/bảo vệ trẻ em	2.38
Đóng góp ý kiến cho xây dựng chính sách (luật, nghị định...)	2.25
Các sáng kiến tại cộng đồng do trẻ em khởi xướng và thực hiện	2.29
Lấy ý kiến các hoạt động liên quan đến trẻ em	2.67

Kết quả phỏng vấn sâu cũng cho thấy có khoảng cách nhất định giữa thầy cô và học sinh và một số hình thức/hoạt động thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong nhà trường cũng chưa thực sự hiệu quả. Mặt khác, từ kết quả trả lời phỏng vấn sâu dưới đây có thể thấy kỹ năng thúc đẩy sự tham gia của học sinh tại trường học của lãnh đạo cơ sở giáo dục (tại trường được khảo sát) cũng còn hạn chế:

“Diễn đàn thì trường cũng tự tổ chức nhưng không hiệu quả, các em có biết nói gì đâu. Mình muốn biết thực tế mình phải có các kênh của mình trong học sinh. Khi gặp chính thức, học sinh cũng không nói gì. Nhiều khi phải tiếp cận không chính thức như trong lúc đá bóng, tập văn nghệ, mình mua bánh mì qua cho cả lớp rồi ăn cùng, rồi nghe các em nói chuyện thì mới có thể biết các em nghĩ gì, muốn gì.”

(PVS Lãnh đạo trường tiểu học, Yên Bái)

“Bây giờ thì một năm (diễn đàn) mới được diễn ra một lần. Mình cứ học sinh đại diện lớp tham gia. Lãnh đạo nhà trường và các em phát biểu về các vấn đề diễn ra trong quá trình học sinh học tập ở trường. Hiện tại, vấn đề đáng chú ý nhất là sử dụng mạng xã hội. Nhà trường chỉ quản lý học sinh thực tế tại trường còn ở ngoài trường thì có nhiều vấn đề cũng không quản lý được..., nhất là những nhóm kín.”

(PVS Lãnh đạo trường THCS, Đà Nẵng)

“Chúng em ít trao đổi với giáo viên lắm. Cô giáo dạy xong thì hết tiết. Mà có trao đổi thì chủ yếu hỏi về việc học. Khi gặp vấn đề, chúng em thường chia sẻ với bạn bè, không thì mình tự giải quyết thôi.”

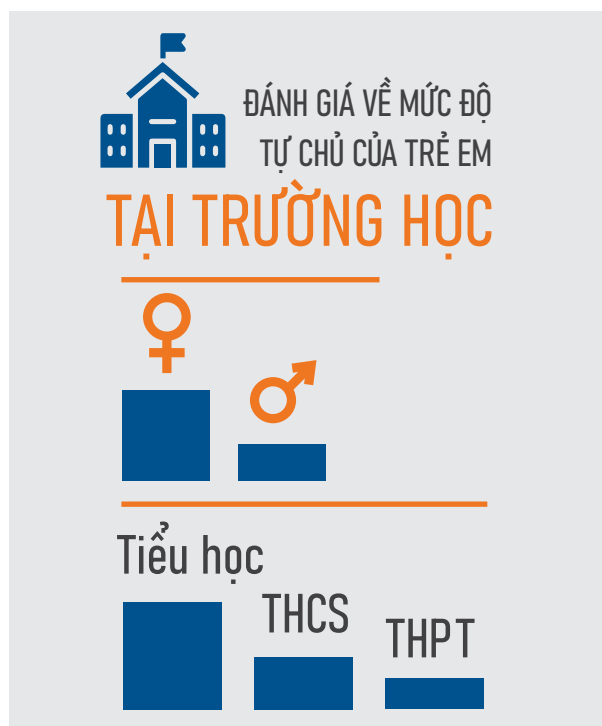
(TLN học sinh THPT, Yên Bái)

Về mức độ cảm thấy tự chủ của trẻ em tại trường học, học tập là hoạt động trẻ em tự đánh giá cao nhất (4.06/5 – Hầu hết tự chủ). Ở chiều ngược lại, tình yêu/tình bạn được trẻ em đánh giá với ĐTB thấp nhất (3.61/5). Việc đóng góp vào các hoạt động của trường cũng chưa là mối quan tâm cao của các em (3.75/5). Nhìn chung, môi trường học đường hiện nay có nhiều cơ hội khác nhau để trẻ bày tỏ ý kiến nguyện vọng, mặc dù mục đích chưa hẳn đã liên quan đến mục đích lấy ý kiến/tham vấn ý kiến của học sinh để ra các quyết định hoặc xây

dựng kế hoạch và chương trình của nhà trường. Ngoài việc bày tỏ ý kiến nguyện vọng trực tiếp với giáo viên, học sinh có thể bày tỏ ý kiến thông qua các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ toàn trường, thông qua hòm thư điều em muốn nói, tư vấn học đường, thầy/cô tổng phụ trách hoặc thông qua phụ huynh học sinh. Tuy nhiên, qua nhận định chung từ các cuộc thảo luận nhóm của đại diện CLB đội nhóm, cũng như chuyên gia truyền thông, không có cách thức nào trong số này thực sự hiệu quả và được sử dụng nhiều.

Bảng 2.3. Đánh giá về mức độ tự chủ của trẻ em với các nội dung tại trường học

Mức độ tự chủ	ĐTB
Học tập	4.06
Sự riêng tư	3.87
Tình bạn/tình yêu	3.61
Đóng góp vào các hoạt động của trường	3.75



Xét theo giới tính, trẻ em nữ đánh giá mức độ tự chủ tại trường học cao hơn so với học sinh nam ở tất cả các hoạt động thể hiện qua ĐTB cao hơn. Trẻ em tiểu học có ĐTB cao nhất, sau đó đến trẻ em ở cấp THCS. Trẻ em ở THPT có ĐTB thấp nhất. Điều này khá quan ngại đặc biệt

đối những ai làm công tác giáo dục. Vì lẽ ra, càng lên bậc học cao hơn, với khối lượng và yêu cầu của nhiệm vụ học tập đòi hỏi mức độ tự chủ của học sinh thể hiện cao hơn thay vì trượt dốc như thực trạng khảo sát.

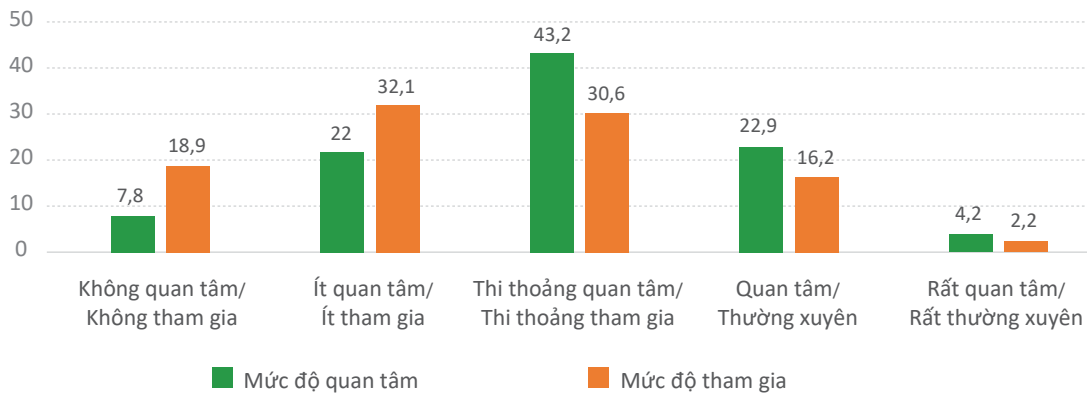
Như vậy, sự tham gia của trẻ em tại trường học nhìn chung có nhiều hạn chế. Trường học là nơi trẻ em được tiếp cận thông tin và tham gia các hoạt động xã hội nhiều nhất. Khảo sát cho thấy các cơ hội để trẻ em được bày tỏ ý kiến nguyện vọng trong trường học có nhưng ít được sử dụng cho mục đích tham khảo ý kiến của trẻ em. Trẻ em không thực sự thoải mái trong sự chia sẻ với thầy cô, lãnh đạo nhà trường do khoảng cách (với 63% học sinh chưa bao giờ trao đổi, đối thoại với lãnh đạo trường). Các vấn đề liên quan đến tình bạn/tình yêu vẫn là chủ đề nhạy cảm trong trường học. Các hoạt động thu hút sự tham gia của trẻ em được tổ chức khác nhau trong các trường khác nhau. Trẻ em tham gia công tác Đoàn, Đội hay cán bộ lớp thể hiện sự tham gia tốt hơn trong không gian trường học.

2.1.3. Mức độ tham gia của trẻ em tại cộng đồng

Thực hành quyền tham gia của trẻ em tại cộng đồng được thể hiện qua sự quan tâm và tham gia các hoạt động của cộng đồng có liên quan đến trẻ em, các vấn đề bạo lực liên quan đến trẻ em tại cộng đồng, mức độ tự chủ của trẻ em trong các vấn đề liên quan đến các em tại cộng đồng...

Biểu đồ 2.10. Ý kiến của trẻ em về mức độ quan tâm và tham gia đối với các hoạt động có liên quan đến trẻ em ở địa phương

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Nhìn chung, tỉ lệ trẻ tham gia khảo sát quan tâm và tham gia tại cộng đồng là tương đối thấp, thấp hơn nhiều so với môi trường gia đình và trường học, với khoảng 27% quan tâm/rất quan tâm và hơn 17% thường xuyên/rất thường xuyên tham gia.

Có thể thấy, mức độ quan tâm của trẻ em cao hơn mức độ tham gia của trẻ em vào các nội dung liên quan đến trẻ em. Điều này cho thấy khoảng cách giữa thực tế và mục tiêu trong thực hiện quyền tham gia của trẻ em tại cộng đồng. Sự quan tâm và tham gia các hoạt động tại địa phương của trẻ em nữ tích cực hơn trẻ em nam. Mức độ quan tâm và tham gia thường xuyên/rất thường xuyên các hoạt động liên quan đến trẻ em tại địa phương của trẻ em tiểu học cao hơn cấp THCS và THPT.

Theo phản hồi từ cán bộ trẻ em cấp tỉnh, tỉnh Đồng Tháp và cấp huyện, tỉnh Kon Tum và thành phố Đà Nẵng cho biết có nhiều trẻ em ở địa phương (địa bàn dự án) tham gia vào các hoạt động truyền thông, tập huấn, diễn đàn về các chủ đề bảo vệ Quyền Trẻ em như: phòng ngừa, trợ giúp trẻ em có nguy cơ lang thang, phải lao động sớm, bảo vệ trẻ em qua môi trường mạng, phòng chống đuối nước, ngôi nhà an toàn,...v.v... nhờ có sự hỗ trợ từ các NGO. Ở Đà Nẵng có tổ chức các buổi tọa đàm

để trẻ em nói lên tiếng nói của mình và đề đạt với lãnh đạo như xây dựng sân chơi cho trẻ; trong khi Kon Tum thì ưu tiên tổ chức một số hoạt động ở các xã có điều kiện khó khăn để thúc đẩy sự tham gia của trẻ em dân tộc thiểu số. TP.HCM và Đồng Tháp cho biết ở địa phương mình có mô hình Hội đồng trẻ em, CLB Quyền Trẻ em và hàng năm tổ chức tọa đàm, đối thoại với lãnh đạo địa phương.

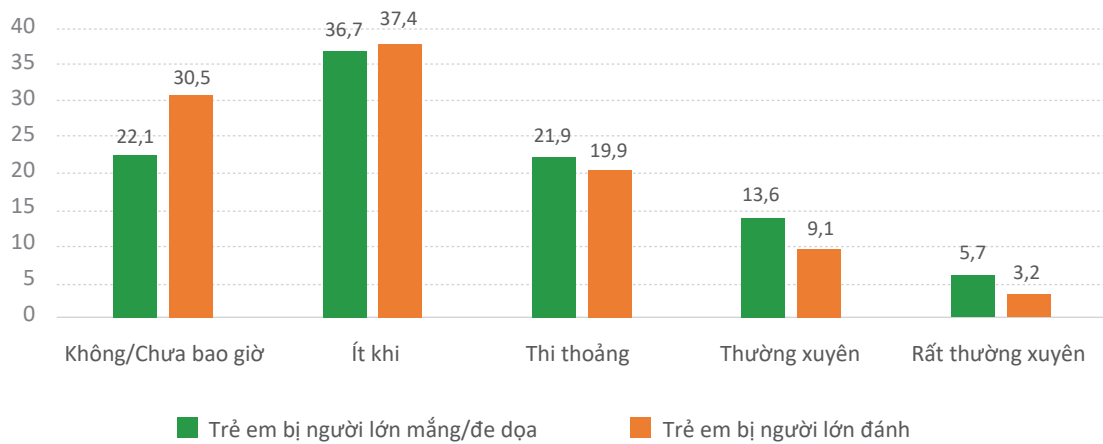
Liên quan đến bạo hành trẻ em tại cộng đồng, khoảng 78% trẻ em đã từng chứng kiến trẻ em bị người lớn mắng, đe dọa. Tỷ lệ này ở bạo hành thể chất là “đánh” thấp hơn một chút những cũng ở tỷ lệ cao 69.5%. 19.3% trẻ em chứng kiến thường xuyên/rất thường xuyên các hành vi bạo hành tinh thần và 12.3% thường xuyên/rất thường xuyên chứng kiến hành vi bạo hành thể chất.

78%

Trẻ em từng chứng kiến trẻ em bị người lớn mắng, đe dọa

Biểu đồ 2.11. Tỷ lệ trẻ em chứng kiến các hành vi bạo hành trẻ em tại cộng đồng (Đơn vị: %)

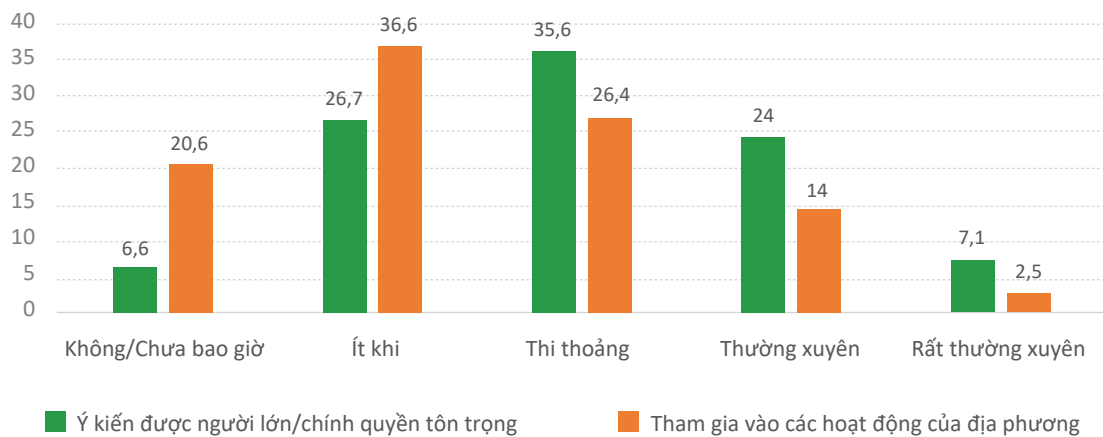
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Khi chứng kiến bạo hành trẻ em, trẻ em lựa chọn báo cho người lớn và người có uy tín nhiều nhất (74%). Tuy nhiên, có đến 10.3% trẻ em tham gia khảo sát trả lời “Không làm gì cả” khi chứng kiến bạo lực. Điều này là biểu hiện cần chú ý khi trẻ không làm gì, có nghĩa là chuyện đó hiển nhiên hoặc bản thân trẻ không nghĩ hành động của mình có tác động gì. Cả hai xu hướng đó đều thể hiện mức độ tham gia kém của trẻ em trong các vấn đề liên quan đến chính trẻ em tại cộng đồng.

Biểu đồ 2.12. Ý kiến của trẻ em về việc được lắng nghe ý kiến và tham gia vào hoạt động của địa phương

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Có thể thấy, trẻ em tham gia vào các hoạt động của địa phương rất hạn chế. Khoảng 16.5% tham gia thường xuyên và rất thường xuyên. Trong khi đó, tỷ lệ trẻ em đánh giá được tôn trọng/lắng nghe từ chính quyền, người lớn một cách thường xuyên/rất thường xuyên đạt 21.1%. Để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em tại cộng đồng, thì cần cho trẻ em thấy chúng được lắng nghe và có những hoạt động hay “hình thức lắng nghe” phù hợp để trẻ em tham gia đóng góp nhiều hơn cho hoạt động cộng đồng.

Bảng 2.4. Đánh giá về mức độ tham gia các hoạt động tại cộng đồng của trẻ em

Các hoạt động	ĐTB
Các hoạt động sinh hoạt hè thanh thiếu niên	2.56
Diễn đàn trẻ em (huyện/tỉnh/quốc gia)	2.11
Tọa đàm, đối thoại với lãnh đạo địa phương	1.91
CLB Phóng viên nhỏ	1.95
CLB Quyền/bảo vệ trẻ em	2.32
Đóng góp ý kiến cho xây dựng chính sách (luật, nghị định...)	2.20
Các sáng kiến tại cộng đồng do trẻ em khởi xướng và thực hiện	2.27
Lấy ý kiến các hoạt động liên quan đến trẻ em	2.47

Mức độ tham gia các hoạt động liên quan đến quyền tham gia của trẻ em tại cộng đồng của trẻ em còn nhiều hạn chế. Không có hoạt động nào có mức ĐTB từ 3 trở lên. Các hoạt động sinh hoạt hè thanh thiếu niên là các hoạt động được tham gia tích cực nhất. Ở chiều ngược lại, tọa đàm, đối thoại với lãnh đạo địa phương vẫn là hoạt động có điểm trung bình thấp nhất. Một điểm đáng chú ý là có đến 43% trẻ em tham gia các hoạt động này là do chủ động. Đây là điều cần lưu ý để tránh phân biệt đối xử với trẻ em.

Trong kết quả phỏng vấn sâu tại các tỉnh cũng cho thấy, nhiều địa phương không có nhiều các hoạt động có chất lượng, chiều sâu dành cho trẻ em. TP.HCM và Hà Nội có ĐTB ở nhóm thấp trong đánh giá của trẻ em về sự tham gia các hoạt động tại cộng đồng.

“Cũng có ban chỉ đạo ở xã trong đó có cán bộ Lao động - thương binh và xã hội và hiệu trưởng làm thường trực đấy nhưng ít hoạt động. Các hoạt động của trẻ em chủ yếu giao về trường học thôi. Mình chỉ phối hợp.”
(PVS cán bộ LĐTBXH, Yên Bái)

Mức độ tự chủ của trẻ em ở cộng đồng được thể hiện tương đối khác nhau trong các vấn đề. Quyền được vui chơi có ĐTB cao nhất, đạt 4.2/5, ở mức tích cực. Các quyền về riêng tư, cảm giác đảm bảo an toàn dù thấp hơn 4 nhưng đều ở mức tích cực. Đóng góp vào các hoạt động của địa phương có ĐTB thấp nhất. Địa phương cần có nhiều hoạt động hơn để thu hút sự đóng góp của trẻ em. Đồng Tháp là địa phương có ĐTB mà trẻ em đánh giá về mức độ tự chủ trong các vấn đề tại cộng đồng cao nhất trong các địa phương.

Bảng 2.5. Đánh giá về mức độ tự chủ của trẻ em với các nội dung tại cộng đồng

Vấn đề	ĐTB
Quyền được vui chơi	4.2
Sự riêng tư	3.96
Cảm giác an toàn trong cộng đồng	3.66
Đóng góp vào các hoạt động của địa phương	3.13

Cách tiếp cận thông tin chính dành cho trẻ em tại cộng đồng chủ yếu là thông qua các hoạt động truyền thông của các ban ngành đoàn thể tại địa phương, đặc biệt là thông qua hoạt động đoàn đội, truyền thông trên loa đài, các hoạt động dự án với các tổ chức phi chính phủ, câu lạc bộ trẻ em, câu lạc bộ phóng viên nhỏ, và diễn đàn trẻ em là hình thức hoạt động khá phổ biến trong thời gian gần đây. Tại các xã/địa phương có dự án của các tổ chức phi chính phủ, các buổi truyền thông, tập huấn được tổ chức thường xuyên hơn, thông qua hình thức câu lạc bộ hoặc truyền thông nhóm ví dụ như cho các em gái về sức khỏe sinh sản vị thành niên, tập huấn về kỹ năng sống, CLB Quyền Trẻ em, mạng lưới bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng, với các nhóm trẻ em nòng cốt v.v... như chia sẻ của nhiều bên liên quan thông qua các cuộc phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm.

Nhìn chung, nếu so sánh với sự tham gia và tự chủ của trẻ em tại gia đình và trường học, sự tham gia và mức độ tự chủ của trẻ em tại cộng đồng có những hạn chế nhất định, vì thế cần có

nhều thay đổi để phát huy vai trò và đảm bảo quyền của trẻ em hơn. Ngoài ra, hầu hết các hoạt động vui chơi giải trí và các hoạt động xã hội được tổ chức cho trẻ em tham gia tại cộng đồng đều do Đoàn thanh niên điều phối, kết hợp với các ban ngành khác tại địa phương nhất là trong dịp hè. Tuy nhiên, các hoạt động này chủ yếu thu hút những nhóm trẻ em tham gia sinh hoạt đoàn/đội.

2.1.4. Mức độ tham gia của trẻ em trên môi trường mạng

Bên cạnh các môi trường gia đình, trường học, cộng đồng, môi trường mạng ngày càng có vai trò quan trọng trong đời sống của trẻ em nói chung và đảm bảo quyền của trẻ em nói riêng. Kết quả khảo sát cho thấy 83.9% trẻ em có sử dụng điện thoại, trong đó điện thoại thông minh chiếm 76%. 86.1% trẻ em được khảo sát có sử dụng mạng xã hội. 97% trẻ em được khảo sát sử dụng điện thoại từ 1h/ngày, trong đó gần 27% sử dụng điện thoại từ 5h/ngày. Mục đích sử dụng lớn nhất là Giải trí (xem phim ảnh, nghe nhạc... (86%).

Biểu đồ 2.13. Mục đích sử dụng điện thoại của trẻ em

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Một điểm đáng mừng của kết quả khảo sát là tỷ lệ trẻ em đã được học những nội dung/kỹ năng để bảo vệ bản thân trên môi trường mạng là khá cao. Các nội dung quan trọng đều có tỷ lệ trên 70%. Nội dung về phòng ngừa bắt nạt qua mạng xã hội thấp nhất cũng đạt 63.4%.

Biểu đồ 2.14. Những nội dung và kỹ năng mà học sinh đã được học

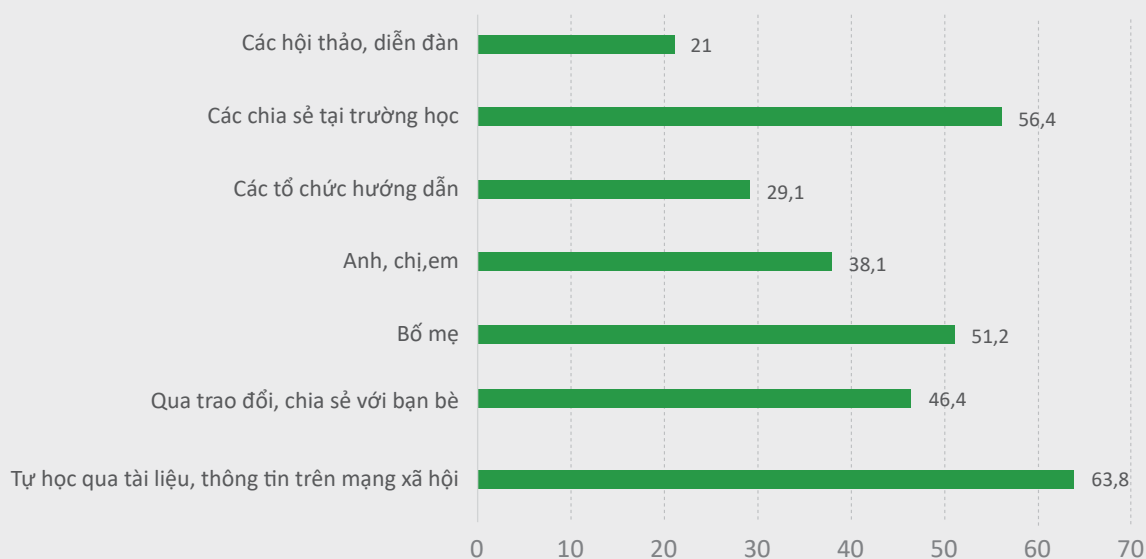
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Tuy nhiên, tỷ lệ trẻ em tự học các kiến thức lại có tỷ lệ cao nhất trong các kênh thông tin. Đây là điều hạn chế vì lúc này nhận thức của trẻ em còn chưa đầy đủ, do đó cần tăng cường các kênh thông tin khác, nhất là các thông tin từ trường học, vì hiện còn khá thấp, chỉ đạt 56%. Do đó, cần chú trọng tăng cường giáo dục qua kênh nhà trường là giải pháp quan trọng và cấp bách.

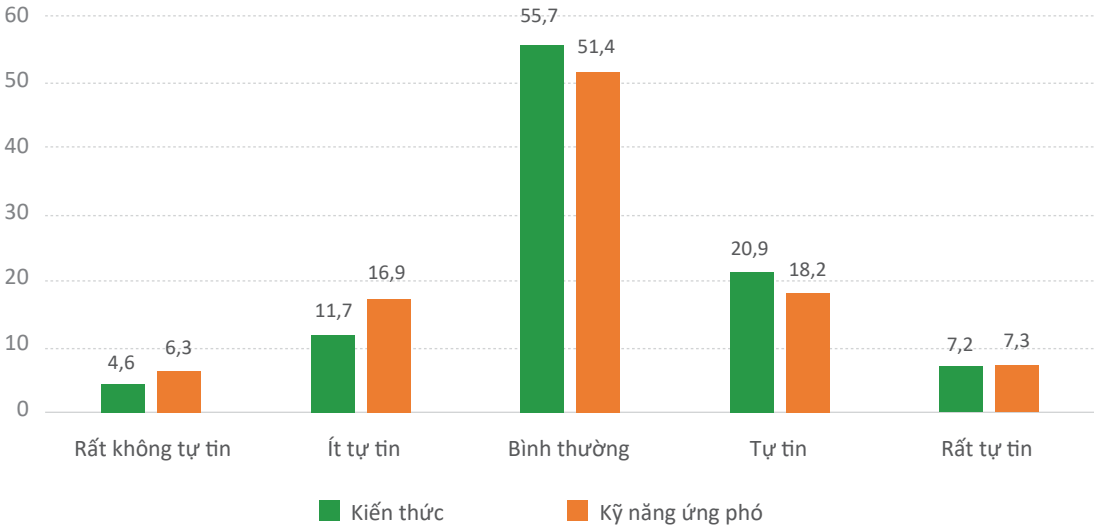
Biểu đồ 2.15. Các kênh thông tin mà trẻ em tìm hiểu kiến thức

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



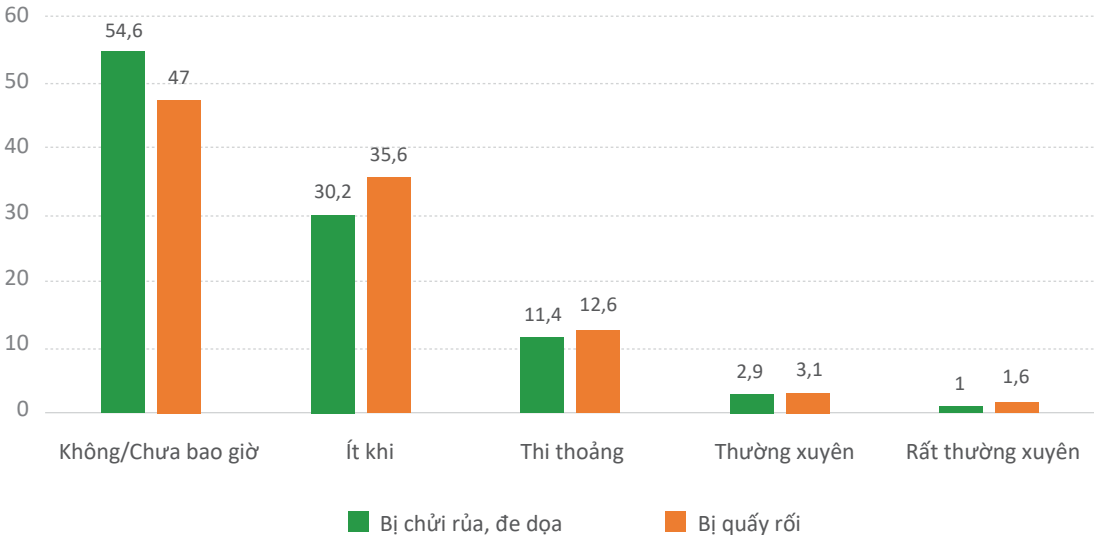
Tỷ lệ trẻ em hoàn toàn tự tin về kiến thức và kỹ năng ứng phó với rủi ro từ mạng xã hội chưa cao. Điều này tiềm tàng những nguy cơ đối với việc sử dụng internet an toàn của trẻ em.

Biểu đồ 2.16. Mức độ tự tin của trẻ em về kiến thức và kỹ năng ứng phó rủi ro trên mạng xã hội
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



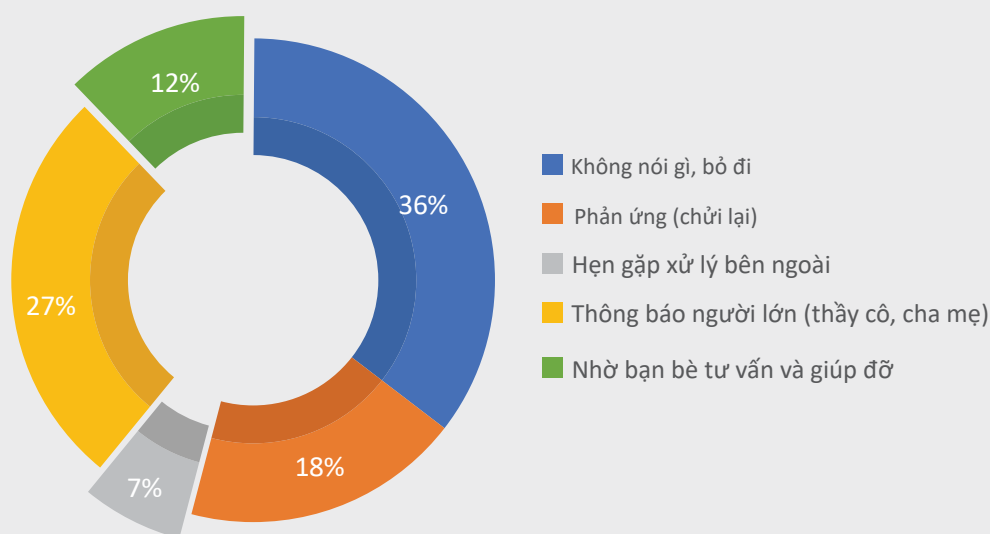
Tỷ lệ trẻ em bị quấy rối, đe dọa trên môi trường mạng có nhiều điểm tích cực. Tỷ lệ các em không/chưa bao giờ bị chửi rủa, quấy rối, đe dọa cao hơn nhiều so với tỷ lệ trẻ em thường xuyên/rất thường xuyên bị chửi rủa, đe dọa:

Biểu đồ 2.17. Tình trạng trẻ em bị chửi rủa, đe dọa, quấy rối trên môi trường mạng
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Khi xuất hiện các mâu thuẫn trên mạng xã hội, cách giải quyết của trẻ em cũng có một số điểm đáng chú ý khi những cách xử lý giúp giải quyết triệt để như thông báo cho người lớn vẫn thấp (27%), trong khi tỷ lệ “có phản ứng lại và hẹn bên ngoài để xử lý” vẫn chiếm 25% sẽ tồn tại nhiều nguy cơ nảy sinh bạo lực, rủi ro và nguy hiểm cho các em ngoài thực tế.

Biểu đồ 2.18. Cách trẻ em phản ứng khi gặp mâu thuẫn trên mạng
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Như vậy, có thể thấy, quyền tham gia của trẻ em đã được quan tâm và thúc đẩy trong nhiều môi trường, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả tham gia của trẻ em và đảm bảo Quyền Trẻ em ở Việt Nam. Tuy nhiên, sự tham gia của trẻ em trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và môi trường mạng vẫn chưa đồng đều và còn nhiều hạn chế. Trẻ em còn gặp nhiều vấn đề như bạo hành, không được lắng nghe và chưa được bảo vệ trong gia đình, trường học, cộng đồng và môi trường mạng. Trẻ em nam có tỷ lệ tích cực hơn trong việc được lắng nghe, chia sẻ và tham gia trong gia đình. Trẻ em tham gia các

hoạt động Đoàn, Đội hoặc là cán bộ lớp có cơ hội và mức độ tham gia nhiều hơn trong các hoạt động trường học, cộng đồng là những phát hiện chính của khảo sát.

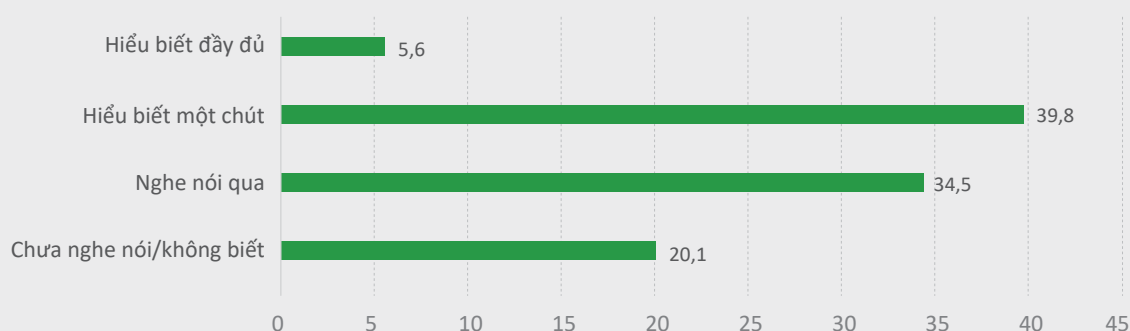
2.2. Yếu tố tác động đến sự tham gia của trẻ em

2.2.1. Nhận thức về Quyền Trẻ em

Kết quả khảo sát cho thấy, chỉ có 5.6% trẻ em hiểu biết đầy đủ về Quyền Trẻ em, còn lại hơn 94% chưa có hiểu biết đầy đủ, trong đó Chưa nghe nói/Không biết chiếm 20.1%, Nghe nói qua chiếm 34.5%.

Biểu đồ 2.19. Mức độ hiểu biết của trẻ em về CRC

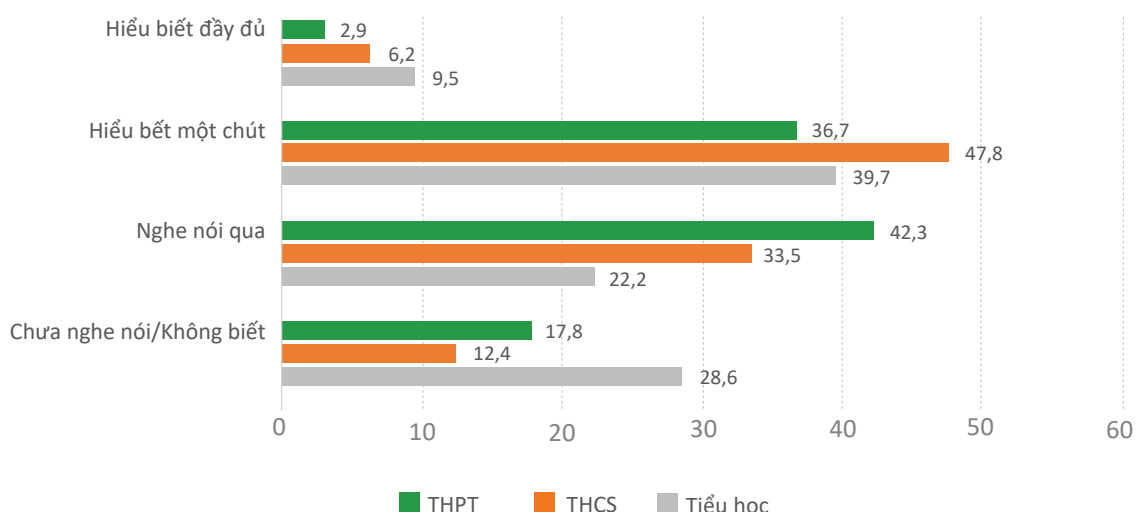
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Không có nhiều sự chênh lệch hiểu biết về Quyền Trẻ em theo giới tính. Tuy nhiên, giữa các cấp học có sự chênh lệch này. Đáng ngạc nhiên, tỷ lệ hiểu biết đầy đủ về Quyền Trẻ em ở trẻ em cấp tiểu học lại cao nhất và giảm dần theo các cấp học. Điều này hợp lý vì giáo dục về Quyền Trẻ em chủ yếu được thực hiện vào năm lớp 4, 5, do đó tỷ lệ trẻ em dưới lớp này chưa biết cao nhưng tỷ lệ trẻ em ở các tuổi lớn hơn không nắm được Quyền Trẻ em lớn là do hiệu quả và tính liên tục của hoạt động giáo dục trong các năm sau có thể chưa đạt hiệu quả cao.

Biểu đồ 2.20. Mức độ hiểu biết của trẻ em về CRC theo cấp học

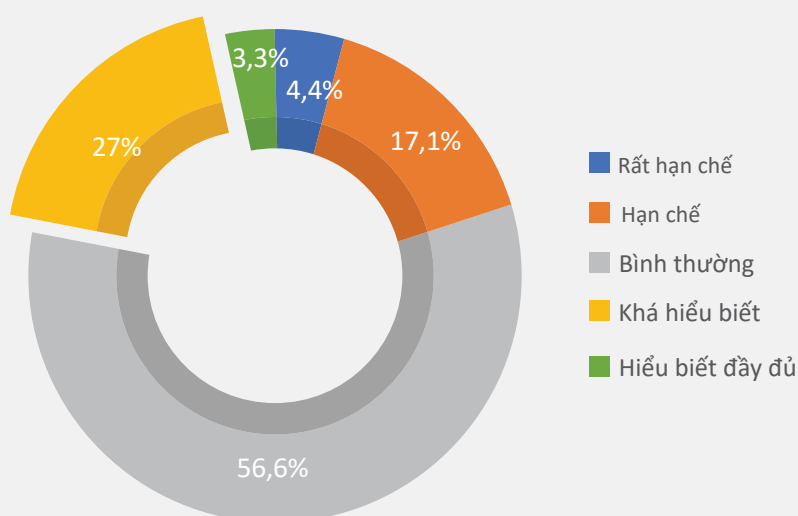
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Khi được hỏi về mức độ hiểu biết đầy đủ về các quyền, tỷ lệ trẻ em hiểu đầy đủ cũng ở mức thấp, chỉ 3.3%. Mức tích cực và tiêu cực tương đương nhau khi tỷ lệ hiểu biết hạn chế/rất hạn chế là 21.5% thì mức Khá hiểu biết và hiểu biết đầy đủ đạt 21.9%.

Biểu đồ 2.21. Mức độ hiểu biết về các Quyền Trẻ em qua đánh giá của trẻ em

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



2.2.2. Kênh tiếp cận thông tin về Quyền Trẻ em

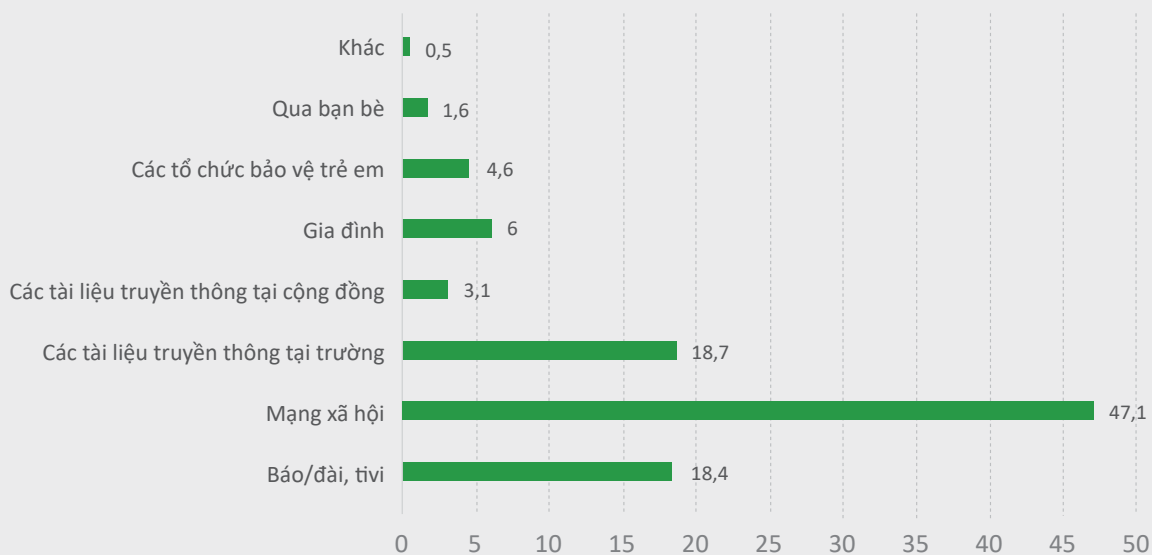
Trẻ em chủ yếu tìm hiểu về Quyền Trẻ em qua mạng xã hội (47.1%), tiếp đến là qua các tài liệu truyền thông tại trường (18.7%) và thông qua báo/đài, ti vi (18.4%). Trẻ em tìm hiểu về Quyền Trẻ em thông qua gia đình chỉ chiếm 6%, qua tổ chức bảo vệ trẻ em là 4.6%, tài liệu truyền thông tại cộng đồng là 3.1% và thấp nhất là qua bạn bè chỉ có 1.6%. Điều này cho thấy vai trò của mạng xã hội nhưng cũng chỉ ra việc cần

thiết phải giáo dục, cung cấp kiến thức về Quyền Trẻ em cho trẻ em thông qua các kênh khác vì việc sử dụng mạng xã hội, bên cạnh các khía cạnh tích cực, có thể có những mặt rủi ro là các thông tin chưa được kiểm chứng.

Phát hiện này cũng cho thấy tầm quan trọng của hoạt động truyền thông, giáo dục và cung cấp thông tin chính thống, dưới hình thức phù hợp với thị hiếu và tiếp cận của trẻ trên các nền tảng trực tuyến.

Biểu đồ 2.22. Kênh thông tin tìm hiểu về Quyền Trẻ em (%)

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Biểu đồ trên cũng cho thấy, có khoảng trống (hoặc thách thức/cản trở) nhất định khiến cho gia đình, tổ chức bảo vệ trẻ em, tài liệu truyền thông tại cộng đồng không phải là kênh tìm hiểu của phần lớn trẻ em khi có nhu cầu tìm hiểu về Quyền Trẻ em.

Tỷ lệ trẻ em tìm hiểu về Quyền Trẻ em thông qua tài liệu truyền thông tại trường học cao hơn nhiều so với tỷ lệ trẻ em tìm hiểu về Quyền Trẻ em thông qua tài liệu truyền thông tại cộng đồng. Điều này cũng dễ hiểu vì hầu hết thời gian trong năm của trẻ em là gắn với trường học, chỉ có một khoảng thời gian ngắn ngủi gắn với hoạt động tại cộng đồng vào dịp nghỉ hè thông qua các hoạt động hè do địa phương/cộng đồng

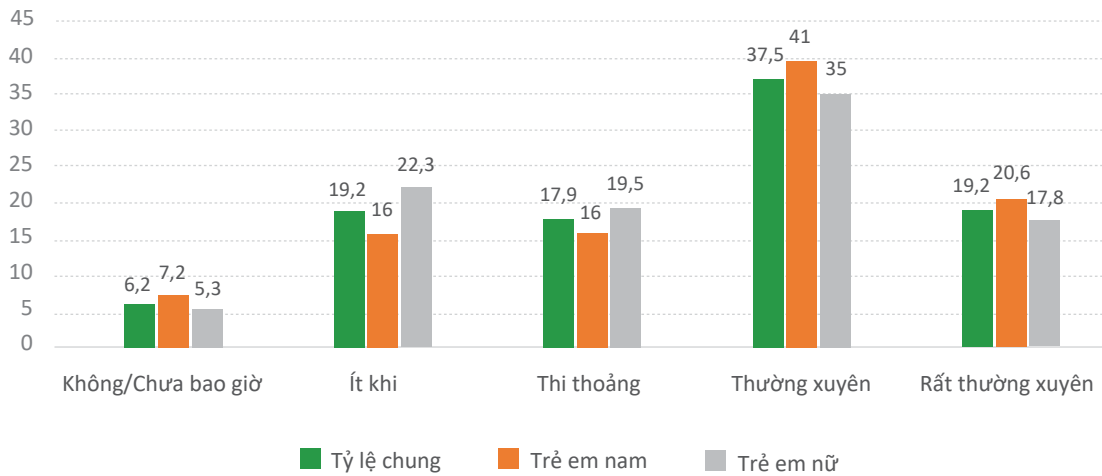
dân cư tổ chức. Bên cạnh đó, tỷ lệ trẻ em tham gia vào các hoạt động ở địa phương một cách thường xuyên và rất thường xuyên cũng rất hạn chế, chỉ khoảng 18.4% (Biểu đồ 2.10). Điều này có thể là lý do chính dẫn đến tỷ lệ trẻ em tiếp cận tài liệu truyền thông tại cộng đồng để tìm hiểu về Quyền Trẻ em còn rất hạn chế (chỉ có 3.1%).

2.2.3. Quan điểm và hành động của các bên liên quan

Trong gia đình, có 56.7% trẻ em cho rằng mình thường xuyên/rất thường xuyên được lắng nghe/tôn trọng từ cha mẹ. Tỷ lệ trẻ em nam cảm thấy được lắng nghe, tôn trọng thường xuyên cao hơn trẻ em nữ.

Biểu đồ 2.23. Mức độ được bố mẹ lắng nghe/tôn trọng ý kiến phân theo giới tính

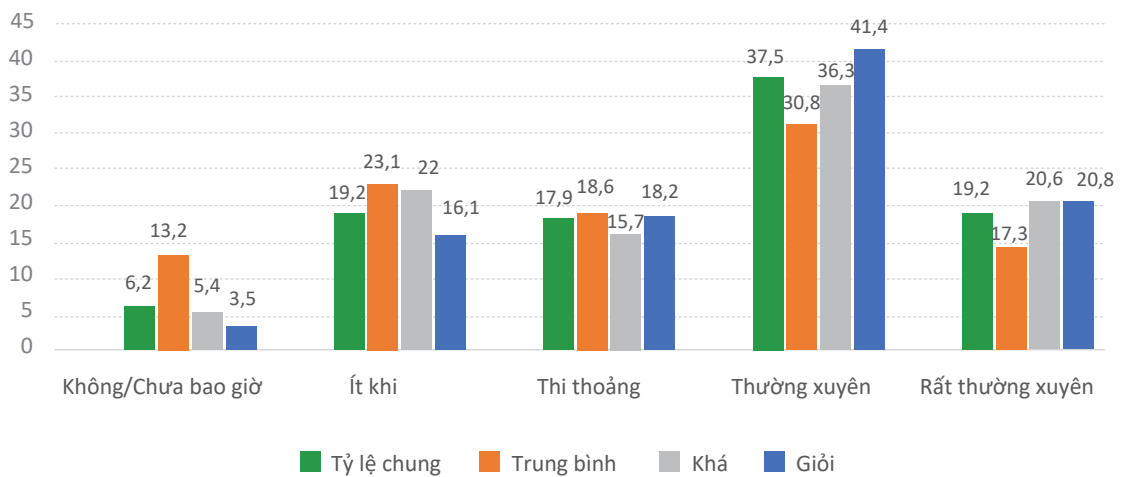
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Điều thú vị là trẻ em có lực học khá/giỏi thì có tỷ lệ đánh giá được bố mẹ lắng nghe, tôn trọng thường xuyên/rất thường xuyên cao hơn trẻ em có lực học kém hơn. Điều này có nghĩa là, muốn được bố mẹ tin tưởng, tôn trọng thì trẻ em cần làm cho mình đáng tin trước. Một biểu hiện của cơ sở để có lòng tin là năng lực học tập.

Biểu đồ 2.24. Mức độ được bố mẹ lắng nghe/tôn trọng ý kiến phân theo học lực

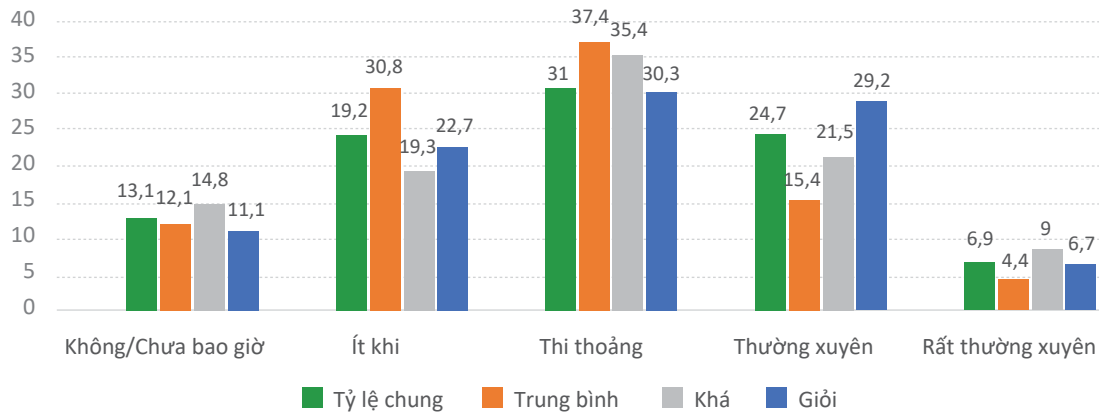
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Đối với các công việc quan trọng của gia đình, cha mẹ có xu hướng tự quyết nhiều hơn. Tuy nhiên, trẻ em có lực học khá, giỏi vẫn được hỏi ý kiến nhiều hơn. Tỷ lệ trẻ em có học lực khá, giỏi thường xuyên và rất thường xuyên được bố mẹ hỏi ý kiến liên quan đến công việc gia đình cao hơn so với học sinh có học lực trung bình. Ngược lại, tỷ lệ trẻ em có học lực trung bình ít khi và thi thoảng được hỏi ý kiến liên quan đến công việc gia đình lại cao hơn. Tỷ lệ cụ thể được thể hiện ở biểu đồ dưới đây:

Biểu đồ 2.25. Mức độ thường xuyên bố mẹ hỏi ý kiến của trẻ em liên quan đến công việc gia đình phân theo lực học của trẻ em

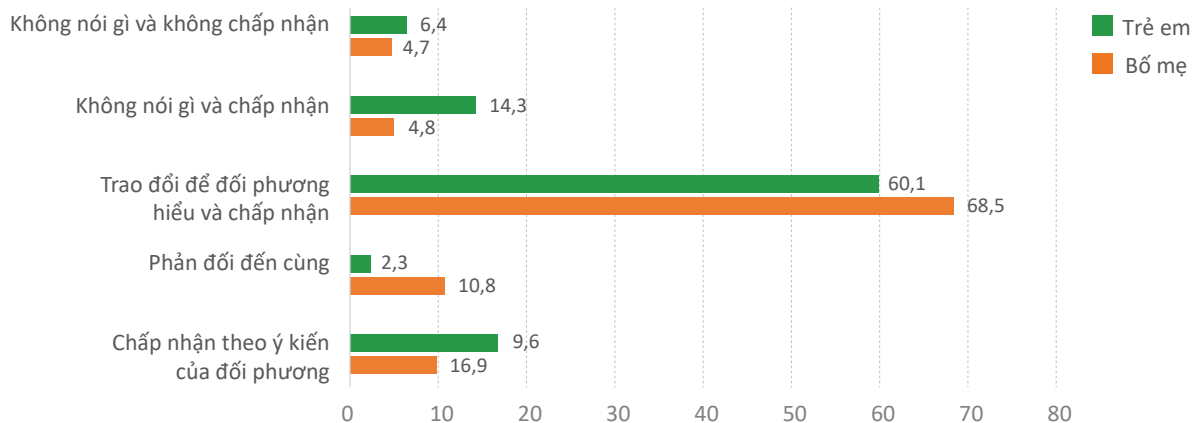
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Khi có sự xung đột ý kiến, cha mẹ cũng dường như thắng thế và có quyền quyết định hơn so với trẻ em. Do đó, cha mẹ cần tăng cường lắng nghe, trao đổi với trẻ em nhiều hơn.

Biểu đồ 2.26. Cách ứng xử khi khác biệt ý kiến

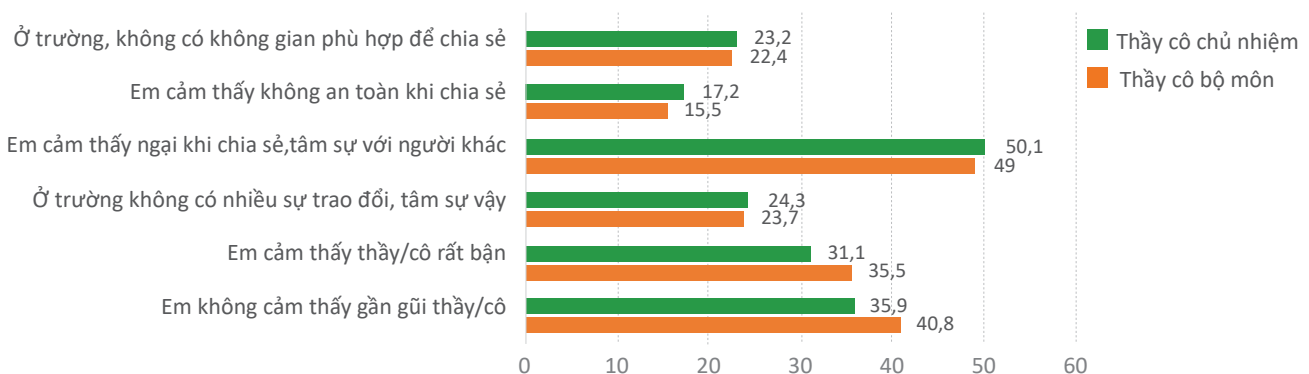
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



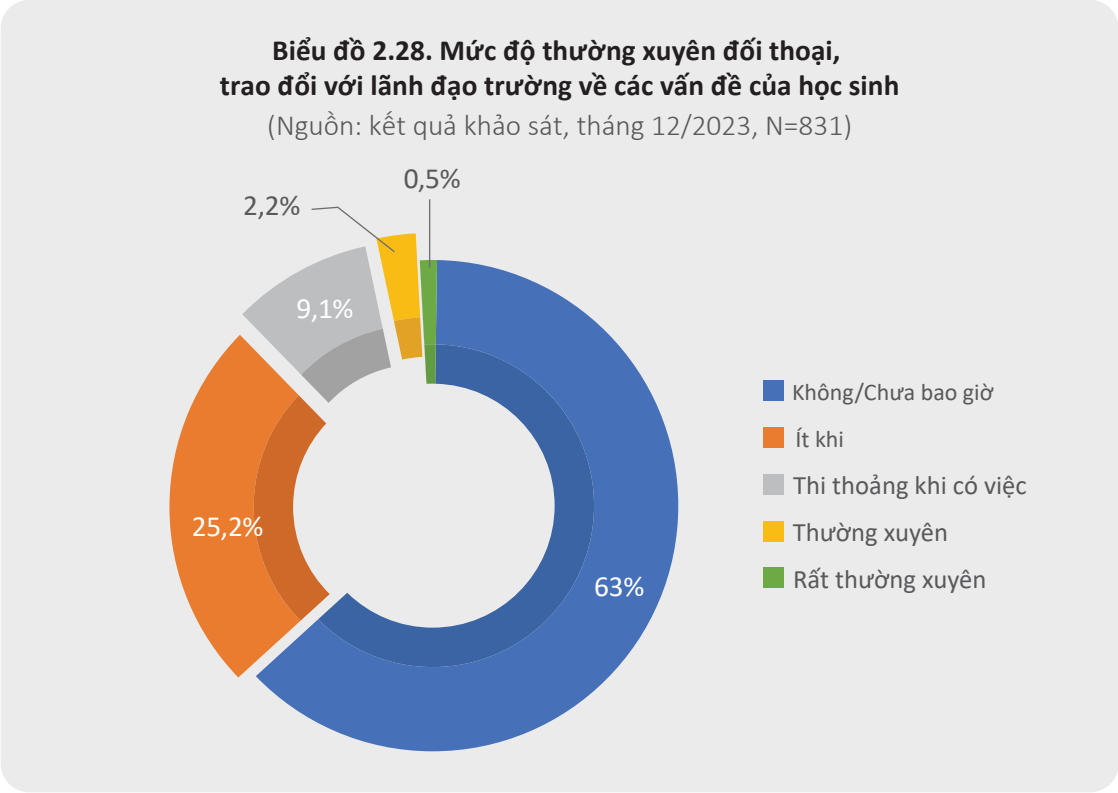
Tại trường học, học sinh thường không lựa chọn thầy cô để chia sẻ mọi việc. Bạn bè và mạng xã hội là những kênh chính để trẻ em tham khảo hoặc trẻ em sẽ tự giải quyết khi gặp vấn đề liên quan. Khi được hỏi lý do không chia sẻ với thầy cô, thì lý do không gần gũi với thầy cô hay thầy cô bận chiếm tỷ lệ khá cao.

Biểu đồ 2.27. Lý do không chia sẻ với thầy cô của trẻ em

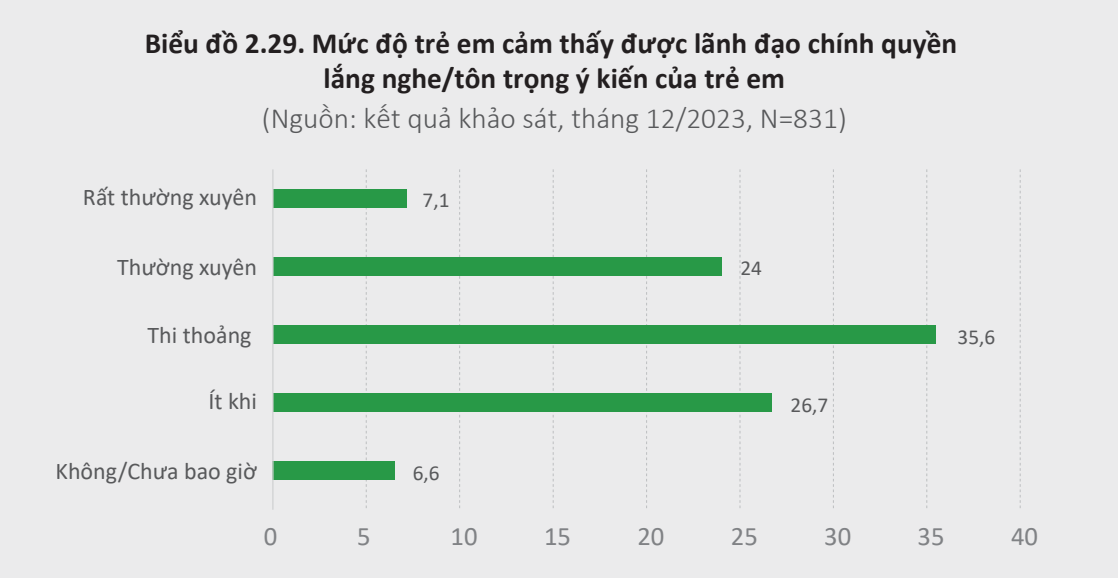
(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Đối với lãnh đạo trường, tỷ lệ trẻ em trao đổi, đối thoại về các vấn đề của học sinh còn thấp hơn nữa, chỉ có 2.7% ở mức thường xuyên và rất thường xuyên. Tuy nhiên, một chỉ số tích cực là 27.5% trẻ em cho rằng ban giám hiệu thường xuyên/rất thường xuyên đồng ý với trao đổi của mình. Do đó, vấn đề ở đây là tạo môi trường để trẻ em có thể trao đổi, đối thoại, có thể không chính thức mà thông qua các kênh bán chính thức hoặc gián tiếp mang tính thân thiện, cởi mở hơn.



Tại cộng đồng, kết quả khảo sát chỉ ra rằng có 31.8% trẻ em cảm thấy được lãnh đạo chính quyền/địa phương lắng nghe tôn trọng, thấp hơn so với nhà trường. Điều này cho thấy, lãnh đạo chính quyền cần thể hiện sự lắng nghe, tôn trọng cũng như tạo không gian chia sẻ đối với trẻ em ở mức độ cao hơn:



Trẻ em khuyết tật ít tham gia hoạt động cộng đồng vì thiếu điều kiện bảo đảm sự tham gia của trẻ em khuyết tật cũng như những trở ngại đến từ phía gia đình trẻ em: **“Gia đình ái ngại khi dẫn các em khuyết tật đi tham gia hoạt động”** (PVS Chủ nhiệm cơ sở trợ giúp xã hội, TP.HCM)”.

Có thể thấy, có một số yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia trẻ em trong gia đình, trường học như giới tính, lực học. Trẻ em nam có xu hướng tham gia nhiều hơn trong gia đình; trẻ em nữ có xu hướng tham gia nhiều hơn tại trường học. Trẻ em có lực học tốt hơn thì thường xuyên chia sẻ với cha mẹ, thầy cô hơn và cũng được lắng nghe, tôn trọng nhiều hơn. Các hoạt động tại cộng đồng chưa thực sự thu hút được sự tham gia của trẻ em. **Trong bối cảnh hiện nay, cần thúc đẩy sự tự chủ của trẻ em tại gia đình, nhà trường. Tại cộng đồng, cần thúc đẩy chính quyền địa phương coi trọng và xây dựng các hoạt động nhằm thu hút sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em thực chất hơn nữa.**



2.3. Giải pháp thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em

2.3.1. Giải pháp thúc đẩy sự tham gia của trẻ em tại gia đình

Từ góc nhìn của trẻ em, giải pháp quan trọng nhất là truyền thông, giáo dục để giúp bố mẹ hiểu về quyền và nhu cầu của trẻ (66%). Bên cạnh đó là các giải pháp khác để thúc đẩy sự chủ động thể hiện ý kiến của trẻ em (60.9%).

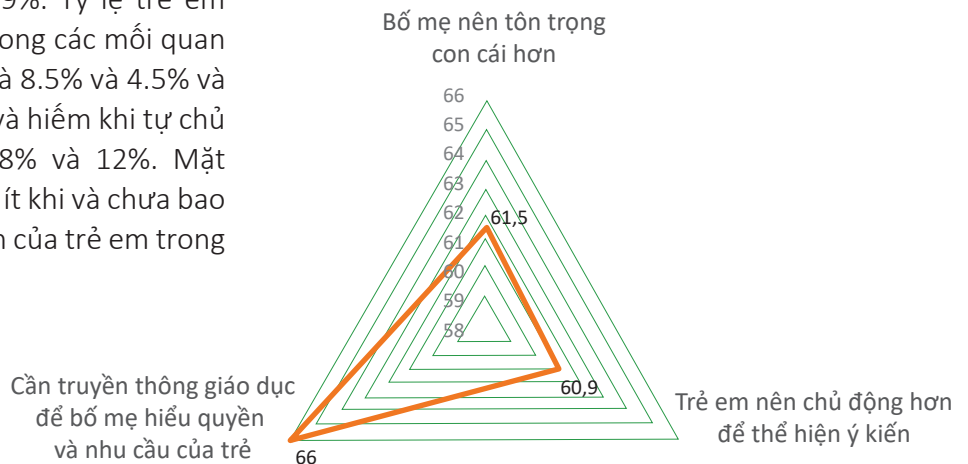
Vai trò của gia đình là rất quan trọng: “trẻ em sinh ra ở một cái môi trường tốt thì trẻ em có nhận thức tốt, khi mà trẻ em có nhận thức tốt thì những hành động của các em sẽ tốt” (PVS Cán bộ BVTE cấp huyện, Đà Nẵng). Tuy vậy, vẫn còn một bộ phận trẻ em thường xuyên và rất thường xuyên bị mắng/chửi trong gia đình, tỷ lệ tương ứng là 10.2% và 5.9%. Tỷ lệ trẻ em thường xuyên bị kiểm soát trong các mối quan hệ xã hội (kết bạn, tình yêu) là 8.5% và 4.5% và tỷ lệ trẻ em không có tự chủ và hiếm khi tự chủ trong tình bạn/tình yêu là 8% và 12%. Mặt khác, tỷ lệ cha mẹ thi thoảng, ít khi và chưa bao giờ lắng nghe/tôn trọng ý kiến của trẻ em trong gia đình lên đến 41.9%.

Các chỉ số nêu trên đã cho thấy một bộ phận không nhỏ cha mẹ chưa thực hành tốt quyền tham gia của trẻ em và còn sử dụng hành vi liên quan đến bạo hành trẻ em (mắng/chửi). Điều này đã ảnh hưởng nhất định và góp phần làm giảm sự tự tin và sự tham gia của trẻ em.

Do vậy, cần phải phát triển chiến lược thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình trong đó có kế hoạch nâng cao nhận thức cho cha mẹ và các sáng kiến khuyến khích việc trao đổi cởi mở giữa cha mẹ và trẻ em trong gia đình thay thế cho các hành vi có tính bạo lực.

Biểu đồ 2.30. Giải pháp tăng cường sự tham gia của trẻ em trong gia đình

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



2.3.2. Giải pháp thúc đẩy sự tham gia của trẻ em tại trường học

Biểu đồ 2.31. Giải pháp tăng cường sự tham gia của trẻ em tại trường học

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Từ góc nhìn của trẻ em, ba giải pháp quan trọng nhất là: Học sinh nên chủ động bày tỏ ý kiến hơn (72%), Thầy cô nên lắng nghe học sinh hơn (65.3%), và Xây dựng các CLB, các hoạt động do học sinh chủ động (60.8%).

Một số khoảng trống còn tồn tại so với Bình luận chung của Ủy ban Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em: Thiếu sự tham gia của trẻ em trong các quá trình ra quyết định; thiếu hội đồng lớp, hội đồng học sinh và đại diện học sinh trong các ban, uỷ ban của nhà trường; thiếu các cơ hội để trẻ em được bày tỏ ý kiến nguyện vọng và đóng góp vào việc xây dựng và thực hiện các chính sách của nhà trường, vào quy tắc ứng xử.

Trên cơ sở đó, cần triển khai một số giải pháp như sau:

- Cần tiếp tục hoàn thiện các văn bản luật pháp, chính sách và hướng dẫn về việc thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học và trong chính sách giáo dục;
- Xây dựng kế hoạch thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong công tác quản lý và lập kế hoạch của nhà trường ví dụ như hội đồng học sinh với sự tham gia của mọi học sinh thông qua liên kết với các hội đồng lớp, đảm bảo sự

tham gia của mọi trẻ em theo như hướng dẫn. Tập huấn về sự tham gia của trẻ em và nâng cao năng lực cho giáo viên và cán bộ quản lý nhà trường về quyền tham gia của trẻ em cũng như về các hướng dẫn và chiến lược đào tạo chung;

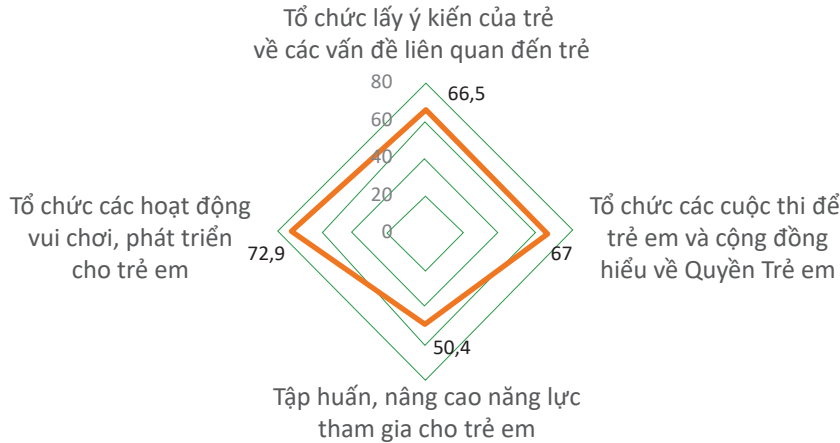
- Thành lập nhiều hơn nữa các CLB/đội/nhóm học sinh trong trường học, bao gồm đại diện của nhiều nhóm học sinh khác nhau và giám sát hoạt động của các nhóm này liên quan đến quyền tham gia.

2.3.3. Giải pháp thúc đẩy sự tham gia của trẻ em tại cộng đồng

Sự tham gia của trẻ em tại cộng đồng còn nhiều hạn chế, do đó, cần tăng cường vai trò của trẻ em trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em tại cộng đồng. Kết quả khảo sát ý kiến của trẻ em là các địa phương cần tăng cường tổ chức các hoạt động, không gian cho sự phát triển của trẻ em như: tập huấn nâng cao năng lực cho trẻ em (50.4%), tổ chức các cuộc thi để trẻ em và cộng đồng hiểu về Quyền Trẻ em (67%), tổ chức lấy ý kiến của trẻ em về các vấn đề liên quan đến trẻ em (67.2%) và tổ chức các hoạt động vui chơi, phát triển cho trẻ em:

Biểu đồ 2.32. Giải pháp tăng cường sự tham gia của trẻ em tại cộng đồng

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Bên cạnh đó, cần tổ chức sân chơi phù hợp với cấp học, độ tuổi và điều kiện tham gia của trẻ, nhất là trẻ em khuyết tật; Nâng cao tinh thần thấu hiểu của cán bộ đi truyền thông, tập huấn; Tăng cường giám sát quá trình bảo đảm sự tham gia của trẻ em từ cấp cơ sở và thông qua nhiều bên khác nhau như gia đình, nhà trường, đoàn thể, hội... Công tác chuẩn bị chu đáo, tổ chức hoạt động có phương pháp khoa học, trẻ em là trung tâm trong các hoạt động. Ngoài ra, cần bảo đảm tính đại diện các nhóm trẻ em khi lựa chọn, đề xuất trẻ em tham gia hoạt động:

“Có đại diện của từng thành phần khác nhau chứ không phải là chọn con ngoan, trò giỏi hay chọn con nhà giàu.”
(PVS Nhân viên xã hội, TP.HCM)

Một số khoảng trống/hạn chế khác khi đối chiếu với Bình luận chung số 12 về Quyền được lắng nghe của trẻ em, Công ước của Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em, CRC/C/GC/12, 01/7/2009: 1) *Thiếu các hội đồng trẻ em tại cấp cơ sở, huyện và tỉnh; Sự tham gia của trẻ em chưa được thể chế hoá trong công tác lập kế hoạch và ra quyết định tại cấp địa phương; Thiếu các cuộc tham vấn ý kiến thường xuyên với trẻ em về các chính sách cộng đồng, lập kế hoạch và ra quyết định (tại tất cả các cấp);* 2) *Thiếu chiến lược và các mô hình thử nghiệm tại các địa phương (và chia sẻ kinh nghiệm) nhằm lấy ý kiến và thúc đẩy sự tham gia của trẻ*

em theo định kỳ thường xuyên; đồng thời cũng thiếu các tổ chức do trẻ em tự điều hành, các sáng kiến hoặc nghiên cứu do trẻ em thực hiện. Trên cơ sở đó, cần triển khai một số giải pháp sau:

- Xây dựng các kế hoạch thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong cộng đồng tại cấp xã, đảm bảo sự tham gia của tất cả các nhóm trẻ, đặc biệt là các em có hoàn cảnh đặc biệt theo hướng dẫn và chiến lược chung: Có thể thực hiện thí điểm ở một số xã đại diện có các vùng miền khác nhau với điều kiện kinh tế xã hội khác nhau.
- Xây dựng các kế hoạch thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em tại cấp huyện, tỉnh và trung ương, kết nối với sự tham gia của trẻ em tại cấp cơ sở và đảm bảo sự tham gia của tất cả các nhóm trẻ; đảm bảo trẻ em được tham khảo ý kiến tại các cấp địa phương và ý kiến của các em được cân nhắc và sử dụng trong các lĩnh vực như được quy định trong luật pháp và chính sách.
- Các địa phương lên kế hoạch thực hiện diễn đàn trẻ em như là yêu cầu bắt buộc đồng thời thử nghiệm các hình thức khác. Ví dụ như phát triển các nhóm trẻ tại các xã, bao gồm sự tham gia của nhiều đại diện nhóm trẻ khác nhau, và tham gia vào quá trình giám sát việc thực hiện các hoạt động có sự tham gia của trẻ em.
- Tăng cường hơn nữa về đào tạo nâng cao năng lực cho nhân sự làm việc với sự tham gia của trẻ em tại cộng đồng.

2.3.4. Giải pháp thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trên môi trường mạng

Môi trường mạng là một môi trường có vai trò quan trọng nhưng tiềm tàng nhiều rủi ro đối với trẻ em. Ngày nay, sử dụng điện thoại và mạng xã hội là việc khó tránh hạn chế và kiểm soát nên nhà trường và cha mẹ cũng như các nhà quản lý cần có những giải pháp để “lọc”, “phòng ngừa” các vấn đề tiêu cực, hạn chế những rủi ro hoặc nguy cơ, và bảo vệ các em trong việc sử dụng mạng xã hội. Từ ý kiến của trẻ em cho thấy:

Biểu đồ 2.33. Giải pháp tăng cường sự tham gia của trẻ em trên môi trường mạng

(Nguồn: kết quả khảo sát, tháng 12/2023, N=831)



Từ ý kiến của trẻ em, một số giải pháp cần chú ý đến gồm: tập huấn kỹ năng an toàn trên mạng xã hội (70.5%); Thành lập các nhóm trẻ em để chia sẻ kinh nghiệm và ứng phó với rủi ro trên mạng xã hội (58%); Cung cấp các địa chỉ hỗ trợ trẻ em khi trẻ gặp vấn đề trên mạng xã hội (55.1%).

3. MÔ HÌNH ĐIỂN HÌNH VỀ THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA CỦA TRẺ EM

Trên thực tế, để thực hiện và phát huy quyền tham gia của trẻ em, các ngành, tổ chức và các địa phương đã xây dựng các mô hình hoạt động cụ thể. Một số mô hình hiện nay có hiệu ứng tốt, có sức lan tỏa và mang lại hiệu quả cao đối với tiến trình thúc đẩy sự tham gia của trẻ em. Nội dung dưới đây trình bày một số mô hình điển hình trong thúc đẩy sự tham gia của trẻ em.

Diễn đàn trẻ em

Diễn đàn trẻ em là một mô hình phổ biến nhằm tạo cơ hội cho thanh niên thiếu niên và trẻ em được trao đổi, bày tỏ ý kiến, nguyện

vọng của mình với lãnh đạo, người có trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến bản thân, cộng đồng và xã hội.

Ở cấp độ khu vực, Diễn đàn trẻ em ASEAN đã tổ chức được 7 lần kể từ năm 2013 đến nay (Việt Nam đăng cai tổ chức lần thứ 4 vào năm 2016 với chủ đề “Một ASEAN, một tầm nhìn vì trẻ em”). Ở cấp độ quốc gia, Việt Nam đã tổ chức Diễn đàn trẻ em lần thứ VII với chủ đề “Trẻ em tham gia xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em”.

Ở cấp độ địa phương, riêng trong năm 2023, có 31 tỉnh tổ chức diễn đàn trẻ em cấp tỉnh với

hơn 4,7 nghìn lượt trẻ em tham gia, 212 diễn đàn trẻ em cấp huyện với khoảng hơn 32 nghìn lượt trẻ em tham gia, 673 diễn đàn trẻ em cấp xã với khoảng hơn 77 nghìn lượt trẻ em tham gia. Diễn đàn trẻ em các tỉnh, thành phố tập trung các chủ đề: Lắng nghe trẻ em nói; Trẻ em tham gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; Trẻ em tham gia phòng, chống, giảm thiểu tai nạn, thương tích, tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông; Trẻ em tham gia bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; Trẻ em tham gia phòng, chống biến đổi khí hậu, dịch bệnh, thiên tai; Trẻ em tham gia phòng, chống trẻ em lao động trái quy định của pháp luật,... Một số tỉnh thành phố đã tổ chức được nhiều diễn đàn trẻ em cấp huyện và cấp xã như: Bà Rịa Vũng Tàu (8/8 huyện và 82/82 xã), Thừa Thiên Huế (9/9 huyện và 103/141 xã), Đồng Nai (11/11 huyện), An Giang (11/11 huyện), Quảng Nam (15/18 huyện)⁽⁵⁾.

2023 | **4700** TRẺ EM
31 TỈNH **212** DIỄN ĐÀN



Diễn đàn trẻ em đã trở thành mô hình triển khai sâu, rộng ở các cấp và trải khắp các tỉnh, thành trong cả nước, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của trẻ em. Tuy vậy, một số bộ, ngành chưa thực sự quan tâm đến quyền tham gia của trẻ em và Diễn đàn trẻ em nên chưa trả lời về việc thực hiện kiến nghị của trẻ em sau Diễn đàn trẻ em quốc gia; Số lượng trẻ em được tham gia Diễn đàn trẻ em còn ít và thời gian tổ chức Diễn đàn trẻ em chưa đủ thời gian cho các em để đảm bảo tham gia thảo luận, bày tỏ nguyện vọng và đối thoại⁽⁶⁾.

Hội đồng trẻ em

Hội đồng Trẻ em là mô hình điển hình nhằm nâng cao vai trò, tiếng nói của trẻ em vào quá trình xây dựng, ban hành kế hoạch, chính sách, quyết định của cơ quan có thẩm quyền các cấp. Đến nay, cả nước đã có 17 “Hội đồng trẻ em” cấp tỉnh, 40 “Hội đồng trẻ em” cấp huyện và 4 “Hội đồng trẻ em” cấp xã⁽⁷⁾. Hoạt động của mô hình được triển khai với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, sáng tạo, thiết thực tại cơ sở đã trở thành một kênh thông tin hiệu quả, chính thống để trẻ em gửi gắm tâm tư, và nguyện vọng.

Các Hội đồng trẻ em đã đi vào hoạt động có nề nếp, bài bản. Tuy nhiên, từ thực tế triển khai cho thấy cần nâng tầm Hội đồng trẻ em hoạt động có chiều sâu, không chỉ dừng lại ở việc tổ chức các hội nghị đưa ý kiến, hỏi ý kiến của trẻ em một cách hình thức, mà cần nâng cao chất lượng sự tham gia của trẻ em, nâng cao cấp độ thực hiện quyền tham gia của trẻ em⁽⁸⁾. Công tác tuyên truyền về hoạt động của “Hội đồng trẻ em” ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Một số cấp bộ Đoàn, Đội chưa chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện thành lập, hỗ trợ hoạt động của “Hội đồng trẻ em”; chưa phát huy vai trò của Ban tham vấn trong việc định hướng hoạt động của “Hội đồng trẻ em”; chưa kiên trì đeo bám, đề xuất để giải quyết các kiến nghị sau kỳ họp “Hội đồng trẻ em”⁽⁹⁾. Mặt khác, tiêu chí lựa chọn thành viên Hội đồng trẻ em đã loại trừ sự tham gia của nhóm trẻ em dưới 9 tuổi, nhóm trẻ em có thành tích học tập khá, trung bình hoặc yếu, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nhóm trẻ em ngoài trường học⁽¹⁰⁾.

17 CẤP TỈNH
40 CẤP HUYỆN
04 CẤP XÃ



(5) Báo cáo Tổng kết công tác năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024, Cục Trẻ em - Bộ LĐ-TB-XH.

(6) Chương trình Thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em giai đoạn 2021-2025, Bộ LĐTBXH.

(7) <https://tuoitrethudo.vn/tat-ca-cac-tinh-thanh-se-co-hoi-dong-tre-em-vao-2027-238856.html>

(8) Chương trình Thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em giai đoạn 2021-2025, Bộ LĐTBXH.

(9) <https://tuoitrethudo.vn/tat-ca-cac-tinh-thanh-se-co-hoi-dong-tre-em-vao-2027-238856.html>

(10) Hướng dẫn số: 35/HD-HĐĐTƯ, ngày 08 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng Đội Trung ương hướng dẫn Xây dựng thí điểm mô hình “Hội đồng trẻ em” cấp tỉnh, thành phố, giai đoạn 2017 – 2020.

Phiên họp giả định “Quốc hội trẻ em”

Đây là mô hình hoạt động mới thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em phù hợp với tâm lý, khả năng của trẻ em, tạo điều kiện để trẻ em phát huy năng lực, kỹ năng trình bày ý kiến, quan điểm, nhận thức và tham gia vào quá trình ra quyết định về các vấn đề liên quan đến trẻ em. Thông qua hoạt động này giúp các em thiếu nhi được trải nghiệm, tìm hiểu bộ máy cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất là Quốc hội, tiếp tục khẳng định sự quan tâm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội đối với công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

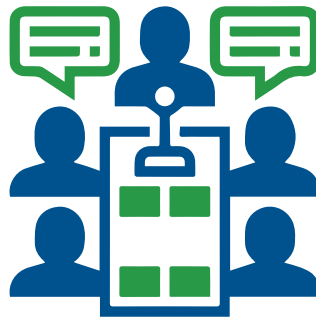
Để chuẩn bị cho phiên họp giả định về 2 chủ đề gồm: “Bảo vệ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng” và “Phòng, chống tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại trẻ em”⁽¹¹⁾, hơn 40.000 lượt trẻ em trên toàn quốc đã được tổ chức lấy ý kiến thông qua khảo sát trực tuyến và trực tiếp với các nội dung về thực trạng, nguyên nhân và giải pháp của các vấn đề liên quan.

Các ý kiến phát biểu, báo cáo, đề xuất và thông qua Nghị quyết giả định của các em, sẽ là cơ sở, căn cứ để lãnh đạo Quốc hội, Chính phủ Việt Nam, các cơ quan, ban ngành địa phương quan tâm đầu tư ban hành các chương trình, đề án,

kế hoạch cụ thể hóa những vấn đề luật định có liên quan đến trẻ em, cũng như thực thi các chính sách về trẻ em một cách hiệu quả.

Phiên họp giả định “Quốc hội trẻ em” lần thứ nhất đã tạo nền tảng căn bản để Hội đồng đội Trung ương tiếp tục đề xuất, tổ chức phiên họp giả định “Quốc hội trẻ em” lần thứ hai trong năm 2024, góp phần thực hiện thành công Đề án Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em giai đoạn 2023 - 2027 (Quyết định số 233-QĐ/TWĐTN-CTTN ngày 08 /8 /2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh).

QUỐC HỘI TRẺ EM



giúp các em thiếu nhi được trải nghiệm, tìm hiểu bộ máy cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất là Quốc hội

4. VAI TRÒ CỦA CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI TRONG VIỆC THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA CỦA TRẺ EM

Hiện nay, các tổ chức xã hội ở Việt Nam phát triển khá phong phú, đa dạng⁽¹²⁾ và đang đóng vai trò rất lớn đối với phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội⁽¹³⁾. Điều này được thể hiện qua một số điểm như: tập hợp các cá nhân, nhóm, cộng đồng; tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật, giám sát, phản biện xã hội đối với cơ chế, chính sách, pháp luật⁽¹⁴⁾.

Trong lĩnh vực thúc đẩy sự tham gia của trẻ em, các tổ chức xã hội có vai trò thúc đẩy thực hiện các chính sách và tạo điều kiện cho trẻ tham gia. Kết quả tham vấn ý kiến từ đại diện một số tổ chức xã hội cho thấy một số vai trò/đóng

góp điển hình từ các tổ chức xã hội bao gồm:

- Giới thiệu các mô hình, thực hành tốt từ các quốc gia, khu vực trên thế giới và phối hợp với các cơ quan, đoàn thể nhà nước triển khai chương trình, hoạt động thúc đẩy sự tham gia của trẻ em tại Việt Nam như Hội đồng trẻ em, Diễn đàn trẻ em, Thăm dò ý kiến trẻ em, Sáng kiến nhỏ do trẻ em khởi xướng...
- Tăng cường nhận thức và năng lực thực thi chính sách, chương trình, hoạt động nhằm bảo đảm và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong trường học: Đối thoại học đường, Câu lạc bộ trẻ em, Hộp thư: Điều em muốn nói...

- Thúc đẩy trẻ em tham gia vào các vấn đề về trẻ em qua các mô hình Câu lạc bộ/hội/nhóm tại cộng đồng: Chương trình UPSHIFT, Câu lạc bộ Phóng viên nhí, Câu lạc bộ Thủ lĩnh của sự thay đổi,... trong đó có chú trọng đến nhóm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn đang sử dụng dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội: Câu lạc bộ Sáng tạo vì xã hội.
- Nghiên cứu, đánh giá, triển khai thực nghiệm mô hình/dịch vụ nhằm cung cấp cơ sở lý luận và bằng chứng thực tiễn, trên cơ sở đó đề xuất với cơ quan xây dựng và thực thi pháp luật, chính sách theo hướng ngày càng hoàn chỉnh, góp phần thúc đẩy sự tham gia của trẻ em ngày càng hiệu quả hơn.

Cách thức triển khai hoạt động liên quan đến thúc đẩy sự tham gia của trẻ em của các tổ chức xã hội cũng thể hiện tính chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và thích ứng nhanh chóng với bối cảnh có nhiều thay đổi. Chẳng hạn, trong bối cảnh ảnh hưởng từ dịch COVID-19 và tình trạng bạo lực, xâm hại trên môi trường mạng ngày càng phức tạp, nhiều tổ chức xã hội đã tiên phong ứng dụng công nghệ để triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao

nhận thức và tăng cường kỹ năng bảo đảm và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em (cũng như các bên liên quan đến trẻ em như gia đình, trường học, tổ chức đoàn/hội...) trên môi trường mạng. Qua đó, vừa phát huy tính ưu việt của công nghệ (có thể tiếp cận trẻ em nhanh chóng và rộng khắp, kể cả vùng sâu, vùng xa) đồng thời đẩy mạnh sự tham gia của trẻ em.

Mặc dù đã thể hiện nhiều vai trò trong việc thúc đẩy sự tham gia của trẻ em, tuy vậy, các tổ chức xã hội còn gặp một số khó khăn, thách thức như:

- Chương trình, dự án, hoạt động mang tính thời hạn, thời điểm.
- Phụ thuộc lớn vào các nguồn lực bên ngoài của tổ chức.
- Chịu tác động mạnh mẽ trước sự thay đổi về chính sách hoạt động từ cơ quan quản lý.
- Tính liên kết giữa các tổ chức, giữa các chương trình, dự án còn hạn chế.

Những khó khăn, thách thức nêu trên đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả, phạm vi và mức độ tác động của các tổ chức xã hội so với yêu cầu về bảo đảm và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trên thực tế.

(11) <https://baophapluat.vn/tu-hoi-dong-tre-em-den-quoc-hoi-tre-em-giai-phap-de-tre-em-cat-tieng-noi-post488150.html>

(12) Trương Hồng Quang, Tổ chức xã hội và xây dựng nhà nước pháp quyền, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, 2018.

(13) Sigrid Roßteutscher (2005), Democracy and the Role of Associations: Political, Organizational and Social Contexts, nguồn: <http://english.360elib.com/datu/J/EM310488.pdf>

(14) Trương Hồng Quang, Tổ chức xã hội và xây dựng nhà nước pháp quyền, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, 2018.

PHẦN 3: KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

- Quyền Trẻ em nói chung và quyền tham gia của trẻ em ngày càng được hoàn thiện trong khung khổ pháp lý quốc tế và Việt Nam nhằm thúc đẩy hiệu quả và thực chất sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em. Cả hai khung khổ pháp lý (CRC và Việt Nam) đều nhấn mạnh đến một số quyền cụ thể như được tiếp cận thông tin, được bày tỏ ý kiến/quan điểm, được lắng nghe/tôn trọng/phản hồi ý kiến, được tham gia vào quá trình ra quyết định liên quan đến trẻ em, được tham gia sinh hoạt hội nhóm. Tuy vậy, trong khi CRC quy định các quyền tham gia của trẻ em có tính khái quát, tạo nền tảng/căn bản thì pháp luật Việt Nam đã quy định từ khái quát đến cụ thể thể hiện ở các cấp độ khác nhau như: Hiến pháp, luật, nghị định, thông tư, quyết định, hướng dẫn. Ngoài ra, CRC tập trung thể hiện về quyền tham gia của trẻ em (trẻ em được làm gì) thì hệ thống pháp luật Việt Nam còn cụ thể hóa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, gia đình, trường học nhằm bảo đảm sự tham gia thực chất của trẻ em.
- Sự tham gia của trẻ em ở gia đình có những lát cắt tích cực thể hiện qua tỷ lệ khá cao trẻ em thường xuyên và rất thường xuyên được lắng nghe/tôn trọng ý kiến từ cha mẹ (56.7%). Một điều đáng mừng là khi bố mẹ và con cái khác ý kiến, có đến 60% trẻ em trong khảo sát lựa chọn sẽ trao đổi để bố mẹ hiểu. Ở chiều ngược lại, tỷ lệ trẻ em cho rằng cha mẹ cố gắng giải thích để con cái hiểu cũng chiếm gần 70%. Trong tham gia tại gia đình, trẻ em nam có xu hướng được tôn trọng, lắng nghe nhiều hơn. Trẻ em nam bị đánh nhiều hơn một chút nhưng bị kiểm soát ít hơn. Ngoài ra, cha mẹ (và xã hội) vẫn đang chấp nhận việc cha mẹ mắng, thậm chí đánh con cái như một hình thức giáo dục. Điều này cho thấy còn những tồn tại trong quản lý con tại gia đình cũng như những vấn đề về giới về sự tham gia của trẻ em trong gia đình.
- Trường học là nơi trẻ em được tiếp cận thông tin và tham gia các hoạt động xã hội nhiều nhất. Khảo sát cho thấy các cơ hội để trẻ em được bày tỏ ý kiến nguyện vọng trong trường học có nhưng ít được sử dụng cho mục đích tham khảo ý kiến của trẻ em. Trẻ em không thực sự thoải mái trong sự chia sẻ với thầy cô, lãnh đạo nhà trường do có những khoảng cách nhất định (với 63% học sinh chưa bao giờ trao đổi, đối thoại với lãnh đạo trường). Các vấn đề liên quan đến tình bạn/tình yêu vẫn là chủ đề nhạy cảm trong trường học. Các hoạt động thu hút sự tham gia của trẻ em được tổ chức khác nhau trong các trường khác nhau. Một phát hiện của nghiên cứu là trẻ em tham gia công tác Đoàn, Đội hay cán bộ lớp thể hiện sự tham gia tốt hơn trong không gian trường học.

- Mức độ tham gia các hoạt động liên quan đến quyền tham gia của trẻ em tại cộng đồng của trẻ em còn nhiều hạn chế khi không có hoạt động nào có mức ĐTB từ 3 trở lên (trong thang điểm từ 1 (thấp nhất) - 5 (cao nhất)). Các hoạt động sinh hoạt hè thanh thiếu niên là các hoạt động được tham gia tích cực nhất. Ở chiều ngược lại, tọa đàm, đối thoại với lãnh đạo địa phương vẫn là hoạt động có điểm trung bình thấp nhất. Nếu so sánh với sự tham gia, sự tự chủ của trẻ em tại gia đình và tại trường học, sự tham gia và mức độ tự chủ của trẻ em tại cộng đồng hạn chế hơn cả.



- Bên cạnh các môi trường gia đình, trường học, cộng đồng, môi trường mạng ngày càng có vai trò quan trọng trong đời sống của trẻ em nói chung và đảm bảo quyền của trẻ em nói riêng. Điều đáng mừng là tỷ lệ trẻ em đã học được những nội dung/kĩ năng để bảo vệ bản thân trên môi trường mạng là khá cao (phòng ngừa rủi ro/nguy cơ từ mạng xã hội (74.5%), bảo vệ thông tin riêng tư (72.9%), bảo vệ bản thân (71.2%), phòng ngừa xâm hại tình dục (70.3%). Điều đáng lưu ý là tỷ lệ trẻ em vận dụng mạng xã hội để nâng tầm hiểu kiến thức lại cao nhất khi so sánh với các kênh khác gồm trường học, gia đình, bạn bè, hội thảo/diễn đàn vì khả năng lựa chọn/kiểm chứng thông tin/kiến thức vẫn còn những hạn chế nhất định.
- Diễn đàn trẻ em, Hội đồng trẻ em, Phiên họp giả định Quốc hội trẻ em là 3 trong số những mô hình điển hình thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào những vấn đề liên quan đến trẻ em. Diễn đàn trẻ em đã được tổ chức ở các cấp độ địa phương, quốc gia và khu vực. 61

Hội đồng trẻ em được thành lập ở các cấp (17 hội đồng trẻ em cấp tỉnh, 40 hội đồng trẻ em cấp huyện và 4 hội đồng trẻ em cấp xã) và phấn đấu đến năm 2027, 100% tỉnh/thành phố thành lập Hội đồng trẻ em cấp tỉnh. Phiên họp giả định Quốc hội trẻ em được tổ chức lần đầu tiên vào năm 2023 đã khẳng định sự quan tâm, tạo điều kiện/cơ hội để trẻ em bày tỏ/trải nghiệm tại cơ quan lập pháp quốc gia (Quốc hội). Đây là những nỗ lực rất lớn và thể hiện mạnh mẽ chủ trương, quan điểm của Việt Nam trong hội nhập khu vực và quốc tế về thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

- Các tổ chức xã hội có vai trò thúc đẩy thực hiện các chính sách và tạo điều kiện cho trẻ tham gia. Cách thức triển khai hoạt động liên quan đến thúc đẩy sự tham gia của trẻ em của các tổ chức xã hội cũng thể hiện tính chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và thích ứng nhanh chóng với bối cảnh có nhiều thay đổi. Mặc dù đã thể hiện nhiều vai trò trong việc thúc đẩy sự tham gia của trẻ em, tuy vậy, các tổ chức xã hội còn gặp một số khó khăn, thách thức về nguồn lực, chính sách, tính liên kết... Điều đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả, phạm vi và mức độ tác động của các tổ chức xã hội so với yêu cầu về bảo đảm và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trên thực tế.

DIỄN ĐÀN TRẺ EM HỘI ĐỒNG TRẺ EM PHIÊN HỌP GIẢ ĐỊNH QUỐC HỘI TRẺ EM

THÚC ĐẨY SỰ THAM GIA
CỦA TRẺ EM VÀO
NHỮNG VẤN ĐỀ
LIÊN QUAN ĐẾN TRẺ EM



2. KHUYẾN NGHỊ

Trên cơ sở một số phát hiện chính nêu trên, đánh giá đưa ra một số khuyến nghị đối với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ trẻ em, đối với gia đình, trường học và tổ chức xã hội. Các khuyến nghị cụ thể như sau:

Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

- Cần xây dựng một hệ thống ghi nhận và đánh giá mức độ tham gia của trẻ em và cũng như theo dõi các quan điểm và khuyến nghị của trẻ em được cân nhắc, sử dụng thể nào trong quá trình xây dựng và thực thi các chính sách liên quan.
- Hoàn thiện các tiêu chuẩn và hướng dẫn về sự tham gia của trẻ em nhằm hỗ trợ quá trình áp dụng một cách đầy đủ và nghiêm túc. Trong đó bao gồm các hướng dẫn về lựa chọn trẻ em từ các nhóm trẻ em, các môi trường xã hội khác nhau để đảm bảo cơ hội tham gia rộng rãi và bình đẳng cho tất cả trẻ em, trong đó có trẻ em khuyết tật.
- Cần tổ chức các chương trình đào tạo về kỹ thuật thúc đẩy sự tham gia của trẻ em và các nguyên tắc cơ bản cho các cơ quan chủ chốt các cấp tại địa phương. Khóa đào tạo nên bao gồm các nguyên tắc cơ bản về sự tham gia của trẻ em cũng như kiến thức và kỹ năng về các phương pháp thúc đẩy sự tham gia khác nhau. Trẻ em cũng cần được đào tạo để chủ động, lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá các hoạt động tham gia của mình.

Đối với gia đình:

- Phụ huynh và người chăm sóc trẻ cần tích cực tham gia các chương trình, hoạt động tư vấn, hướng dẫn, giáo dục, tập huấn... để tăng cường nhận thức và điều chỉnh hành vi ứng xử với trẻ em liên quan đến bảo đảm và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong gia đình. Một số khía cạnh, chủ đề trọng tâm như: Nói không với áp đặt, bạo hành ngôn ngữ (quát nạt, đe dọa, dẫn dắt...) khi trao đổi ý kiến; Không phân biệt đối xử dựa theo giới

trong bàn bạc, thảo luận và ra quyết định; Lắng nghe và làm bạn cùng con...

- Dành thời gian có chất lượng để lắng nghe, ghi nhận, khuyến khích và thúc đẩy trẻ em trong gia đình bày tỏ ý kiến, sáng kiến về những vấn đề liên quan đến trẻ em trong gia đình; phản hồi tích cực (đáp ứng hoặc có giải thích đầy đủ khi không đáp ứng) đối với tất cả ý kiến của trẻ em.
- Tạo điều kiện thuận lợi để trẻ em có thể tham gia vào các hoạt động được tổ chức tại trường học, cộng đồng dân cư... khi trẻ em bày tỏ nhu cầu, mong muốn tham gia; Hướng dẫn cách thức tham gia, biểu đạt ý kiến, đề xuất sáng kiến/ý tưởng... khi trẻ em gặp khó khăn trong tham gia các hoạt động tại trường học và cộng đồng.



Phụ huynh và người chăm sóc trẻ cần tích cực tham gia các chương trình, hoạt động tư vấn, hướng dẫn, giáo dục, tập huấn

Đối với trường học:

Trường học và thầy cô cần lấy học sinh làm trung tâm, lắng nghe học sinh nhiều hơn, thúc đẩy học sinh chủ động, tích cực hơn:

- Tạo cơ hội tham gia các công việc của lớp, trường cho mọi học sinh;
- Lắng nghe, trao đổi và phản hồi tích cực hơn đối với học sinh;
- Tổ chức nhiều hơn vào các hoạt động ngoại khóa để tiếp cận và thúc đẩy sự tham gia của học sinh;
- Tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao kỹ năng thúc đẩy sự tham gia, bày tỏ ý kiến của học sinh đối với lãnh đạo cơ sở giáo dục và giáo viên;
- Cởi mở hơn trong vấn đề tình bạn/tình yêu của học sinh;
- Phối hợp chặt chẽ hơn với phụ huynh và chính quyền tổ chức các hoạt động để lắng nghe chia sẻ của trẻ em;
- Thành lập các nhóm, CLB dựa trên sở thích, nhu cầu, điểm mạnh của trẻ em.



Tổ chức nhiều hơn các hoạt động ngoại khóa



Cởi mở hơn trong vấn đề tình bạn/tình yêu của học sinh

Đối với tổ chức xã hội:

- Tiến hành đánh giá hiệu quả và tác động của các hoạt động, mô hình tăng cường sự tham gia của trẻ em một cách có hệ thống, các bài học kinh nghiệm cần được chia sẻ rộng rãi để các bên, các cấp có thể học hỏi và vận dụng nhân rộng theo hệ thống của mình;
- Huy động và điều phối sự hỗ trợ của các tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ trong nỗ lực thúc đẩy sự tham gia của trẻ em theo hướng thực chất và hiệu quả;
- Tăng cường góp ý, xây dựng chính sách, hướng dẫn triển khai các mô hình thúc đẩy sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em đối với cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp độ địa phương và quốc gia.



Tăng cường góp ý, xây dựng chính sách

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em
2. Children's participation: From tokenism to citizenship, Hart. R. (1992). Florence: UNICEF International Child Development Centre
3. Tuyên bố Một thế giới phù hợp với trẻ em của Liên Hợp Quốc năm 2002
4. Tuyên bố ASEAN về thúc đẩy an sinh xã hội năm 2013
5. Báo cáo tổng kết mô hình Hội đồng trẻ em giai đoạn 2017-2020
6. Bình luận chung số 12 về Quyền được lắng nghe của trẻ em, Công ước của Liên Hợp Quốc về Quyền Trẻ em, CRC/C/GC/12, 01/7/2009
7. Cục Trẻ em, Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024
8. Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 2013
9. Luật trẻ em năm 2016
10. Nghị định số 56/2017/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em
11. Quyết định số 1235/QĐ-TTg ngày 03/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em giai đoạn 2016-2020
12. Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 Ban hành Quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em
13. Quyết định số 23/QĐ-TTg 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030
14. Quyết định số 233-QĐ/TWĐTN-CTTN ngày 08/8/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ban hành đề án Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em giai đoạn 2023 - 2027

15. Tài liệu tập huấn Công ước về Quyền Trẻ em, Save the Children Sweden, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội
16. Tài liệu Thúc đẩy sự tham gia có ý nghĩa của thanh thiếu niên vào việc thực thi các chương trình, chính sách có liên quan ở cấp cơ sở (kinh nghiệm từ Dự án “Thành phố an toàn và thân thiện với em gái” tại Hà Nội), 2023
17. Thông tư số 36/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng chương trình, chính sách, pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em
18. Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em
19. Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức Diễn đàn trẻ em
20. Thông tư số 27/2022/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2023 hướng dẫn sự tham gia của trẻ em vào hoạt động ngoài gia đình, ngoài cơ sở giáo dục
21. Tuấn Đạo Thanh (2023), Pháp luật về tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên - Thực trạng và hướng hoàn thiện, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, truy cập ngày 23/6/2024.
22. Link: <https://danchuphapluat.vn/phap-luat-ve-to-chuc-xa-hoi-nghe-nghiep-cua-cong-chung-vien-thuc-trang-va-huong-hoan-thien>
23. UNICEF, Báo cáo “Đánh giá sự tham gia của trẻ em thông qua các mô hình và hoạt động tại TP.HCM, 2016-2020” năm 2022
24. Viện MSD, Báo cáo “Tiếng nói Trẻ Việt Nam” năm 2020.
25. Viện MSD, Báo cáo kết quả hội thảo Thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong môi trường gia đình, nhà trường và cộng đồng, 2021



Về Viện Nghiên cứu Quản lý Phát triển bền vững (MSD)

Là một tổ chức xã hội phi lợi nhuận của Việt Nam, hoạt động hướng tới một Việt Nam bền vững, công bằng và bình đẳng, nơi tất cả các cá nhân và gia đình có thể phát huy tối đa các tiềm năng của mình thông qua giáo dục chất lượng, thu nhập ổn định và cuộc sống mạnh khỏe. MSD luôn nỗ lực cải thiện chất lượng cuộc sống bền vững của các nhóm cộng đồng dễ bị tổn thương thông qua sự huy động và liên kết sức mạnh, xây dựng hệ sinh thái đoàn kết hợp tác trong thực hành phát triển bền vững.

Chương trình Trẻ em và Thanh niên (Children and Youth Program-CandY) là một trong những chương trình chính yếu của MSD, được xây dựng với tầm nhìn về một thế giới nơi trẻ em, thanh niên và các thành viên trong gia đình có cơ hội phát huy tối đa tiềm năng thông qua tiếp cận các dịch vụ giáo dục, chăm sóc và bảo vệ chất lượng cao theo phương pháp tiếp cận dựa trên quyền. Hiện tại, chương trình Thanh niên và Trẻ em tập trung vào 4 nhóm quyền sống còn, quyền phát triển, quyền được bảo vệ, quyền tham gia của trẻ em và thanh niên thông qua các phương pháp: (1) Giáo dục và truyền thông về quyền cho trẻ em và gia đình qua các phương tiện và kênh truyền thông sáng tạo; (2) Cung cấp dịch vụ hỗ trợ trực tiếp và hỗ trợ tiếp cận tư pháp; (3) Vận động chính sách, kết nối các bên liên quan quản trị tốt quyền trẻ em tại Việt Nam. Chương trình CandY tập trung vào các chủ đề: Giáo dục Quyền Trẻ em, Quản trị Quyền Trẻ em, Giáo dục công dân số toàn cầu, Công dân số chuẩn, Phòng chống bạo lực xâm hại trẻ em, đặc biệt là Phòng chống trừng phạt thể chất tinh thần và xâm hại trẻ em, Thúc đẩy sự tham gia và tiếng nói của trẻ em và thanh niên, v.v.



Save the Children

Về Tổ chức Cứu trợ Trẻ em (SC)


Là một trong những tổ chức lớn nhất hoạt động vì trẻ em trên thế giới. Tổ chức được thành lập năm 1919 và hiện đang có mặt tại 120 quốc gia. Hoạt động của tổ chức tại Việt Nam bắt đầu từ năm 1990 với dự án dinh dưỡng và từ đó đến nay, chúng tôi đã mở rộng các chương trình bao gồm 6 lĩnh vực chính là Giáo dục, Sức khỏe và Dinh dưỡng, Bảo vệ Trẻ em, Quản trị Quyền Trẻ em, Giảm nghèo cho trẻ em, Giảm nhẹ Rủi ro, Thiên tai và Ứng phó Khẩn cấp. Tại Việt Nam, Tổ chức Cứu trợ Trẻ em có mặt ở hơn 20 tỉnh thành với văn phòng Hà Nội, Lào Cai, Đà Nẵng, Hải Phòng và thành phố Hồ Chí Minh. Qua sự cộng tác với các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, khối tư nhân cũng như các viện nghiên cứu, trong các chương trình phát triển và nhân đạo, Tổ chức Cứu trợ Trẻ em cố gắng mang đến cho mọi trẻ em cơ hội SỐNG CÒN, HỌC TẬP VÀ ĐƯỢC BẢO VỆ.

*Tài liệu được xây dựng trong khuôn khổ Dự án “**Phòng chống bạo lực thể chất, tinh thần và phân biệt đối xử đối với trẻ em, trong đó có trẻ khuyết tật**” (AVAC) tài trợ bởi Tổ chức Cứu trợ Trẻ em Hồng Kông và hỗ trợ thực hiện bởi Tổ chức Cứu trợ Trẻ em tại Việt Nam.*



**Save the
Children**

VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (MSD)

 +84-024-62 769 056

 contact@msdvietnam.org

 www.msdvietnam.org